

Thánh Kinh Báo

Năm Thử Mười Bốn

Số 167-168. Janvier-Février 1945

Cơ quan của
Hội Tin-Lành Việt-Nam Đông-Pháp

Tòa-soạn
Số 1, Phố Nguyễn-Trãi, Hanoi

VỪNG TAY BUỒM, LÁI!!

NHỮNG NGÀY GIAN-TRUẬN!!

Cơn giông-tổ vẫn còn gào-thét!
Bao tai-ách đương dồn-ép thuyền ta!
Ôi! Mây đen-tối kéo lên mù ngất!
Vội muốn ngàn gió quí lần sóng ma!

Đó là địa-vị nghiêm-trong chưa từng thấy trong lịch-chợng đường của Thánh-Kinh Bào! Mỗi năm đầy rồi-ren cả bề ngoài lẫn bề trong. Thiệt-hình kì-ùng-khiếp báo nháp với sự bề tấc mọi nguồn tiếp-trợ đang muốn kéo sụp con thuyền Thánh-Kinh Bào xuống đáy biển sâu. Thối-vong chăng? Chẳng khi nào! Vì Chúa pi an bảo chúng ta: *Vững tay buồm lái.*

VANG-LŨNG TIẾNG CẦU-XIN!!

Nơi yên-lặng anh em quí-giàu,
Thiệt tha nài Chúa kịp giờ tay,
Vang lừng tiếng kláp dờ đây,
Nơi tỏa chi thành giải-bầy duyên ai.

Hồn-báo ta ơn tòng-sử-sống của anh em đã kêu-nài với Chúa ban ơn nhiên cho Thánh-Kinh Bào trong năm qua. Còn năm này chưa có sự tiếp-trợ nào cho Thánh-Kinh Bào thì ai quyết giờ thắng tay họ lớn? «Tôi cứ khẩn-thiết cho Thánh-Kinh Bào sống mạnh mẽ vô-cùng!» Được thế, thì sẽ đó thật là bạn đồng thuyền với Thánh-Kinh Bào, trong ngày đen tối cừ cũng nhưn *vững tay buồm lái!*

RA CÔNG CHÈO-CHỐNG!!

Gio ngược lại thêm giông nước ngược!
Cũng như-nhau, kiệt sức, ai ai!
Thuyền nan-sing cả chơi-vơi,
Giúp nhau chèo chống thoát nơi hải hùng!

Hồn-báo kêu gọi tấm lòng vì tha của các anh em xin bày lời-dùng mỗi phút mỗi dịp tiện lễ cử-dòng cho Thánh-Kinh Bào. Giá báo có hàng (biển thật sóng le kláp) để bù-lấp số chi-phí quá lớn. Vả, Thánh-Kinh Bào phải tự-duyệt và tự-cập mà sống nên không thể nào tính giá quá hạ như mọi ai làm được. Cũng ngại giá cao! Tuy nhiên mình làm đợc gì và tuyên người khác làm đợc gì nữa. — cũng quyền trợ giúp đợc Thánh-Kinh Bào. — Ấy là anh em đã đồng thuyền với Thánh-Kinh Bào vì *vững tay buồm lái.*

SAU CƠN MƯA ĐÈN ĐẸP TRỜI!!

«Kìa, mùa đông đã qua,
Mưa đã dứt hết rồi;
Bông hoa nở ra trên đất;
Mưa hát xương đã đến nơi,
Và tiếng chim cu nghe trong xứ;
Cây vỹ dương chầu trời xanh tươi» (Nê-ê-mi 2: 11-13)

Dầu đường đông kìa, đầy vui-truội, sản-lao ơn-pa-nhờ Chúa dành cho chúng ta không lấy lời oán-tạ bất-dương, miễn là anh em với em g Thánh-Kinh Bào chia-xẻ sự ngọt-bùi và nỗi cay đắng, cùng tay cùng tay vượt qua mọi trở- ngại và mọi khó-khăn vì Ngài vạn hàng phần *«cùng khi vui anh em chúng phải vô-ích đau.»* Để đáp lại tấm lòng đau-thăm của các bạn, chúng tôi xin hết sức cầu-chỉnh cả Hinh-thần là hinh-thực, và xin đề-rồng-việc sẽ trả lời và trả ơn các bạn đã cùng Thánh-Kinh Bào *vững tay buồm lái.*

Gia-bảo là đợc t nhân — mỗi tháng xuất-bản một kỳ.

Thánh Kinh Bảo

NĂM THỨ 14 JANVIER-FÉVRIER 1945

SỐ 167-168

AI NƠ ĂN TRỘM CỦA CHÚA? (1)

(Tiếng gọi chung hết thảy tội-lỗi và con-cái Chúa trong Hội-Thánh Việt-Nam)

«Các ngươi bị rửa-sả, vì các ngươi, thấy cả nước, đều ăn trộm Ta.

Các ngươi hãy đem hết thảy phần mười vào kho...»

(Ma-la-chi 4: 9-10)

HIỆN nay trong Hội-Thánh Việt-Nam có một mối nguy-khốn rõ-rệt về phần tài-chánh. Công-việc rao-truyền Tin-Lành bị đình-trệ một phần, và hầu hết Mục-sư, Truyền-đạo sống thiếu-thốn, cơ-cực. Dầu một vài tội-lỗi Chúa được cung-cấp dường như rất khá, nhưng vẫn không đủ sống theo mực thường; trong khi ấy một số đồng tín-dõ cũng phải chật-vật với sự mưu-sanh, hoặc có kiếm ra thì cũng chỉ «đụng tiền công-bình trong túi lũng» (A-ghe 1: 6).

Thật là một tình-bình trái-ngược và vô-lý, vì chúng ta vẫn giảng, vẫn tin, vẫn biết rằng Cha mình là Đức Chúa Trời Toàn-năng, giàu-có vô-hạn và hằng «nuôi loài chim trời đầy-dủ» (Ma 6: 26). «Vậy, phải tìm ra và trừ hết những nguyên-nhơn ngăn-trở Đức Chúa Cha «cho chúng tôi hôm nay đủ ăn đủ ngày» (Ma 6: 11):

Bị rửa-sả vì ăn trộm của Chúa

DẤN Y-sơ-ra-ên cãi rằng: «Chúng tôi ăn trộm Chúa ở đâu?» Chúa liền đáp: «Các ngươi đã ăn trộm trong các phần mười và trong các của dâng.» Tin-dõ ngày nay cũng làm người ta cãi rằng: «Chúng tôi thuộc dưới ân-diễn, chứ có phải theo luật-pháp Môi-se đâu.» Chúng tôi vẫn sẵn lòng dâng tiền cho công-việc Chúa tùy theo Chúa cảm-động đó-chớ.»

Chúng ta phải phân-biệt hai thờ luật-pháp: Luật-pháp thờ-phượng của Môi-se gồm các lễ-ngải, các của-lễ trong đền-tạm và đền-thờ, cũng luật-pháp luân-lý gồm những nguyên-tắc căn-yếu để sống một đời đạo-đức, trong-sạch, trọn-vẹn, đẹp lòng Đức Chúa Trời. Tin-dõ Đấng Christ không phải giữ luật-pháp thờ-phượng của Môi-se, nhưng phải giữ luật-pháp luân-lý mà Cựu-Chúa chúng ta đã đem lên một mực cao hơn. Thật vậy, chúng ta bỏ lại việc cơ mình thuộc dưới ân-diễn mà phạm tội tham-lam và không biết-kính cha mẹ sao (Xuất 20: 12, 17; Êph. 5: 5; 6: 2, 3)?

Bây giờ chúng ta phải tự hỏi: «Sự dâng phần mười có phải là luật-pháp luân-lý không?» Xin quả-quyết là phải, vì những cơ sau đây:

(1) Khi Đức Chúa Trời rửa-sả ai, thì vì người ấy phạm luật-pháp luân-lý (xem Phục 27: 15-26). Vả, Ngài phán rằng kẻ nào ăn trộm phần mười thì «bị rửa-sả.»

(2) Sự dâng phần mười tỏ ra chúng ta nhận mình phục quyền Đức Chúa Trời. Nó cũng là một cách tôn-vinh Ngài, như Sa-lô-môn đã nói: «Hãy lấy tài-vật và huê-lợi đầu mùa của cơ mà tôn-vinh Đức Giê-hô-va» (Châm 3: 9).

(3) Hạnh-phước Chúa hứa ban cho những kẻ dâng phần mười vẫn còn thực-hiện trong đời sống của tín-

(1) Tôn sọan mong bài này sẽ được tuyên đọc trên tòa giảng một năm; Chúa-nhật.

Đấng Christ trải qua các đời (II Cô 5: 6-8).

(1) Tin-dở nào đáng phần mười thì tỏ ra đời thiêng-liêng và đức-tin của mình đã đạt tới bậc cao-quí, có sự hiểu-biết sâu-xa về quyền-phép và đường lối của Đức Chúa Trời.

(5) Các đồ-phụ của đức-tin như Áp-ra-ham và Gia-cốp, đều dâng phần mười cho Chúa trước khi có luật-pháp Môi-se (Sáng 14: 20; 28: 22).

Các Mục-sư, Truyền-đạo có nên dâng phần mười không?

TRONG đời Cựu-Uớc, Đức Chúa Trời phán với người Lê-vi rằng: «Trong những thuế một phần mười mà các người lãnh nơi dân Y-sơ-ra-ên, thì cũng phải lấy ra một phần mười làm lễ-vật giơ lên cho Đức Giê-hô-va» (Dán 18: 28). Số một phần mười mà ngày nay tin-dở đem vào kho, hầu cho có lương-thực trong nhà Chúa (Ma-la-chi 3: 10), cố-nhiên một phần lớn dùng để cung lương cho các Mục-sư, Truyền-đạo. Như vậy, các vị này rất nên trích một phần mười số lương của mình — và một phần mười mọi khoản huê-lợi khác nếu có — mà dâng cho Chúa vào những công-việc mà Đức Thánh-Linh chỉ-vẽ cho mình.

Nếu chính chúng ta là người hầu việc Chúa, lại không dâng phần mười cho Chúa, thì có những hiệu-quả đáng tiếc như thế nào? Xin kể dưới đây:

(1) Chúng ta không dám mạnh-mẽ khuyên tin-dở dâng phần mười cho Chúa, và dầu có gắng-giương khuyên, cũng chẳng có hiệu-lực gì. Chúng ta không thể nói với tin-dở rằng: «Tôi đã hưởng mọi phước do sự dâng phần mười, vậy anh em hãy bắt-chước tôi» (Phil. 4: 9).

(2) Chúng ta tỏ ra mình không có đức-tin đến «Lời hằng sống và bền-vững của Đức Chúa Trời» (I Phi-e 1: 25). Tự nhận là hầu-việc Đức Chúa Trời Toàn-năng mà không tin-cậy Ngài, thì chức-vụ chúng ta kết-quả sao ý-niên sao được?

(3) Hầu hết chúng ta hiện nay thiếu thốn, cực-khổ về phần vật-chất đương khi hầu-việc Đức Chúa Trời bằng sống và giàu-có vô-cùng. Vậy, mỗi anh em nên tự hỏi: «Có phải tại tôi không dâng trọn phần mười cho Chủ Thiêng-thượng của tôi không?» Không ai được chữa mình rằng: «Tôi thiếu-thốn, còn lấy đâu mà dâng.» Thà chúng ta nhìn nhận rằng mình không dâng đúng chừng-mức nên phải thiếu-thốn không chừng-mức. Nhờ sự kinh-nghiệm rõ-ràng, tôi dám quả-quyết rằng nếu chúng ta trung-tin dâng cho Chúa phần mười về mọi khoản tiền mình nhận được, thì Chúa chắc-chắn sẽ sai «chim quạ đem bánh và thịt cho» ta như tiên-tri Ê-li thuở xưa (I Vua 17: 4, 6). Vì «Đức Chúa Jê-sus-Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay-đổi» (Hê 13: 8).

(4) Chúng ta sẽ thiếu sự bình-an, vui-vẻ và niện-diện của Đức Chúa Trời, do sự hoàn-toán vắng-phục Ngài. Nếu chúng ta giữ trọn các điều-kiện phía mình đối với Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ giữ trọn các điều-kiện phía Ngài đối với chúng ta (Châm 3: 10).

Cách-thức dâng phần mười cho Chúa

MUỐN cứu linh-hồn, chỉ cần tin Đức Chúa Jê-sus, không phải trả giá gì. Nhưng nếu muốn Đức Chúa Trời «mở các cửa sổ trên trời cho các người, đổ phước xuống cho các người đến nỗi không chỗ chứa chẳng,» thì phải «đem hết thầy phần mười vào kho» (Ma-la-chi 3: 10). Dám chắc không ai muốn «bị rửa-sả vì ăn trộm của Chúa;» vậy hãy «đăng của cách vui lòng» (II Cô 9: 7), hãy hứa quyết dâng phần mười mọi khoản huê-lợi cho Chúa.

Có tin-dở nói rằng: «Tôi không thể biết dùng số tiền kiếm được hằng tháng, hằng năm là bao nhiêu; vậy, tôi cứ dâng cho Chúa mỗi khi Ngài giục lòng tôi.» Nếu muốn, chúng ta rất có thể dùng một cái hộp nhỏ, bỏ vào đó phần mười số lương hoặc số lời của mình.



ĐỊNH-LÝ CỦA SỰ SỐNG

MỤC-SỰ QUỐC-VOC-WO, HẢI-PHÔNG, BẮC-KỲ

«Đi đi, hãy chương mặt nơi đèn-thờ mà rao-giảng cho dân-chúng
mọi lời này của sự sống» (Sứ-đồ 5 : 20)

ẢY là trách-nhiệm của những kẻ đã nhận được sự sống của Đấng Christ. Mà muốn rao-giảng Lời của sự sống, nên biết định-lý của sự sống là thế nào, thì mới có thể «đạt kỳ đạt nhơn» — cho mình hiểu thông và cho người khác thông hiểu. Về định-lý của sự sống các nhà sanh-vật-học và sanh-lý-học đã bàn-lận rất tương, đây chỉ lựa mấy điều có quan-hệ với sự sống linh-tánh mà kê lược ra, để giảng cho đức-tin và sự rao-truyền của chúng ta thôi.

1. Sự sống ra từ sự sống.—Không có sự sống, chẳng bao giờ sanh ra sự sống được, vì mọi thứ sự sống đều ra từ sự sống cả. Bởi vậy, chúng ta muốn có sự sống linh-tánh (*la vie spirituelle*), thì linh của chúng ta phải tiếp-liên với Chúa của sự sống; bằng chẳng, thì bất-luận tu-dưỡng cách nào, cũng chẳng có thể trở nên người có sự sống mới được. Cách tiếp-liên với nguồn sự sống mới là bởi đức-tin. «Ai tin Con thì có sự sống đời đời, ai không chịu tin Con thì không thấy sự sống đâu» (Giăng 3 : 36).

2. Sự sống tương-thông với đồng-loại mình.—Chim mới biết tánh chim, cá mới biết tánh cá, vật nào không đồng-loại đâu sao cũng có sự gián-cách. Chúng ta muốn giao-thông và hiểu-biết Đức Chúa Trời cùng những sự thộc về Ngài trong linh-giới, cần phải có sự sống linh-tánh mới được.

Xin suy-gẫm mấy câu Kinh-Thánh sau này : Giăng 17 : 3 ; 1 Giăng 1 : 1-3 ; 1 Cô 2 : 11, 12, 14. Độc-giả đã từng-trẫm những điều nói trong mấy câu Kinh-Thánh đó chưa ?

3. Sự sống tự-nhiên sanh-trưởng.—Đều này ai cũng dễ hiểu. Vậy, tin-đồ có sự sống chắc phải lớn lên, không lẽ thảng nào, năm nào, thậm-chí cả đời cũng như thế được. Có lẽ nào một con nít bao giờ cũng giống như tấm hình nó chụp khi sanh ra được một tuần ? Thế mà thực-sự cho chúng ta biết rằng có nhiều tin-đồ không lớn lên. Tại sao ? Một là tại chưa có sự sống, hai là tại không nuôi sự sống, ba là tại mắc bệnh. Phải biết rằng kẻ làm tin-đồ Chúa mà không có sự sống của Chúa, thì chẳng bao giờ tới Thiên-dàng được. Có sự sống mà không nuôi-dưỡng, thì linh-tánh ít hẳn yếu-đuối, gầy-mòn, không trưởng-tiến (dưới đây khúc 7 sẽ nói về cách nuôi-dưỡng sự sống). Còn nếu mắc bệnh (phạm tội), thì khó lòng lớn lên. Những tin-đồ không lớn lên sẽ bị thiệt-thời đã đành, còn phải bị Chúa quở-phạt nữa là khác. Vậy, khá ăn-năn cho mau, vì Chúa đã gần rồi.

4. Sự sống có sự sanh-hoạt thiên-nhiên.—Sự sanh-hoạt là bởi sự sống, có sự sống nào thì có sự sanh-hoạt ấy. Con ong làm mật, con tằm nhả tơ, ấy là sự sanh-hoạt thiên-nhiên của chúng nó; không cần phải dạy-bảo hay cưỡng-

hàch bao giờ. Anh chị em xưng mình là người Christ, vậy có sự sanh-hoạt thánh-sạch, cao-thượng như Đấng Christ không? Vì sao không? Không có sự sống của Đấng Christ thì không có đủ dấn-l, nhưng đã có sự sống của Ngài mà sao cũng không có? Há chẳng phải là chưa để cho Ngài làm Chủ cuộc đời mình hay sao? Nếu chúng ta để cho Đấng Christ làm Chủ ở trong chúng ta, quyết-dịnh vâng-phục, tuân theo Ngài trong mọi sự, thì Ngài sẽ hoạt-dộng, và chúng ta bởi Ngài sẽ được sống một cách thánh-sạch, cao-thượng như Ngài (Rô 11: 6; 1 Phiê 1: 15). Chưa sống như Đấng Christ mà lại thỏa lòng về sự sanh-lột mình, ấy là người Christ tự dối mình (Ga 6: 3).

5. Sự sống có tánh-cách đặc-biệt. — Tánh con chiên hiền, tánh muông-sói dữ; tánh gừng oay, tánh hồi-thơm, sự sống nào cũng có tánh riêng cả. Chúng ta là kẻ tin Chúa, có biết rằng mình đã được dự phần bôn-tánh Đức Chúa Trời (1 Phiê 1: 4) không? Có biết rằng «ai sanh bởi Đức Chúa Trời thì chẳng phạm tội» (1 Gi. 3: 9) không? Có hiểu rằng «chúng ta chẳng mắc nợ xác-thịt... sống sống theo nó» (Rô 8: 12) không? Có hiểu rằng «những kẻ sống theo xác-thịt thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời» (Rô 8: 8) không? Chúng ta hãy «lấy lòng sợ-sệt, run-rẩy làm nên sự cứu-chuộc mình» (Phiê 2: 12).

6. Sự sống có sức chống-trả. — Vật nào chết thì lần lần hư-uất, vì mất sức chống-trả vi-trùng. Tin-dở có sự sống, hầu có sức giữ mình và chống-trả với vi-trùng của tội-lỗi, thế-gian và ma-quỉ (1 Giăng 3: 9; 5: 4, 18). Vậy, đối với ma-quỉ, thế-gian, tội-lỗi và tình-dục, chúng ta không nên coi mình là kẻ yếu-duối, phải hiệp một cùng Chúa, nhờ Ngài mà làm kẻ đắc-thắng. Chúng ta nên nhớ rằng một người lính mà thất-bại cách không xứng-dáng thì phải bị quân-pháp xử thế nào!

7. Sự sống cần phải tư-dưỡng. — Ấy là việc ai ai cũng biết, vì không được tư-dưỡng thì không sanh-hoạt, không lớn lên được. Sự sống linh-tánh của chúng ta cũng chẳng ở ngoài cái lệ ấy. Vậy, chúng ta làm thế nào cho sự sống linh-tánh mình được tư-dưỡng? Nên nhớ rằng đọc Kinh-Thánh, cầu-nguyện, làm chứng, thờ-lạy Chúa, hầu việc Ngài, giao-thông với anh, chị em thiêng-liêng, sống bởi đức-tin, thấy đều là đồ-ăn để tư-dưỡng sự sống linh-tánh. Lại còn làm theo ý-chỉ của Đức Chúa Trời, tin-cậy Ngài mặc dầu phải chịu khổ, đó cũng là đồ-ăn tư-dưỡng. Xin xem Giăng 4: 34; Hê 10: 38; Thi 37: 8; Ê-sai 30: 20. Cầu Chúa cho chúng ta đều thực-hành!

8. Sự sống có thể di-trồng và sanh-hóa mãi mãi. — Hiểu được lẽ đó thì cũng hiểu được thế nào Chúa đã đem sự sống của Ngài di-trồng ở trong tâm-linh chúng ta (1 Giăng 5: 12), và thế nào Sự-dở Phao-lô đã làm linh-phụ (1 Cô 4: 15) và linh-mẫu (Gal. 4: 19). Các nhà Truyền-đạo đã sanh được biết bao con-cái thiêng-liêng. Chính mình không có sự sống linh-tánh, thì không bao giờ sanh được con-cái thiêng-liêng; chính mình không có sự sống dư-dật, thì không bao giờ giúp cho tin-dở được sự sống dư-dật. Ngày nay có vị Truyền-đạo trách tho-dở là xác-thịt, nhưng có hiểu tại sao họ xác-thịt không? (Gal. 6: 7, 8).

9. Dòng và nguồn của sự sống dài hay ngắn là như nhau. — Thọ-mạng của các sanh-vật dài hay ngắn, dòng-dối với nguồn-gốc đều cũng như nhau, nghĩa là sự sống với kẻ sanh ra sự sống đại-khai là giống nhau cả. Chúng ta là dòng-dối Đức Chúa Trời, sự sống linh-tánh của chúng ta đã nhận được từ nơi Chúa hằng sống, nên Chúa sống bao lâu, thì ta cũng sống bấy lâu! Kẻ đã được tái-sanh chẳng bao giờ lại có thể hư-mất được (Giăng 10: 28-29). A-lê-lu-gia, cảm-tạ ơn Chúa vô-cùng!

Vậy, hỡi độc-giả yêu-dầu, độc-giả độc qua bài này, đã thấy rõ phạm sự sống đều có định lý của nó cả, mà cái định-lý đó tức là cái đặc-diểm của nó. Bởi đó chúng ta có thể được biết mình đã có sự sống linh-tân hay chưa. Nếu chưa có thì hãy thật lòng ăn-năn, và lấy đức-tin mà tiếp-rước Chúa Jê-sus,

là Chúa của sự sống, vào lòng. Nếu đã có rồi, thì hãy xét mình có các tình-hình về định-lý của sự sống linh-tân không, và trừ-khử mọi thứ ngăn-trở, xin Chúa cho mình được lớn lên và sanh-sản thêm nhiều cho Ngài, để khi Chúa đến, sẽ được tay bồng tay mang mà gặp Ngài. A-men!

MỘT VÀI TƯ-TƯỢNG

AI không cầm-giữ được miệng-lưỡi, gặp đầu nói đó thì tự chừng rằng trí-óc mình nông-nổi lắm.

Giọt sương êm- dịu và giọt mưa mát-mẽ của ân-diễn Đức Chúa Trời trời độc theo núi cao của kẻ kiêu-ngạo mà chảy vào trũng thấp của người có lòng khiêm-nhượng, và khiến cho lòng họ tươi-đẹp, thanh-mậu. — T. K. B.

Nếu anh làm dở, thì khi anh nói hay, thiên-hạ chỉ mỉm cười chế-nhạo.

Lời cầu-nguyện của Đức Chúa Jê-sus trong vườn Ghết-sê-ma-nê tỏ ra rằng Đức Chúa Cha khôn-ngaoan vô-cùng không thể thấy phương-pháp nào khác để cứu-rỗi loài người ngoài ra sự dựa Con Ngài lên Thập-tự-giá. Và ngày nay Đức Chúa Jê-sus cũng chỉ thấy một phương-pháp đại-dụng anh em, ấy là đặt Thập-tự-giá lên vai của anh em. Anh em chỉ cần tự hỏi một câu: «Tôi có bằng lòng vác Thập-tự-giá không?»

AI NỮ AN TRỘM CỦA CHÚA? (Tiếp theo trang 174)

Thí-dụ: Buôn cái khăn 5\$, bán 6\$, lời 1\$, bỏ vào hộp 0\$10. Ngày thứ nhất kiếm được 3\$, bỏ vào hộp 0\$30. Ruộng thâu được 300 ang hoặc 200 gia lúa, thì dâng 30 ang hoặc 20 gia. Tháng này Hội-Thánh cung lương ông Mục-sư 100\$, ông được tín-đồ giúp riêng 20\$, và ông đi giảng phục-hưng ngoài số lộ-phí còn dư 4\$50, thì ông nên dâng cho Chúa 12\$45, hoặc bỏ quỹ Hội-Thánh, hoặc tiêu-dùng cho công-việc Chúa tùy theo Đức Thánh-Linh dắt-dẫn.

Cũng nên có cuốn sổ nhỏ ghi rõ số thâu, xuất tiền dâng đó. Công-việc này rất đẹp lòng Đức Chúa Trời, và Ngài sẽ ban phước lớn chẳng sai. Hãy nhớ rằng kẻ nào có lòng rộng-rãi với công-việc Đức Chúa Trời, thì không bao giờ bị thiệt. Trái lại, kẻ nào chặt dặt với Chúa, ắt chỉ «đựng tiền-công mình trong túi lưng.» Nếu hằng tháng được Chúa cho tài-chánh càng dư-dật — mà chắc là như vậy, — thì anh em có thể trích một phần giúp cho các tội-tử Chúa hoặc công-việc Chúa ở ngoài chi-hội mình (II Cô 9: 8-15).

Hãy coi chừng, hỡi ai đương lừa-gạt Chúa!

CỒ tin-dở nghèo lừa dâng phần mười cho Chúa và trung-tin giữ lời hứa. Ngài bèn ban phước cho họ gấp bội, nhưng đến khi mỗi tháng lợi được năm trăm, một ngàn đồng, họ bèn tiếc mà bớt phần mười của Chúa. Mục-sư không biết, Hội-Thánh nào hay, nhưng Đức Chúa Trời há lại cũng không hay-biết sao? Ngài sẽ sửa-phạt xứng-dáng kẻ bội lời hứa đó. Ai đó đương lừa-gạt Chúa, hãy kịp ăn-năn, vì trong chớp mắt Ngài có thể lấy lại mọi sự Ngài đã ban cho anh em. Chớ quên kết-cuộc nhục-nhã của A-na-ni-a và Sa-phi-ra vì đã «nói dối Đức Chúa Trời» và «đám đồng mưu để thử Thánh-Linh của Chúa» (Sứ 5: 4, 9).

Có dịp-tiện, chúng tôi sẽ trở lại vấn-đề tối-trọng cho Hội-Thánh này. Anh em nào được phước do sự dâng phần mười cho Chúa, xin gửi bài làm chứng về tòa báo, để dự phần cứu-yân tình-hình tài-chánh nguy-ngập của Hội-Thánh chung. — T. K. B.

TIN-TỨC CÁC HỘI-THÁNH

LỜI CHÚC-MỪNG CỦA QUAN THỦ-HIỂN ĐÔNG-PHÁP

Nhân dịp năm mới (theo Dương lịch), ông Mục-sư Lê-văn-Thái, Hội-Trưởng Hội Tin-Lành Việt-Nam đã thay mặt toàn-thể các giáo-hữu kính gửi lời chúc-mừng quan Toàn-Quyền Đông-Pháp. Ngài có đáp lại bức thư ngày 4 Janvier 1945; đồng-báo xin đăng nguyên-văn dưới đây:— T. K. B.

ETAT FRANÇAIS

TRAVAIL — FAMILLE — PATRIE

GOVERNEMENT GÉNÉRAL DE L'INDOCHINE

Hanoi, le 4 Janvier 1945

Le Vice Amiral d'Escadre Jean Decoux

Grand Officier de la Légion d'Honneur

Gouverneur Général de l'Indochine

à Monsieur le Pasteur LÊ-VĂN-THÁI, Président du Conseil d'Administration
des Eglises Evangéliques de l'Indochine Française — HANOI

Monsieur le Pasteur,

Je suis particulièrement sensible aux vœux que vous avez bien voulu m'adresser au nom de l'Eglise Evangélique de l'Indochine et en votre nom personnel à l'occasion du Nouvel An.

Je vous en remercie vivement et vous prie d'agréer, Monsieur le Pasteur, mes sincères remerciements et les vœux que je forme pour l'Eglise Evangélique et pour vous-même.

Veuillez croire, Monsieur le Pasteur, à l'assurance de ma considération distinguée. — Jean Decoux.

VỊ TÌNH-THẾ KHÓ-KHĂN VÀ ĐƯỜNG GIAO-THÔNG KHÔNG TIỆN, NÊN BAN TRI-SỰ ĐỊA-HẠT ĐÃ NHÓM VÀ BIỂU-QUYẾT NHƯ BIÊN-BẢN SỐ 14

Hội-Đồng Địa-Hạt năm nay nhóm cách đặc-biệt: Mỗi Hội-Thánh nhóm lại tại chỉ Hội mình, theo ngày giờ chung trong Chương-Trình. Để thờ-phượng, cầu-nguyện, học lời Chúa động có sự thông-công chung và gây-dựng đời thiêng-liêng của chúng ta. (Trong các ngày nhóm cũng lãnh tiền dâng, rồi gửi cho Thủ-quĩ Địa-hạt để lo tổ-chức Hội-Đồng linh-tu cho các vị Mục-sư Truyền-dạo khi có thể được).

CHƯƠNG-TRÌNH HỘI-ĐỒNG ĐỊA-HẠT BẮC-KỲ NĂM 1945

Ngày thứ nhất 4 Mars 1945

Sáng. 8-9 giờ: Cầu-nguyện chung.

10-11 giờ: Giảng; Đề-mục: Tin-dễ đối với Chúa.

Chiều. 14 g. 30-16 g. 30: Cầu-nguyện và làm chứng quyền phép Chúa chữa bệnh.

Tối. 19 giờ: Giảng.

Ngày thứ hai 5 Mars 1945

Sáng. 8-9 giờ: Cầu-nguyện chung.

10-11 giờ: Giảng; Đề-mục: Tin-dễ đối với Hội-Thánh.

Chiều. 14 g. 16 g. 30: Cầu-nguyện và làm chứng ơn-phước Chúa.

Tối. 19 giờ: Giảng.

Ngày thứ ba 6 Mars 1945

Sáng. 8-9 giờ: Cầu-nguyện chung.

10-11 giờ: Giảng; Đề-mục: Tin-dễ đối với thế-gian.

Chiều. 14 g. 30-16 g. 30: Làm chứng ơn-phước trong kỳ Hội-Đồng làm biên-bản (gửi cho địa-hạt).

Tối. 19 giờ: Giảng.

Xin vì sự thông-công của Đức Thánh-Linh và gây-dựng chung nhóm cho đúng giờ. Như vậy chúng ta bởi tình-thần hiệp lại sự nhóm này hơn 1000 tin-dễ trong địa-hạt đồng hiệp chung thờ-phượng Chúa. Nguyên Chúa ban-phước dồi-dào A-men. — Chủ-nhiệm Lê-văn-Thái.

BẮC-HẠT

Nam-dịnh. — Phép Chúa màu-nhiệm. Sáng ngày 26 Sept. 1914, trong lúc báo động, con thứ hai của chúng tôi đi học về bị cảm rất nặng: cháu chết ngất; mặt, môi tái hẳn đi và xám lại trông rất sợ-hãi, hai mắt mở trừng-trừng mà hồi không nói gọt không lú, tưởng nguy ngay.

Sau khi tiêm thuốc, cháu đã lú dần dần, nhưng sốt nóng lắm; nhiệt-độ lên tới gần 40 và cứ nằm lì-bì luôn không ăn uống gì cả. Nhiệt-độ vẫn không lui đến nổi bác-sĩ đã nghĩ là bệnh thương-hàn và phải lấy máu thử. Ngày 1^o Octobre lúc trích máu thì nhiệt-độ cháu vẫn tới 39 độ 8. Khi sắp sửa soạn đêm máu lên Hanoi thì cụ Mục-sư ập đến thăm, vì cụ đi vắng mới về. Cụ nhìn sốt-sắng cầu-nguyện xin Chúa chữa cho cháu.

Quả-nhiên Chúa đã nhậm lời cầu-nguyện, nên thật lạ-lùng thay, cụ vừa ra về cháu đã bớt nóng nhiều. Rồi nhiệt-độ xuống dưới 39, đến đêm lại xuống dưới 38, và sáng hôm sau thì cháu khỏi sốt hẳn không nóng nữa và lại ăn chơi như thường.

Chúa đã gởi tay chữa cho cháu một cách nhanh-chóng lạ-lùng khiến chúng tôi và mọi người ở u lấy làm lạ và mừng-rỡ vô-cùng. Ngợi khen tái Cầu-Chúa, A-lê-lu-gia! — *Nguyễn-như-Mai.*

BẠN CHỨNG ĐẠO

Xin các bạn chữa gởi tờ-trình gởi ngay cho để tiếp làm tờ-trình cuối năm xin cảm ơn. — *Phan-xi-Kiểm.*

TRUNG-HẠT

Trường Kinh-Thánh Tourane. — Những Hội-Thánh và các ông bà quyên-tơ nhà trường sau đây: Ông P-q-Nghiêm 50.00, H.T. Tân-an và Thủ-thừa 52.00 và 35 kil. gạo, H.T. Cầu-đất và Trầm-hành 60.00, bà Cầu 30.00, bà L-y-Quế 30.00, bà H-m-Y 35.00, H.T. Vinh 70.00, Ng-h-Nhuong 30.00, Tư-hóa Nhâm 14.18, N-h-Bôn 20.00, Tư Quang 20.00, H.T. Djiring (thêm) 40.00, Henri Champi 25.00, Phan-rang 100.00, Cao-hằng 10.00, Long-diễn 17.00, Quán-tre 30.00. Cũng có mấy ông bà xin miễn đăng báo. Tính đến ngày 30 Novembre 1944. — *Ông-văn-Huyền.*

Phúc-bình. — Xin liệt-kê phụng-danh những Hội-Thánh và các ông bà từ-tâm giúp tiền vào việc xây-cất nhà Chúa tại Phúc-bình, như dưới đây:

Hội Khánh-bình 20\$00, ông Ng-x-Ba 5.00, B Thanh-niên Phúc-bình 2.00, anh Hồng 2.00, anh Quảng 2.00, bà Chi 3.00, em Thường 1.00, anh Bấy Cầu 10.00, ông Khế 1.00. **Hội Faisao.** — Bà Học 5.00, anh Tuy 1.00, chị Phước 0.20, Bà Giong 10.00, ông H-Trác 40.00, bà Lạc 20.00, anh Lâm 20.00, ông Trần-ích 20.00. **Hội Phú-linh** 30 00, ông Ng-x-Hảo 10 00, ông V-Liên 10 00. **Hội Lạc-thành.** — Ông M-Nhac 5.00, bà Thuồng 5.00, ông D Phú 2.00, ông B. Học 1.00. **Hội Trường-an.** — Ông Cáo 1.00. **Hội Tha-bôn** 50 00, cô Lý, cô Các, cô Quyên 5.00. **Hội Quế-san.** — Ông Khanh 1.00, ông Giáp 3.00, thầy Chín 2.00, ông Khán 3.00, bà Giác 1.00, bà Bấy 2.00, Thanh-niên 3.00. **Hội Tourane.** — Ông Ng-y-Thin 5.00, ông L-y-Lang 5.00, thầy Văn 8.00, ông Ý 10.00, ông Ng-h-Vinh 10.00, thầy Bôn 1.00, anh Tuyên 10.00, Ông Ng-Ngo 4.00, bà Thành 2.00, cậu Thiệp Huệ 5.00.

Xin Chúa ban phúc gấp bội phần trên các con-cái Chúa đi dâng-dỡ công-việc này. — *Truyền-đạo: Dương-trọng-Vinh.*

Quảng-ngãi. — Hội-Thánh Chúa tại đây có mở hai lần phụng-huynh và chầu-thờ vào Jaillet và Août 1911, ở tại Hội-Thánh càng 5 nơi hương-thôn cách linh-lý từ 8 cây số trở xuống. Có mời ông Mục-sư Liễn cùng thầy T-Kế đến giảng giúp. Chúa có dùng tôi-tớ Ngài lấy lời Kinh-Thánh giải-giải các con-cái Ngài được linh-biết hồn-phận và khước-lộc cách đau-dớn, đều hứa-nguyện sẽ hầu việc Chúa hơn nữa. Như khi trước có một cô dâng hàng tháng có một đồng, nay dâng 10.00, có người trước dâng mỗi tháng 1.00 nay 13.00, lại có người trước dâng 10.00 nay dâng gần 20.00. Có nhiều người khác hưởng-ứng nữa.

Chúa có giục lòng các quan địa-phương sẵn lòng giúp-dỡ: sức cho lý-hương các làng biết chúng tôi có đến giảng đạo Tin-Lành trong các hương-thôn kể trên. Khi chúng tôi đến muốn giảng tại nơi nào cũng được, thường tại các nhà người tin-dõ, cũng có khi ở một nhà hương-chức là người chưa tin Chúa. Ông Lý-trưởng (Xã-trưởng) có sai mang rơm-cỏ (trống chầu) đến dành nhòm; cũng bỏ trống giáp mời các viên-chức trong làng và rao cho dân chúng đến nghe giảng đạo Tin-Lành. Cảm ơn Chúa, thật là dịp-tiện hiếm có.

Họ đến dự-thinh khá đông nghe rất chăm-chí. Kết-quả trong hai lần này có năm hình-hồn trở lại thờ Chúa.

Xin quý ông bà nhớ cầu-nguyện cho hội giống Tin-Lành của Chúa đã được gieo ra trong các hương-thôn này sẽ có kết-quả hơn nữa. Xin cảm ơn trước. — Nguyễn-văn-Phú.

Entre-rays. — Nhà tư-thất của hôn-hội vì lộn vẩn nên chồng bị hư-hỏng. Đã lâu muốn sửa chữa lại, song chưa làm được, vì vật-liệu rất đắt-đỏ lại khó mua. Chúng tôi cứ cầu-nguyện mãi, thì Chúa cảm-động thầy Trịnh-Lý vui lòng bán vẩn chỉ một nửa tiền ước đã lộn lại và đóng trần, tính hết thấy gần 400\$00. Vậy có mấy lời tạ ơn Chúa và cảm ơn thầy cô Lý đã vì công-việc Chúa mà giúp-đỡ, nên chúng tôi lại có chỗ ăn-ở yên-đàn mà hầu việc Chúa. — Nguyễn-lương-Thiện.

NAM-HẠT

Long-xuyên. — Hãy kêu-cầu Ta, Ta sẽ trả lời cho; Ta sẽ tỏ cho người những việc lớn và khó, là những việc mà người chưa từng biết (Giê-rê-mi 33: 3).

Mấy tháng trước bà Ng-v-Hóa vợ ông tư-hóa chỉ hội Long-xuyên, trong khi sanh-nổ đau trọn 6 tháng-trưởng, cả mẹ lẫn con, uống đủ các thứ thuốc Nam, Bắc, chạy đủ thầy, có tới 6 bác-sĩ y-khoa nhưng cũng vô hiệu, tốn trên 400\$00 mà tiền mất tật vẫn còn, chỉ có chờ giờ nhắm mắt.

Một đêm kia bà thấy không còn có thể sống được, nên gọi gia-đình nhóm lại để từ-gia và gởi-gắm mấy con nhỏ đại cho chồng. Ông Hòa lúc ấy rất buồn-bĩ như người say, vì mấy tháng trường hết sức lo cho vợ cả ngày lẫn đêm, vô-càng mệt-nhọc, ông chỉ còn ngược mắt lên cùng Chúa để mong nhờ ơn thương-xót và lòng rộng-rãi của Chúa giải-cứ thôi. Ông khi-say bắt thơ-thần; đọc Kinh-Thánh rồi cả gia-đình đều cầu-nguyện... Lúc bấy giờ bà Hòa được nghe lời Chúa, suy-gẫm đời riêng của mình coi có điều chi không đẹp lòng Chúa không, lập tức bà khóc nức-nổ ăn-năn tội vì nhớ lại trải qua lâu năm, có lòng ngăn-trở chồng, không muốn cho ông lo-lắng công-việc Chúa và dâng 10%. Bởi có đó mà bà chịu sự sửa-phạt nặng-nề. Bà liền hứa-nguyện nếu Chúa cho sống thì từ đây không dám ngăn-trở chồng trong sự hầu việc Chúa,

và cũng hiệp cùng ông trông mọi phương-diện để chung lo công-việc Ngài.

Cảm ơn Chúa sống lại bà bắt đầu thờ nhẹ-nhàng và vui-vẻ hơn mọi khi, tiền tiêm thuốc buổi sáng đó thì liền dâng cho Chúa; chỉ nhờ Chúa cầu-nguyện thôi, lần lần bệnh bà được khỏi và bình-phục như xưa, chỉ em nhỏ bà sanh thì về với Chúa. Hiện nay bà mạnh rồi, và cũng cứ giữ lời hứa ấy mà hiệp cùng ông Hòa hết lòng hầu việc Chúa, nhất là dâng phần mười cho Chúa hằng tháng trên 25\$00.

Xin quý ông bà anh chị yên-đầu cầu-nguyện giúp cho gia-đình này được ơn càng thêm và cũng cứ giữ lời hứa một cách trung-tin cho đến khi gặp mặt Chúa. Cảm ơn. — Truyền-đạo: Lương-vượng-Thực.

T.B. — Tôi là Nguyễn-văn-Hóa Tư-hóa chỉ hội Long-xuyên xin thành-thật cảm ơn quý ông bà, anh chị yêu-đầu trong Chúa yêu-thương mà cầu-nguyện cho vợ tôi trong lúc đau nguy-hiểm. Hiện nay nhờ Chúa đã chữa khỏi và mạnh-mẽ như xưa. Vậy chúng tôi có lời trước cảm ơn Chúa sau cũng cảm ơn tất cả quý ông bà, anh chị. Đa-tạ. — Nguyễn-văn-Hóa.

Cao-lãnh. — Xin quý ông bà anh chị trọng Chúa lấy lòng yêu-thương cầu-nguyện cho Hội-Thành chúng tôi có thể dời đền-thờ Chúa qua cuộc đất mới của Hội. Cuộc dự-tính phụng định chừng 7.000\$00. Gặp vào một thời-kỳ hết sức gay-go vật-liệu và nhơn công rất nên mắc mỏ. Đứng trước một tình-hình khó-khăn, dầu vậy chúng tôi lấy lòng tin cậy Chúa mà làm. Xin quý ông bà anh chị trong Chúa cứ nhớ luôn đến chúng tôi cầu-nguyện cho. Xin cảm ơn trước.

Thay mặt cho Ban Trị-sự Hội Cao-lãnh. — Mục-sư Nguyễn-tấn-Lộc.

Long-trạch. — Cảm ơn Chúa đã mở cuộc giảng phục-hưng cho thanh-niên chúng tôi ngày 1^{er} Octobre 1944.

Có một các quý ông Thực, Phải, Trục và Diệp giảng dạy cho chúng tôi. Thật cảm-động có nhiều thanh-niên khóc-lóc cảm biết mình đang đứng trong địa-vị sa-sút, hết sức ăn-năn nhất định, từ nay bắt đầu hầu việc Chúa, yêu anh em mình và hứa vào ban Chứng-đạo để đi cứu-vớt tội-nhân.

Có quyền được số tiền là 26\$74, tạ ơn Chúa đủ sự cần dùng. A-lê-lu-gia. Xin

CHÚA PHÁN-DẠY HỘI-THÁNH Ê-PHÊ-SÔ

(Khải-huyền 2: 1-7)

MỤC-SU NGUYỄN-VĂN-THỊN, TOURANE

PHƯỚC thay cho Hội-Thánh nào được nghe tiếng phán-dạy của Đấng Christ!

Hội ấy phải chú ý lắng tai mà nghe những sứ-mạng, nhất là những người đứng đầu trong Hội-Thánh trước hết phải chịu trách-nhiệm về những lời phán-dạy của Đấng Christ.

I. — HÃY VIẾT CHO THIÊN-SỨ...

(câu 1)

Thiên-sứ đây chỉ về người Truyền-đạo, là một sứ-giã của Ngài vậy.

Sứ-mạng ấy trước hết phải được rao ra bằng hành-vi trong-sạch của người Truyền-đạo, cập với lời rao-giảng Kinh-Thánh mà người thường giảng-dạy cho Hội-Thánh.

Hội-Thánh Ê-phê-sô

Thành Ê-phê-sô về văn-minh là kinh-đô ánh sáng của cõi tiểu Á-si, nhưng về mặt tinh-thần thì nơi ấy chỉ là cái trũng tối-tăm của bái-vật-giáo. Thường chỗ mà người ta nhìn-nhận là về-vang, sán-lạn, thì về mặt thiêng-liêng lại chỉ là chốn mờ-mịt tối.

Tại cơ ấy, nên Đức Chúa Trời sai Phao-lô đến đó lập nên Hội-Thánh Ê-phê-sô, vì ngoài ánh sáng của Đấng Christ thì không có ánh sáng nào được gọi là chọn-chánh.

Lời phán của Đấng cầm bảy ngôi sao trong tay hữu

Bảy ngôi sao đây là tất cả những ai làm sứ-giã của Đấng Christ. Chính tay quyền-năng của Ngài đương cầm vận-mạng của các đấng-tớ Ngài. Kẻ đấng-tớ Ngài nên biết rõ rằng chính mình là một vị hành-tính chịu lấy ánh sáng của Ngài mà chiếu ra cho nhiều kẻ khác.

Vì-sánh ngôi sao như một nhà Truyền-đạo, chúng ta nhớ đến một nhà Truyền-đạo trứ-danh đã chiếu ra hào-quang của Đấng Christ một cách

rực-rỡ lạ-lùng. Trong đời ông, ông giảng rất ít cho 2 triệu người nghe và thi-hành chức-vụ 62 năm luôn trong một chi-hội. Bài giảng ông được xuất bản mỗi tuần cho vô-số độc-giả, hưởng phước dưới ngòi viết lẫnh-lạ của ông; có phát-hành ước 150 triệu cuốn bài giảng, được dịch ra 25 thứ tiếng và ý-tử lại không hề có chỗ nào trùng nhau!

Thật như thành Phao-lô đã nói: «Chúng tôi dựng của qui nầy trong chậu bằng đất, hầu cho tỏ quyền-phép lớn dường ấy là bởi Đức Chúa Trời mà ra» (II Cô-r. 4: 7).

Ngài đi chính giữa bảy chọn đèn vàng

Ngài thường đi lại để xem-xét hành-vi của mỗi tín-đồ, coi có thường tôn cao sự sáng của Ngài trong đời sống họ không. Ngài thường xem-xét những cây đèn của Ngài có còn chiếu sáng không, hay đã bị úp dưới những cái thùng mà tắt ngấm rồi!!! Mặc dầu là những cây đèn ấy bằng vàng quí-giá đến chừng nào, nếu mà tắt ngấm thì cũng là những vật vô-dụng cả.

II. — Đấng Christ khen Hội-Thánh Ê-phê-sô (câu 2 và 3)

Ngài thường cân-nhắc công-việc tốt và lòng cố-gắng của tín-đồ. Dầu người ta hiểu sai, xét lầm, nhưng Đấng Christ đã hiểu cả và bình-vực cố-tích của tín-đồ Ngài. Chỉ Đấng Christ biết trị giá phần thiêng-liêng của các con-cái Ngài một cách chắc-chắn mà thôi. Cho nên chúng ta hãy sống vì Ngài là đủ.

Ngài đã đếm những công-việc của Hội-Thánh Ê-phê-sô

Họ chịu khó-nhọc vì họ dám vượt qua nhiều trở-lực để gánh-vác công-việc, họ cũng chịu-nhọc, trung-thành lo-toan công-việc Chúa; có khi gặp những kẻ thốt ra những lời gièm-pha, khinh-bác, thế mà họ cũng chẳng nản

lòng. Họ không dung kẻ ác; ấy về mặt sửa-trị Hội-Thánh, thì họ không dám tri-huân mà trừ những con chồn nhỏ chỉ bay lăm bại cả vườn nho xanh-tươi của Chúa, hoặc bắt con sâu để khỏi làm xun cả một nồi canh. Họ lại cũng không chịu ai dạy là-giáo-xen vào Hội-Thánh, khuấy-dục mạch nước thiêng-liêng của Chúa-Hội.

Họ đã từng quen nhậu nhẹt vì danh Chúa, không hề một-tật, tin-dở Ê-phê-sô tuy trải nhiều bước gian-lao, song vẫn lên lòng nâng cao danh-hiệu của Đấng Christ lên trên mọi cảnh-nghê.

III. — Một điều đáng trách Hội Ê-phê-sô (câu 4)

Chúng ta đã thấy về mặt hành-vi có nhiều điều đáng khen, thế mà về tâm-trạng thì họ đã sa-sút một điều rất quan-hệ. Ấy là họ đã «hỗ» lòng kinh-miền ban đầu! Đấng Christ vi-sánh Ngài với tin-dở mặt-thiết biết chừng nào! Ngài vi-sánh như chồng với vợ (Êph. 5: 23). Đã như vậy thì tin-dở không thể vì lẽ gì khác của đời này mà thay lòng đổi dạ mới phải chứ! Thế mà tin-dở Ê-phê-sô đã mất lòng kinh-miền ban đầu đối với Chúa. Họ đang phải đổ nước mắt ra mà sửa-dổi lại tâm lòng đó.

IV. — Tiếng kêu-gọi ăn-năn (câu 5)

Tin-dở biết sớm ăn-năn chừng nào, ắt sớm tránh được sự sửa-phạt chừng ấy. «Vâng, hãy nhớ lại.» — Khi mới tin Chúa thì lòng ta chưa-chen, khắp-khỏi vui-mừng, dấy vẻ lạc-quan, ở đất cũng như ở trời. Nhưng càng lâu năm lại ra lòng xao-lãng, khô-khan và cứng-cỏi! «Hãy nhớ lại.» Ôi! Ta nhớ lại mà giật mình, nhớ đến lời của ông Áp-ra-ham nói với gã nhà giàu kia khi ở nơi âm-phủ. Lúc ấy y còn phải «nhớ lại» để càng thêm cay-dắng, rầu-rĩ «nhớ lại» hình y đã cai-quản gia-tài của y bằng tâm lòng keo-kết, ích-kỷ và điên-dồ!!

Nay Chúa cũng đang chờ đợi chúng

ta mau sửa-sọan tâm lòng đi, kẻo Ngài cũng sẽ cất chôn đèn của ta. Đấng Christ yêu-thương, nhưng Ngài cũng ghen-giết, Ngài làm ơn mà cũng báo oán (Xuất 20: 4).

Hội-Thánh Ê-phê-sô phải kịp-kịp ăn-năn, vì đã mất tâm lòng kinh-miền ban đầu rồi! Nếu cứng-cỏi, ắt Ngài sẽ cất chôn đèn ra khỏi họ. Ôi! Người tin-dở đã mất sự vinh-hiến thiêng-liêng của Đấng Christ, thì đời người ấy đã mất cả sự thỏa lòng rồi! Chắc không có cách nào mà làm cho thỏa lòng lại được.

Coi Thi-thiên 51: 10-11, ta đã cảm thấy sự khùng-bổ của một tâm-trạng thiêng-liêng đã bị dứt khỏi Chúa rồi. Ấy vì vua Đa-vít đã bị Chúa cất ra khỏi đời sống vua sự vinh-hiến của Ngài, sau khi vua đã phạm tội. Vua tức thì cảm-biết mọi sự vinh-hoa của ngài văng là vô-giá-trị; rồi lại, vua phải cầu-mang một linh-hồn đáng-cay và hoảng-hốt.

V. — Thêm một lời khen hội Ê-phê-sô (câu 6)

Hội-Thánh Ê-phê-sô ghét việc làm của đảng Ni-cô-lai. Bởi vì đảng này chỉ cố ý gây nên phiền phàm-trại vào Hội-Thánh, chỉ thêm cái mầm chia-rẻ và phe-đang, là những việc tối-kỵ, phải hết sức mà tránh.

Hội-Thánh Ê-phê-sô vẫn có tinh-thần khiêm-nhường của Đấng Christ, nên không chịu nổi những công-việc của đảng ấy.

VI. — Chúa khuyên Hội-Thánh Ê-phê-sô phải nghe bằng tai thiêng-liêng (câu 7)

Lỗi tai xác-thịt chẳng thể nào nghe được tiếng phán của Đức Thánh-Linh.

Chúa hứa ban thưởng cho kẻ thắng. Ấy chẳng phải là tiền, mọi đạo quân nào, bèn là phải thắng cái lòng nguội-lạnh tắt lửa, chết. Đức Thánh-Linh nài họ phải đổi tâm lòng ấy ra một trạng-thái khác hẳn, ấy là tâm lòng sốt-sắng như lúc ban đầu vậy. Làm cho tâm lòng đã lạnh như tro tàn trở

nền nông-nghiệp, ấy chẳng phải là một việc làm để thành-công dân, nhưng ấy là công-việc của Thánh-Linh.

Được ăn trái cây sự sống. Chỉ có thru trái cây «sự sống» ấy, tức là chính Đấng Christ, thì linh-hồn chúng ta mới được thỏa-mãn mà thôi. Chúng ta phải chú-ý mà chiếm-đoạt lấy cái phần thưởng đích-dáng ấy, vì thánh

Phao-lô đã nói rằng: «Tôi vì Ngài mà liêu-hở mọi đến lỗi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm-rác, hầu cho được Đấng Christ» (Phil. 3:8).

Hỡi các qui tín-dô của Đấng Christ, nguyệt Lửa thiêng-liêng cháy trong tâm-hồn chúng ta để chờ đón-tiếp Ngài tái-làm trong phút-thình-lih mà không ai biết trước được! A-men!

ÔNG CÓ ĐƯỢC SUNG-SƯỚNG KHÔNG?

TÔI chắc ông chưa được sung-sướng.

Có lẽ ông sẽ kể với tôi rằng ông có nhiều lắm,... nào là của-cải, hạn-hè, vui-chơi, sức mạnh, và có cả danh-giá nữa. Nhưng mà, ông ơi, chắc là ông chưa từng được sung-sướng. Ông có thể vui-cười ca-hát, nhưng trong thâm-tâm ông, khi vắng-về chỉ một mình, ông sẽ nghe những tiếng đàn-thiếp phản-đối ông, tố-cáo ông, giầy-vò ông, xô ông đến một tương-lai mờ-ám, vì quả-khử của ông đã chỉ để lại cho ông những ô-diêm đầy hối-hận, đau-thương!

Chẳng khi nào ông được sung-sướng đâu. Cố-nhiên là cả đời ông, ông đã đuổi theo sự sung-sướng. Có khi ông đã tưởng nắm được sự sung-sướng trong tay, nhưng cái thời-khắc tưởng-tượng chẳng mấy chốc đã biến thành mộng. Ông chỉ có thể nắm sự khổ-sở là chắc mà thôi. Ông ngạc-nhiên chăng?

Tôi xin vắn-tắt đáp lại ông. Ông không bao giờ được sung-sướng, ấy vì ông đã trái luật-lệ của Đức Chúa Trời; ông đi ngược lại với Ngài.

Như vậy, đời ông không thể dễ-dãi và sung-sướng được.

Đời ông khác nào bộ máy, để hư-hỏng một bộ-phận nào đó, nên phải tiếng rên-siết, kêu-gào. Kìa, cây bị sâu-bộ đào-khoét nên lá vàng hoa héo; nọ, sanh-vật mắc bệnh mà râu-rĩ, sức-lực liệt-nhược! Ông cũng như vậy, vì ông đã trái luật thiêng-liêng của Đức Chúa Trời nên ông còn phải bối-rối, than-van, mòn-mỏi!

Hay là ông không tin có Đức Chúa Trời? — Ông phải nhớ rằng dầu sự vô-tin của ông đến bậc nào, thì cũng không thể thay-đổi gì về lẽ thật này. Đức Chúa Trời hằng chờ đợi đời. Ông muốn nói rằng: «Chẳng muốn nghĩ đến Đức Chúa Trời nữa» ư? Nhưng Đức Chúa Trời vẫn nghĩ đến ông, vì ông sẽ phải ứng-hữu trước Ngài trong ngày đoán-xét chung. Đức Chúa Trời đã dự-bị đủ các hình-cụ để trừng-phạt kẻ trái-phạm luật thành của Ngài.

Vì hằng ông chịu-án-nhẫn, hòa-thuận với Ngài, thì tình-hình lại thay-đổi hẳn, mọi sự thành ra dễ-dãi cả. Ông sẽ tức-thị hưởng sự bình-an của Ngài.

Tâm-hồn ông sẽ thơ-thái, hết băn-khoăn.

Hay là có lẽ ông đã thử một lần, tự ông cố trở nên hiền-lành, công-chính, thanh-sạch, dẹp ý Đức Chúa Trời và hữu-ích cho nhơn-loại, mà cũng vẫn chưa thấy được sung-sướng? Ông lại cũng đã quả-quyết trong những trường-hợp trọng-thể, như khi ông nằm trên giường bệnh, hoặc trong lúc ông gặp nguy-nan; thế mà những ý quả-quyết ấy chẳng bao lâu trở lại không quả-quyết chút nào cả! — Ông đã nhờ cả phép xưng tội, xem lễ, đi nhà-thờ, vắn vắn, mà vẫn là vô-ích, vô-ích.

Thôi, lần này ông hãy dạn-dĩ hơn, nghe tôi mà đến thẳng với Chúa Jê-sus-Christ, thì ông hẳn sẽ được sung-sướng. Muốn được sung-sướng, trước hết phải thoát khỏi tội-lỗi. Nghĩa là được xóa

tất cả tội, được sự dẫn-dắt đặc-thắng hằng ngày do Thánh-Linh, thoát được vọng và muôn ngàn cơn cảm-dở của xác-thịt. Muốn được như vậy, ông phải thành-tâm ước-nguyện và quyết

từ-bỏ đường-lối cũ, và một phải thuộc về Đấng Christ, tín-cậy huyết-bào của Ngài có thể rửa sạch-sẽ lòng ông. Như thế ông sẽ được sung-sướng đời này và muôn đời về sau. — *Một Mục-sư.*

ANH EM TƯƠNG THẾ NÀO VỀ MỤC-SƯ CỦA MÌNH?

MỤC-SƯ cao tuổi thì bảo rằng: ông này già rồi chậm-chạp lắm và không đủ sức làm việc; mà trẻ lại bảo ông này còn trẻ chưa đủ từng-trải khó lòng dẫn-dắt tín-dồ và cai-trị ban trị-sự, còn e hay làm nhiều việc nông-nổi nữa! Mục-sư còn con bảo rằng: ông này nhà đông người, bận việc gia-dình, không đủ thì giờ lo việc Chúa; mà không có con lại bảo ông này không còn thì giờ lo việc Chúa; mà không có con lại bảo ông này không trong gia-dình, và khó-khăn quá! — Y-phục Mục-sư sạch-sẽ và hiệp-lẽ, thì bảo ông này chú-trọng về hình-thức và lễ-nghi; mà suềnh-soàng lại bảo ông này ăn-mặc lời-thời quá mà có khi không biết lễ-nghi là gì nữa! — Mục-sư giữ danh-dự và tánh-cách chung của toàn-thể, thì bảo ông này giấu lòng tư-ái; mà chỉ hầu việc vì Chúa và Hội-Thánh không quan tâm gì hơn nữa, lại bảo ông này thiếu tri-thức không biết người ta đối với mình thế nào! — Mục-sư dễ nhiều thì giờ kê-cứu Kinh-Thánh soạn bài giảng thì bảo ông này hay ở nhà ít đi ra; mà hay đi ra làm chứng bán sách, lại bảo ông này chỉ lo cho người ngoại mà không biết nghĩ đến tín-dồ! Mục-sư thường đi thăm tín-dồ thì bảo Mục-sư tới nhà tín-dồ nhiều không tốt; mà ít đi thăm lại bảo hằng năm chưa thấy mặt ông Mục-sư! — Mục-sư dễ nhiều thì-giờ cầu-nguyện, bảo ông này chỉ ưa cầu-nguyện, ít có thì giờ làm việc; mà đủ nhiều thì-giờ làm việc lại bảo ông này ít cầu-nguyện! — Mục-sư cương-quyết tâm trôn phận-sự của chức-vụ, thì bảo ông này còn quá; mà không cương-quyết lại bảo ông này nhu-nhược, mềm-mại quá, hờn hết việc! Giảng linh-

động vui-vẻ thì bảo ông này: có tài hùng-hiến hay làm cho người ta vui; mà giảng nhỗ-nhẻ, nghiêm-trang nói khúc-triết lại nói ông này giảng ít thì còn khá chớ nói nhiều nghe mệt và buồn ngủ lắm! Giảng ngắn bảo ông này: làm việc lấy lệ, không hết lòng hầu việc; mà giảng dài lại bảo cụ nói mãi chán chết! Đọc nhiều Kinh-Thánh bảo: Mục-sư còn biết gì hơn nữa; mà đọc ít lại bảo ông này không kê-cứu đủ Lời Chúa! Mục-sư vui-vẻ và niềm-nở tiếp khách bảo ông này: xā-giao và bay chiều Hn-dô; mà điềm-lĩnh yên-lặng lại bảo ông này không muốn tiếp khách và lãnh-đạm quá! Mục-sư ngay-thẳng hay tỏ ý khuyên-lơn, răn-bảo, thì bảo ông này; hay nói thiếu sự dè-dặt; mà giữ-gìn ý-tư và dè-dặt; lại bảo ông này dè-dặt kén-đạo quá chỉ giữ mình thôi!

Thế Mục-sư phải thế nào? Sự đó Phao-lô than rằng «ai xứng-dáng cho chức-vụ này» (II Cô 2: 16), thật vậy! Mục-sư phải «đẹp lòng kẻ chiêu-mộ mình» (II Ti 2: 4) là Chúa. Như ông Phao-lô nói «chúng tôi chẳng giả-mạo Lời của Đức Chúa Trời như nhiều kẻ khác; nhưng chúng tôi lấy lòng chơn-thật theo như đạo của Đức Chúa Trời thế nào; thì giảng ra thế ấy trước mặt Đức Chúa Trời, trong Đấng Christ» (II Cô 2: 17). Anh em cầu-nguyện cho Mục-sư: Xin Chúa đại dụng đầy-tớ của Ngài ích-lợi cho Hội-Thánh và đẹp lòng Đức Chúa Trời. Như Đức Chúa Jê-sus cầu-nguyện khi Ngài ở trong vườn Ghết-sê-ma-nê rằng: «không theo ý muốn con mà theo ý muốn cha.» Amen. — *Lê-vân-Thái.*

TÔI CHỜ CHÚA ĐẾN

SỰ KHÔNG THỂ CÓ MÀ LẠI CÓ

MỘT thiếu-nữ tài, sắc và đức-hạnh vẹn-toàn, đã hứa gả cho một thanh-niên có học-thức-sâu-rộng, tâm-tinh cao-thượng và địa-vị khá-quan. Sau bao ngày, tháng đợi-chờ, gần đến ngày làm lễ thành-hôn, anh em sẽ nói gì nếu thiếu-nữ đó bỏ nhà đi theo phường xấu nết?

— Không thể có việc vô-lý như vậy! Thiếu-nữ ấy đâu có ngu-muội, dại-dốt như thế!

Auh em nói phải lắm. Nhưng có một sự thực khác không thể có hơn muôn phần, mà lại có mới là đau-xót chớ.

Sứ-đô Phao-lô nói với tín-đồ Cô-rinh-tô rằng: «Tôi đã gả anh em cho một Công-mà-thối, dơnhanh em như người trinh-nữ tinh-sạch cho Đấng Christ.» Hội-Thánh là Vĩ-hôn-thê của Đấng Christ. Chẳng còn bao lâu nữa «Đấng anh em không thấy mà yêu-mến» (I Phi-e 1: 8) sẽ tái-lâm để tiếp-rước chúng ta.

Biết lòng người hay đời-đổi và chiều theo sự cảm-dở, nên Phao-lô nói thêm: Nhưng tôi ngại rằng như xưa Ê-va bị cảm-dở bởi mưu-chước con rắn kia, thì ý-tưởng anh em cũng hư đi, mà đời-đổi lòng thật-thà tinh-sạch đối với Đấng Christ chăng» (II 11: 2, 3).

Auh em hãy nghĩ: Đức Chúa Jê-sus-Christ hiện nay ngồi bên hữu Đức Chúa Trời, ban Đức Thánh-Linh để gìn-giữ anh em không cho trách được khi Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta đến» (I Tê 5: 23). Ngài cũng có trọn quyền-phép trong cõi thiêng-liêng và vật-chất để ngăn-ngừa không cứ thế-lực, hoặc ảnh-hưởng, hoặc hoàn-cảnh nào muốn bóp chết đời thiêng-liêng của anh em. Nếu

căn, Ngài có thể sai «hơn mười hai đạo thiên-sứ» (Ma 26: 53) đến đóng chung-quanh anh em để bảo-vệ anh em.

Nhưng nếu khi Đức Chúa Jê-sus-Christ tái-lâm, Ngài thấy anh em bỏ địa-vị thành-khiết, bỏ sự trông-cậy vinh-hiển mà đi theo đường-lối của tội-nhơn, mưu-chước của ma-quí và sự cai-trị của bỗn-tánh xác-thịt, thì Ngài sẽ buồn-rầu, đau-dớn biết chừng nào. Đã đến nông-nổi ấy, thì anh em còn dám ngược mắt lên nhìn-xem «Đấng đã yêu tôi, và đã phủ chính mình Ngài vì tôi chăng» (Ga 2: 20)? Trong ngày vinh-quang sắp đến đó, nguyện mỗi anh, chị đọc bài này khỏi phải cúi đầu hổ-thẹn!

Nếu anh em đã lỡ-lấm mà «đời-đổi lòng thật-thà, tinh-sạch đối với Đấng Christ, thì hãy ăn-năn ngay. Chớ đợi mà coi thường ngày Chúa tái-lâm!

Lời Chúa là thật

NẾU sự tái-lâm của Đấng Christ chỉ do tri loài người tưởng-tượng, thì người ta chắc sẽ chép rằng ngày ấy càng gần chừng nào, thì Hội-Thánh càng nên thánh và sốt-sắng chừng ấy. Nhưng sự tái-lâm của Đấng Christ ở trong phương-trình của Đấng biết sự cuối-cùng từ lúc ban đầu, nên ngày-ấy càng gần, thì dấu-hiệu này càng thực-hiện: Ấy là —

Hội-Thánh nguội-lạnh. «Vì có tội-ác sẽ thêm nhiều, thì lòng yêu-mến của phần nhiều người sẽ nguội lạnh» (Ma 24: 12). Nếu ta so-sánh thời-kỳ thứ nhất của Hội-Thánh Ê-phê-sô với thời-kỳ thứ bảy của Hội-Thánh (Lao-

di-xê), thì sẽ thấy một sự thối-lui đáng kinh-sợ là đường nào (Khải 2: 1-7 và 3: 14-22).

Anh em đừng đoán xét ai hết, nhưng hãy tự xét mình trong ánh sáng của ngày Chúa tái-lâm. Anh em có cảm thấy trong tâm-hồn mình có một sự tế-tiệt, hăm-hăm không dứt-bỏ được chẳng? Khi hầu việc Đức Chúa Trời, anh em có thấy mình mệt-nhọc, chán-nản, nhưng cứ gắng-gượng chẳng? Có phải anh em rất muốn dừng dấy, mà dừng dấy không nổi chẳng? Đức Chúa Jê-sus biết vậy, nên Ngài cảnh-linh chúng ta rằng: «Vây bầy tinh-thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến» (Ma 24: 42).

Nguyện yên-ủi vô-tận

SAU khi luận về ngày Đức Chúa Jê-sus-Christ tái-lâm, nào tin-dở chết được sống lại, nào tin-dở được sống được hiện-hóa, Sứ-đồ Phao-lô khuyên tin-dở Tê-sa-lô-ni-ca rằng: «Thế thì anh em hãy dùng lời đó mà yên-ủi nhau» (I Tê 4: 18).

Hỡi anh em, hãy nhớ rằng dầu trong đời này anh em chịu hoạn-nạn, bất-bớ, khổn-cùng, túng-ngặt, đau-thương, đói-khát, rách-rưới, tang-chết đến chừng nào, thì cũng chẳng nên ngã lòng. Vì khi Đức Chúa Jê-sus-Christ tái-lâm, Ngài sẽ lấy «sự vinh-biến cao-trọng đời đời, vô lượng vô-biên» mà bù lại cho anh em (II Cô 4: 17).

ƠN CỨU VÀ PHẦN THƯỞNG KHÁC NHAU THÈ NÀO?

MUỐN tránh khỏi sự hiểu lầm, ta cần phải nhớ rằng sự cứu-rỗi là nhưng-không để ban cho mọi kẻ tin-nhận, hầu cho kẻ ấy được một sự sống mới do Đức Thánh-Linh truyền cho. Sự sống này gọi là sự sống đời đời, vì nó thuộc về dĩ-vãng cũng trong cõi tương-lai.

Còn nói về phần thưởng thì lại là khác. Phần thưởng tin-dở chỉ nhận được khi Đức Christ tái-lâm, tùy theo công-việc mà họ đã làm cho Cứu-Chúa. Chúng ta cần phải kể-cứu mấy câu Kinh-Thánh dưới đây để dễ phân-biệt hai điều ấy:

Về ơn cứu-rỗi

1. — Sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời (Rô 6: 23).
 2. — Ấy là nhờ ân-diên bởi đức-tin mà anh em được cứu... đó là sự ban-cho của Đức Chúa Trời (Êph. 2: 8).
 3. — Chẳng phải bởi việc làm (Êph. 2: 9).
 4. — Ai tin Con thì được sự sống đời đời (Giăng 3: 36).
 5. — Sẽ không bị đoán-xét (Giăng 5: 24).
 6. — Đức-tin của người đã cứu người (Lu-ca 7: 50).
 7. — Vì bằng người biết sự ban-cho của Đức Chúa Trời... (Giăng 4: 10).
- Do những câu trên, chúng ta thấy rằng điều-kiện duy-nhất để được sự sống đời đời ấy là đức-tin; dầu vậy, có nhiều con-rất Chúa không nêu chắc lấy lẽ thật này:

Cứu-Chúa chúng ta đã làm trọn công-việc cứu-rỗi bởi sự chết của Ngài, và đã trả toàn-giá để chuộc chúng ta (I Phiê 1: 18, 19).

Còn về sự hầu việc, sự kết quả và phần thưởng, thì Chúa có phán gì chẳng?

Về phần thưởng

1. — Việc làm là hiệu-quả của đức-tin (Gla-cơ 2: 18).
 2. — Kết-quả là điều-kiện của kẻ muốn ở trong Chúa (Giăng 15: 2-6).
 3. — Trái của Thánh-Linh (Gal. 5: 22).
 4. — Hời sống đáng mình cho Chúa (Rô-ma 12: 1-21).
 5. — Làm việc trung-tin thì được thưởng (Lu-ca 19: 17).
 6. — Dầu một tách nước cũng được ghi-chép (Ma 10: 42).
 7. — Mỗi người sẽ nhận phần thưởng mình (I Côr. 3: 8).
 8. — Có kẻ được cứu song vì lơ-lửng nên không được phần thưởng (I Côr. 3: 15).
- Câu gôc:** — «Hiện nay mào triều-thiên của sự công-bình đã dể dành cho ta. Chúa là Quan Án công-bình, sẽ ban mào ấy cho ta trong ngày đó, không những cho ta mà thôi, nhưng cũng cho mọi kẻ yêu-mến sự hiện đến của Ngài» (II Tí 4: 8).
- «Này Ta đến mau-chóng, và đem phần thưởng theo với Ta, để trả cho mỗi người tùy theo công-việc họ làm» (Khải 22: 12).
- Một học-sanh trường Kinh Thánh.

PHỤ-TRƯỞNG THÁNH-KINH BẢO

SỐ 167-168 - JANV.-FEVRIER, 1945



BÀI HỌC TRƯỞNG CHỦA - NHẬT

PHẠM-XUÂN-TIN VÀ ĐỖ-ĐỨC-TRÍ



28 JANVIER, 1945

SAU-LÔ ĐƯỢC SA-MU-ÊN TÔN-TRỌNG

(I Sa-mu-ên 9: 20-24)

CÂU GỐC: — Ai tự nhắc mình lên sẽ phải hạ xuống, ai tự hạ mình xuống sẽ được nhắc lên (Lu-ca 14: 14)

Lời mở đầu. — Cuộc đời và công-nghiệp của Đức Chúa Jê-sus bày tỏ trước mắt ta sự cao-trọng thật là thế nào. Khởi đầu sự cao-trọng của Ngài là tự hạ mình đi, ... tự hạ mình xuống (Phil. 2: 7, 8). Môn đồ của Chúa muốn thật được cao-trọng trong cõi đời đời, thì ngày nay cũng phải đi đường Ngài đã đi. Bỏ-tính tự-nhiên của chúng ta hay tỏ mình ra, hay đem mình lên, nên phải cầu-xin Đức Thánh-Linh làm cho ta chết về các công-việc của xác-thịt và đồng sống với Đấng Christ (Rô 8: 13; 6: 8). Bài này mô-tả Sau-lô bước lên địa-vị cao-trọng vì biết hạ mình.

I. Sa-mu-ên nhưn danh Chúa mà giao nước cho Sau-lô (câu 20). — Sa-mu-ên bảo Sau-lô rằng những con lừa cái chẳng cợn gì giá cho chàng đâu, vì Đức Chúa Trời đã ban cho chàng cả nước Y-sơ-ra-ên. Mấy con lừa không đáng so-sánh với ngôi vua. Hồi tin-độ, anh em nên nhớ rằng Đức Chúa Trời dành cho anh em địa-vị rất cao, tức là làm « kẻ đồng kế-tự với Đấng Christ » (Rô 8: 17). Vậy, anh em « chớ lo-lắng về những lừa cái nữa », chớ « lấy vỏ đậu của heo ăn mà ăn cho no » nữa (Lu 15: 16). Ấy nghĩa là anh em chớ ham-mê những thú vui hèn-thấp của thế-gian nữa.

Cũng có tin-độ mong ước làm « kẻ đồng kế-tự với Đấng Christ », nhưng lại không chịu làm theo điều-kiện, tức là « chịu đau đớn với Ngài », hầu cho cũng được vinh-hiền với Ngài.

Hãy chú-ý lời của Sa-mu-ên: « Cho người và cho cả nhà của cha người. » Sự

vinh-hiền dành cho Sau-lô đã phản-chiếu trên gia-đình chàng. Người nào được Đức Chúa Trời biệt-đãi chắc hẳn trở nên nguồn phước cho gia-đình mình trước hết (Sứ 16: 31; Giô-suê 2: 17-19; 6: 22-23).

II. Sau-lô nhận sự thấp-hèn của mình (câu 21). — Sau-lô nhìn-nhận rằng chi-phái mình là hèn-mọn nhưt trong nước, còn gia-đình mình lại hèn-mọn nhưt trong chi-phái. Trong cõi thiêng-liêng có một luật-lệ không hề thay-đổi: Ấy là kẻ nào thật được Đức Chúa Trời nhắc lên cao, thì luôn luôn hạ mình xuống, và kẻ nào thật hạ mình xuống thì luôn luôn được Ngài nhắc lên cao (Giô 4: 10). Trái lại, kẻ nào đem mình lên, thì tự chứng rằng mình đã bị Đức Chúa Trời hạ xuống; vì không có sự cao-trọng trước mặt Đức Chúa Trời, nên phải tự làm cho thành ra cao-trọng trước mặt người ta.

III. Sa-mu-ên dành chỗ cao nhất cho Sau-lô (câu 22). — Không phải Sau-lô tự chọn lấy chỗ ngồi cao nhất, nhưng là Sa-mu-ên « mời » chàng. Đây ta nhớ lại lời Đức Chúa Jê-sus phán về cách ta phải ngồi khi được mời dự tiệc (Lu 14: 7-10); cũng nhớ lại khi mẹ của Gia-cô và Giăng xin cho con mình được ngồi bên tả và bên hữu Chúa (Ma 20: 20-25).

Anh em hãy chú-ý đến thứ-tự của Sa-mu-ên: ông « dẫn » trước và « mời » sau. Thứ-tự đó không hề đảo-ngược, mặc dầu nhiều kẻ muốn được « mời » mà không muốn chịu « dẫn ». Quả thật, nếu anh em không chịu để Chúa « dẫn » mình đến Thập-tự-giá, thì khi Ngài tái-làm, anh em

chờ hóng được Ngài emời ngồi cái-trị với Ngài, trên ngôi Ngài (Khải 3: 21; II Ti 2: 11-13).

IV. Sa-mu-ên cùng Sau-lơ dùng bữa (câu 23-24). Cuộc gặp-gỡ của Sa-mu-ên và Sau-lơ đã lên đến sự thân-mật cùng-tốt khi hai người ngồi dùng bữa với nhau. Kinh-Thánh luôn dùng bữa tiệc làm hình-hống về hạnh-phước cao-quí của người giao-thông thân-mật với Đức Chúa Trời. Bữa tiệc khiến ta suy-nghĩ về —

(1) Sự bình-an, yên-ngỉ, vì chẳng ai hối-rối mà lại ngồi dự tiệc được (Thi 23: 5; Gi. 14: 27).

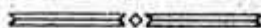
(2) Sự vui-vẻ, hân-hỷ, vì chẳng ai có

lòng buồn rầu, nặng-nề mà lại ngồi dự tiệc được (Rô 14: 17).

(3) Sự thương-yêu và sự giao-thông với nhau, vì những kẻ ghét nhau không thể ngồi ăn chung với nhau được; có làm vậy cũng chỉ là giả-dối thôi (Khải 3: 20).

(4) Sự giàu-có, dư-dật, vì chỉ kẻ sẵn tiền, dư của mới dọn tiệc đãi-đồng bà-con, hê-ban (Êph. 3: 8).

Sa-mu-ên để dành phần ngon nhất cho Sau-lơ. Đấng Christ cũng dành sẵn cho môn-đồ Ngài đủ thứ phước thiêng-hồng cao-quí (Êph. 1: 3). Anh em có hằng ngày hưởng được ơn-phước thiêng-liêng quý-báu hơn hết chẳng?



PHẦN «NHI-ĐỒNG GIẢNG-TẬP»

Truyện-tích bài học. — Khi Sau-lơ vừa gặp Sa-mu-ên, thì Sa-mu-ên liền cho người hay rằng những lừa cái mất ba ngày này đã tìm được rồi. Ông cũng bảo Sau-lơ đứng lo-lắng nữa vì mọi vật qui-trọng hơn hết trong Y-sơ-ra-ên là chẳng phải dành cho Sau-lơ và cho nhà người sao? Kể đó nhà tiên-tri cũng mời Sau-lơ và tôi-tớ người dự tiệc trọng-thể nữa. Sa-mu-ên dẫn Sau-lơ và đưa người ngồi chỗ thứ nhất trong số 30 người dự tiệc. Chẳng những ăn-cần mời-mọc mà thôi, Sa-mu-ên còn bảo bụng phần ăn ông đã dọn để riêng ra, là chủ vai và miếng bọc quanh đem dón cho Sau-lơ ăn.

Ngày hôm ấy Sau-lơ ăn-uống cùng Sa-mu-ên rất vui-vẻ. Thật sung-sướng cho Sau-lơ biết bao, vì lâu nay người chỉ là một gã trai-trẻ ở nhà quê thê mà nay được nhà tiên-tri danh-tiếng khắp xứ tôn-trọng.

Sự dạy-dỗ. — Bài này dạy-dỗ chúng ta mấy điều:

1) Nhà tiên-tri Sa-mu-ên tôn-trọng Sau-lơ không phải vì Sau-lơ lúc ấy giàu-có, sang-trọng, có chức-quyền hơn người đồng-thời đầu. Sa-mu-ên sở-dĩ tôn-trọng Sau-lơ chỉ vì ông nhìn thấu giá-trị của con người quê-mùa ấy mà Chúa ông sắp đặt-dụng để chăn-giữ cơ-nghiệp Ngài. Ông tôn-trọng Sau-lơ cũng không phải vì ông sợ ai, hoặc có ý bợ-đỡ, cầu-canh gì; ông tôn-trọng Sau-lơ vì Sau-lơ là người được Chúa chọn-đầy thời.

Sa-mu-ên tôn-trọng Sau-lơ theo lẽ thật. Người đáng cho ta tôn-trọng, ta phải tôn-trọng mặc dầu người ấy không hiệp ý với ta. Ta tôn-trọng người nào là vì ta được Chúa tỏ cho ta biết trong người ấy có điều đáng cho ta tôn-trọng.

2) Sau-lơ là một gã trai-trẻ ở nhà quê lâu nay. Nhưng không phải tự-nhiên mà người gặp-gỡ nhà tiên-tri danh-tiếng kia, đến nỗi đang khi ở trong địa-vị anh chàng đi tìm lừa thì tìm được một cơ-nghiệp lớn-lao, và trước khi nhận cơ-nghiệp quan-trọng ấy thì được tôn-trọng đặc-cách. Sau-lơ sở-dĩ được thế là vì người tự biết cái địa-vị hèn-hạ của mình mà người có tỏ với Sa-mu-ên rằng: «Tôi chỉ là một người Béo-gia-min, là một chi-phái nhỏ hơn hết trong Y-sơ-ra-ên; nhà tôi lại là hèn-mọn hơn hết các nhà con chi-phái Béo-gia-min.»

Kể làm con-cái Chúa phải luôn luôn biết địa-vị hèn-mọn mình, thì bao giờ cũng đắc-thắng. Khi các em và tôi xưng mình là người hèn-mọn, yếu-đuối, dốt-nát, thì có phải là làm hạ mình và nhu-mi không? Không phải đâu; vì là sự thật mà. Cho nên biết mình hèn-mọn, yếu-đuối, dốt-nát, không ra gì, thì mới biết tôn-trọng Chúa và tôn-trọng kẻ khác. Sau-lơ biết mình hèn-mọn, nên mới biết tôn-trọng Chúa và vâng lời Ngài. Nếu người cứ biết mình như thế mãi, thì đâu bị Chúa loại-bỏ sau này. Các em khá biết mình là hèn-mọn luôn luôn, mới

biết tôn-trọng Chúa và làm theo lời Ngài mãi mãi. Như thế, đời sống các em mới được phước luôn.

Truyện thật soi sáng. — Một thầy-tớ Chúa hiện hầu việc Ngài rất đặc-lực, giăng đạo rất có quyền-phép, được nhiều người tôn-trọng và kính-mến. Lúc trước chỉ là một người tội-lỗi, rượu-chê bê-bét. Chẳng thể thôi, người cũng là tay cô-bạc gian-lận có danh; đó là chưa kể đến các mảnh-khóc trộm-cấp của người.

Nhưng một ngày kia, sau khi người được nghe Tin-Lành của Đức Chúa Jê-sus, thì tin-nhận. Từ đó đời sống người được đổi hẳn. Thế rồi người sống-sống làm chứng về danh Chúa cho mọi người. Ai nấy đều lạ-lùng về người. Chẳng bao lâu người vào trường Kinh-Thánh học-tập và đi ra hầu việc Chúa. Chức-vụ người rất được phước. Chẳng những người ta tôn-trọng người, mà Chúa cũng tôn-trọng người nữa.

4 FÉVRIER, 1945

SA-MU-ÊN XỨC DẦU CHO SAU-LO LÀM VUA

(1 Sa-mu-ên 9: 25 đến 10: 1)

CÂU-GỐC: — Này Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho người đứng người làm vua của cơ-nghiệp Ngài (1 Sa-mu-ên 10: 1b)

Lời mở đầu. — Sự xức dầu luôn luôn củi về sự nhận-lãnh Đức Thánh-Linh. Có những bước thiêng-liêng dẫn đến sự nhận-lãnh Đức Thánh-Linh mà, tiếc thay, rất nhiều tín-đồ không chịu đi hết. Vì có ấy đời thiêng-liêng của họ chỉ có những sự dấy lên và bùng cháy như lửa rơm. Trong bài học này ta thấy trước khi Sau-lo được Sa-mu-ên xức dầu làm vua, thì chàng đã đi mấy bước đặc-biệt. Anh em nào mong nhận-lãnh Đức Thánh-Linh, thì cũng phải chú-ý đến những bước đó.

I. Sau-lo phân-rẽ với bọn đồng người (câu 25). — Bọn đó chừng 30 người (câu 22). Họ cùng lên nơi cao với Sau-lo, nhưng rồi đi xuống hết, chẳng được hầu chuyện Sa-mu-ên như Sau-lo. Họ làm đại biểu cho những tín-đồ chỉ nhứt-thời dức-dậy trong đời thiêng-liêng. Họ chỉ muốn lên để « ăn phước », chứ không thể « hầu chuyện Đức Chúa Trời » (Sáng 17: 22; 35: 14).

Một mình Sau-lo ở lại với Sa-mu-ên. Nếu anh em muốn nhận-lãnh Đức Thánh-Linh, thì hãy để nhiều thì-giờ ở riêng với Đức Chúa Trời. Anh em hãy phân-rẽ với đám đồng ồn-ào, để tâm-thần yên-lặng nghe Đức Thánh-Linh đoán-xét hoặc phân-dạy mình. Đức Chúa Jê-sus từng phen tạm ngừng hoạt-động mà « đi về nơi đồng vắng » (Ma 14: 13; Mác 6: 31, 32; Lu 9: 10).

II. Sau-lo dậy sớm để gặp Sa-mu-ên

(câu 26a). — Sau-lo và Sa-mu-ên cùng dậy sớm để lo-tinh những việc tối-trọng. Ngày nay có tín-đồ cũng dậy sớm, nhưng không phải là để tìm-kiếm Đức Chúa Trời, nhưng là để tìm-kiếm Ma-môn (Ma 6: 24). Họ bằng lòng đi đến nhà-thờ trễ giờ, cũng có khi không đến; nhưng họ thường dậy rất sớm để lo đi kiếm tiền mà vẫn tỉnh-táo, lạnh-lẹ, chẳng chút mệt-mỏi. Vì cơ đó họ chẳng hề được nên-trải sự xức dầu bằng Đức Thánh-Linh. Há có bậc anh-hùng đức-tin, lành-tu thiêng-liêng nào mà lại chẳng hằng ngày dậy sớm để tìm-kiếm Đức Chúa Trời (Thi 119: 147)?

III. Sau-lo đồng đi với Sa-mu-ên (câu 26b). — Ấy là trên mái nhà mà Sau-lo được lệnh đồng đi với Sa-mu-ên. Chỉ khi nào đời thiêng-liêng của ta lên đến tuyệt-điểm, thì ta mới nghe rõ tiếng Chúa kêu-gọi mình đồng đi với Ngài. Kể nào sống ở nơi thấp-thối, ô-uế, thì dầu mở miệng hát: « Mừng đi với Ngài, với Ngài chúng một dâng » (Thơ-thánh 207), cũng chỉ là hát giả-dối.

Hãy chú-ý thư tự trong mạng-linh của Sa-mu-ên: (1) Hãy đừng dậy; (2) Ta sẽ đưa người đi. Không phải là: « Người sẽ đưa ta đi ».

Cũng hãy chú-ý cách Sau-lo vâng lời Sa-mu-ên. (1) Sau-lo đừng dậy; (2) Cả hai đồng đi ra. Anh em muốn đồng đi với Chúa, thì phải đi ra. Chúa có đường

«kêu-gọi anh em đi ra khỏi địa-vị này hoặc công-việc nào chẳng (II Cô 6: 17, 18)?

IV. Sau-lơ phải phân-rẽ với kẻ tội-tố mình (câu 27).— Đây là sự phân-rẽ cuối-cùng trước khi Sau-lơ được Sa-mu-ên xức dầu. Thật vậy, kẻ tội-tố này đối với Sau-lơ thần-mật lắm, đã cùng chàng sống chung nhiên ngày và chia-xẻ những khi nhọc-nhằn và sung-sướng. Nhưng lúc này Sau-lơ phải phân-rẽ với hắn. Con đương nhậm-lãnh Đức Thánh-Linh cũng có những bước phân-rẽ với kẻ rất thân-yêu (Ma 10: 34-39).

Sau khi Sau-lơ đã phân-rẽ với kẻ tội-tố, Sa-mu-ên bảo chàng rằng: «Hãy đứng lại.» Có bản dịch là: «Hãy đứng yên một lúc.» Anh em muốn nhận-lãnh Đức Thánh-Linh thì phải nhờ Chúa má giữ

tâm-hồn lặng-yên trước Đức Chúa Trời để chờ-đợi sự tăng-trưởng phi-thường đó (Sứ 1: 4). Kẻ nào ưa sự ồn-ào phù-phẩm, thì chỉ nghe được lời của loài người.

V. Sau-lơ được Sa-mu-ên xức dầu (đoạn 10, câu 1).— Thứ tự trong sự xức dầu này bày-tỏ những lẽ thật cao-quí.

(1) Đổ trên đầu.—Kẻ nhận-lãnh Đức Thánh-Linh thì đầu-óc và tư-tưởng xây qua một hướng khác hẳn. Sự biến-đổi ấy càng ngày càng rõ-rệt, ai cũng nhận thấy. Xem đấng Giê-sô (Ma 20: 20-23; Giã-cơ 4: 6).

(2) Hôn người.—Kẻ nhận-lãnh Đức Thánh-Linh chắc được Chúa yêu-thương, sâu-sắc đặc-biệt (Ma 3: 16-17).

(3) Làm vua.—Kẻ nhận-lãnh Đức Thánh-Linh mới thật là lãnh-tự trong công-việc Đức Chúa Trời (Sứ 6: 3).

PHẦN «NHÌ-ĐỒNG GIANG-TẬP»

Truyện-tích Kinh-Thánh.— Khi liệc mần, thì Sau-lơ ở lại trò-truyện cùng Sa-mu-ên trên mái nhà, còn mọi người đều xuống khỏi nơi cao đó và vào trong thành. Qua ngày sau Sau-lơ dậy sớm. Sa-mu-ên ở trên mái nhà kêu Sau-lơ lên, rồi hai người đồng đi ra khỏi thành. Lúc bấy giờ Sa-mu-ên liền bảo Sau-lơ truyền kẻ tội-tố người đi trước. Kẻ Sa-mu-ên bảo Sau-lơ rằng: «Bây giờ, hãy đứng lại để ta nói cho người nghe Lời của Đức Chúa Trời. Nay Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho người đang người làm vua của cơ-nghiệp Ngài.» Nói xong, Sa-mu-ên lấy một ve nhỏ đựng dầu, đổ trên đầu Sau-lơ mà xức cho người rồi hôn người.

Sự dạy-đỗ của bài học.— Suy-nghĩ về cậu trai-trẻ Sau-lơ lúc bấy giờ, tôi thấy cậu thật xứng-dáng được Chúa lựa chọn và xức dầu làm vua của cơ-nghiệp Ngài. Ta thấy cậu chẳng những có tài, có sức, mà cũng có tâm-chí nữa. Đang khi mọi người khác «no bụng» rồi thì với xuống kiểi nơi cao, vào thành có lẽ dễ vui-chơi, thì cậu cứ ở lại trên mái nhà cao đàm-đạo với nhà chánh-trị Sa-mu-ên.

Chắc Sau-lơ tỏ-bày tâm-chí mình và đàm-luận việc nước với Sa-mu-ên. Chẳng thế thôi, ta thấy ngày sau, khi mới bùng-đông, Sau-lơ đã thừa-dậy. Thật các bậc

vĩ-nhơn của Chúa xưa nay đều lo dậy sớm. Họ dậy sớm để hầu chuyện với Chúa, lãnh mạng-lệnh Ngài và nhận sức mới từ trên cao để làm trọn trách-nhiệm khó-khăn. Sau-lơ có dậy sớm mới có thì giờ đồng đi với Sa-mu-ên, rồi có dịp nghe lời Đức Giê-hô-va phân và được tội-tố Ngài xức dầu cho.

Hỡi các em, chẳng những cha mẹ các em mà cả Hội-Thánh Chúa, cả các bậc đàn-anh của các em, đang trông-đợi các em. Họ hy-vọng các em được Chúa xức dầu và sẽ thế chỗ họ, tiếp lấy được Tin-Lành, gánh trách-nhiệm khó-khăn của Chúa trong thời-kỷ giữa-nghiêng-sau này. Vậy, hỡi các em, chớ phụ lòng họ, khá có một tâm-chí hầu việc Chúa, rồi luôn luôn nuôi dưỡng tâm-chí ấy cho ngày thêm cứng-mạnh. Nhưng chỉ có tâm-chí mà thiếu Ớp và quyền của Chúa, cũng chẳng làm nên trò-trống gì. Thế thì, phải dậy sớm như Sau-lơ, đồng đi với Chúa, yên-lặng nghe tiếng Ngài truyền. Được thế, các em chắc sẽ có sức mạnh từ trên cao để làm trọn công-việc của một người được Chúa xức dầu.

Truyện thật làm gương.— Hôm nay tôi thuật cho các em chuyện một em bé được xức dầu, nhàn-nhọc chịu-đựng bao

sự bất-hợp-giê-gôm đề-lâm sáng Danh Chúa. Em ấy tên Cô-rô-nên. Khi em lên 16 tuổi mới tin Chúa. Sáu tháng sau khi đến tin Chúa, em nhập đoàn thủy-thủ của một tàu buôn kia. Trước khi bước chơn xuống tàu, em hứa với mẹ em rằng em sẽ cầu-nguyện mỗi ngày ba lần đứng vào giờ mẹ em thường cầu-nguyện ở nhà.

Lúc xuống tàu em nhứt-định cần nguyện to tiếng. Muốn vậy, em phải xuống dưới lòng tàu. Các thủy-thủ trong tàu thấy thế, liền khi-sự bắt-bớ em. Sau nhiều lần hành-hạ rất tàn-nhẫn, họ buộc giây dưới hai nạch em, rồi giằng thả em xuống biển. Mỗi khi thấy em lộn gần mạn tàu và bám vào được để leo lên, thì họ lấy chỉ sao dài dây em ra. Cứ thế mấy lần cho đến khi em cảm thấy mình đuối sức rồi, liền la lên rằng: «Hỡi các ông, xin nói lại với mẹ tôi rằng tôi chết vì Chúa Jesus.» La xong, em chìm xuống xuống đáy biển. Thấy thế, bọn thủy thủ gian-ác kia liền dùng giây đã buộc sẵn ở nạch

em lôi em lên, nhưng phải cẩu-cấp lâu lắm mới tỉnh lại. Chiều ấy có sự thay đổi trong tàu. Hai thủy-thủ chịu cầm-động, tuyên-bố nhứt-định tin Chúa. Các thủy-thủ còn lại bên bàn-định dùng cách khác làm khổ em nữa, nhưng có kẻ khác bình-vực em. Sau một tuần cả bọn thủy thủ và chúa tàu đều ăn-năn đền-phục Chúa Jesus.

Ngày kia, tàu ấy cập vào một bến họ. Chúa tàu sai người đi bá-các khắp hơn 100 chiếc tàu đậu kế-cận đó, mời họ sáng mai là ngày Chúa-nhật, dùng 10 giờ để nhóm-hợp ở tàu ông, sẽ có một người trẻ tuổi nói cho họ biết bước từng trải của mình. Đến giờ, chủ Cô-rô-nên ngạc-nhiên khi bước lên cầu tàu vì thấy sẵn tàu chật ních. Đây vậy, Chúa đã xức dầu cho em, nên Ngài đại-dùng em trong giờ ấy và có hơn 100 người ăn-năn. Thế rồi trải qua mấy ngày sau, từ tàu này đến tàu nọ, em cứ truyền-giảng sự-mạng của Chúa, và có rất nhiều tội-nhơn trở lại với Chúa.

11 FÉVRIER, 1945

NHỮNG SỰ GẶP-GỠ ĐẦU-TIÊN CỦA VUA SAU-LO

(1 Sa-mu-ên 10: 2-8)

CÂU GỐC:—Ta là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời người là Đấng dạy cho người được ích, và đặt người trong con đường người phải đi (Ê-sai 48: 17)

Lời mở đầu.—Trong một số THANH-KINH BÁO trước có trưng-dẫn lời của một Mục sư giảng rằng: «Tôi hết lòng tin nếu Đức Chúa Trời muốn tôi gặp sự gì, thì tôi gặp sự ấy; còn nếu Ngài không muốn tôi gặp sự gì thì tôi không gặp sự ấy» (xem xư 20: 23). Thật vậy, ai hết lòng đền-phục, tin- cậy Đức Chúa Trời và bền-đo đi trong đường-lối Ngài, thì sẽ được Ngài sắp đặt từng bước đi một (Thi 37: 5). Lúc này vua Sau-lơ đương đi theo ý Đức Chúa Trời, nên Sa-mu-ên nhớ Thán-Lịnh soi-gắng mà nói tiên-tri những sự vua sắp gặp-gỡ.

I. Sau-lơ hay tin những lừa cái đã tìm được rồi (câu 2).—Sau-lơ đã gặp Sa-mu-ên, là người của Đức Chúa Trời, và đã được xức dầu làm vua Y-sa-ra-ên. Đã được ngồi vua, thì mấy con lừa cái, như ơn Đức Chúa Trời và giúp; cũng tìm được dễ-dàng. Nếu anh em được Chúa, thì được lại mọi sự. Ngày nay có

tin-dễ chỉ lo tìm-kiếm những sự nhỏ-nhỏ của đời này như con lừa, mà xao-lãng địa-vị cao-qui trong Đấng Christ, như người vua (Hô 8: 17). Anh em có vắng mặt với Đức Chúa Jesus phước-đầy ở Ma-thi-ơ 6: 33 không? Nguyên Đức Chúa Trời «soi sáng con mắt của lòng anh em» (Êph. 1: 8) để nhận lấy sự vinh-hiến cao-trang đời đời, vô lượng và liên» (1 Cô 4: 17).

II. Sau-lơ nhận được hai tử-bánh (câu 3).—Sau-lơ gặp ba người đi lâu, họ tên: đấng thờ-lạy Đức Chúa Trời, là người này chắc có lòng tin-hành lắm, vì vui lòng đi xa để thờ-lạy Đức Chúa Trời. Họ lên giường cho họ ngủ ngày nay, vì nhiều người «hỗ sự nhóm lại» (Hê 10: 25), một đầu họ ở gần bên nhà thờ.

Ba người này có ba lễ-nghi, nhưng vui lòng cho Sau-lơ hai ở; họ quên sự lợi ích của mình mà lo cho hạnh phúc của Sau-lơ. Họ lo cho người khác, chứ chẳng lo cho phần mình. Sự-dễ Phao-lô nói rằng

«Đức Chúa Trời yêu kẻ thi của cách vui lòng» (II Cô 9: 7). Ngày nay có một số đồng Mục-sư, Truyền-đạo gặp cảnh thiếu-thốn quá bội, anh em có chia «đền bái» cho các tín-đồ Chúa đó không?

Sau-lơ đi đường của Đức Chúa Trời, nên gặp người tin-kính chia lương-thực cho. Chắc hẳn Đức Chúa Trời rất đẹp lòng khi thấy những tín-đồ đạo cao đức trọng khuyến-giục và nâng đỡ nhau trên con đường thiêng-liêng hẹp hòi và vất vả (Iêr 3: 13; Phil. 4: 8-9; Êph. 6: 22).

III. Sau-lơ gặp một đoàn tiên-tri (câu 6). — Đoàn tiên-tri nầy từ nơi cao mà xuống. Ta nhớ lại Môi-se thưở trước cũng «ở trên núi tở xuống» (Xuất 32: 15). Đoàn tiên-tri của Đức Chúa Trời phải có những lúc sống trên núi cao với Chúa (Ma 17: 1-2), thì mới làm trọn nhiệm-vụ được. Trước mắt các tiên-tri ấy có mấy thứ nhạc-khí, tỏ ra sự vui-mừng, ca-bát, ngợi-khen Đức Chúa Trời (Cô 3: 16).

IV. Sau-lơ được Thần của Đức Chúa Trời cảm-động (câu 6-7). — Trong đời Cựu-Uớc, được «Thần của Đức Giê-hô-va cảm-động» tức là được sự thông-trải cao-quí hơn hết trong đời thiêng-liêng.

Ngày nay Đức Thánh-Linh đã được ban xuống để «ở cùng và ở trong» tín-đồ (Gi. 14: 17). Vậy thì anh em đã nhận lãnh được Ngài chưa?

Khi Sau-lơ được Thần của Đức Chúa Trời cảm-động, thì ông —

(1) nói tiên-tri.

(2) hóa ra một người khác.

(3) có Đức Chúa Trời ở cùng.

Nếu anh em được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh, chắc hẳn sẽ mở miệng rao-truyền Tin-Lành, được biến-cải về phần thiêng-liêng, và có năng-lực của Đức Chúa Trời vũa-giúp mình. Những dấu-hiệu nầy sẽ rõ-rệt, ai cũng nhận thấy, và cũng chẳng ai giả-mạo được.

V. Sau-lơ chịu thử-nghịm xem có vâng lời chăng (câu 8). — Sa-mu-ên bảo Sau-lơ phải chờ mình bảy ngày. Sau-lơ phải tập vâng lời người của Đức Chúa Trời. Sau khi Đức Chúa Jesus nhận-lãnh Đức Thánh-Linh, thì Ngài cũng bị cám-dỗ để tỏ lòng vâng-phục Đức Chúa Trời (Êp 5: 8). Người nào đã được phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh mà ki-êng cử đi đường vâng-phục, thì có thể mất phước đó.

PHẦN «NHỊ-ĐỒNG GIẢNG-TẬP»

Truyện-tích Kinh-Thánh. — Sau khi có xức dầu cho Sau-lơ xong, Sa-mu-ên bảo trước ni ông dấu-hiệu sắp xảy đến cho người nối ngôi ấy, hẳn cho Sau-lơ nhận-biết ơn Chúa kêu-gọi, lựa-chọn và xức dầu cho mình là chắc-chắn. Thì quả vậy, Sau-lơ vừa xây lưng lên khỏi Sa-mu-ên, thì các dấu-hiệu kia được ứng-nghịm. Những dấu-hiệu ấy là:

1) «Sau-lơ được hóa ra một người khác.»

2) Sau-lơ gặp hai người gấu mỏ Ra-chên, ở bờ-cối xứ Bê-ni-gia-min, tại Xết-sa. Hai người ấy cho Sau-lơ hay lựa một dãi kiếm được và cả nhà đang trông-đợi người, như là cha người.

3) Đi đến cây đề bộp Tha-bô, Sau-lơ gặp ba người đi lên Bô-tên thờ-lạy Đức Chúa Trời. Một người chở ba con dê được, một người đem ba ổ bánh và người thứ ba đem một bầu rượu. Họ cho Sau-lơ hai ổ bánh.

4) Còn lúc đến Giê-hê-ê-ê-lô-him, Sau-lơ gặp một đoàn tiên-tri từ nơi cao xuống,

đơn sắt trống com, ống sáo và đơn cầm. Sau-lơ được Chúa cảm-động, hóa ra một người khác và nói tiên-tri với họ.

Sự dạy-dỗ. — Mỗi một nước ở thế-hu này đều có một lá cờ làm dấu-hiệu riêng. Các tôn-giáo của loài người đặt ra cũng có dấu-hiệu riêng cả. Nhưng hôm nay tôi không có ý kể các dấu-hiệu ấy với các em, vì nhiều và dài dòng quá. Tôi chỉ muốn hỏi các em một điều, là tại sao có lắm người tự xưng mình đã theo đạo mà không có dấu-hiệu gì tỏ ra họ là người có đạo cả. Như thế đủ biết đạo họ không có quyền. Còn như đạo Đấng Christ là quyền-phép của Đức Chúa Trời để trừ mọi kẻ tin. Vậy mà cũng không ít người tự xưng mình là môn-đồ Chúa Jesus nhưng đời sống họ chẳng có một chút dấu-hiệu minh-chứng cho sự tự xưng của họ. Chắc các em sẽ nói ấy là vì họ không thật lòng tin đấng Chúa. Phải đấy, tôi cũng công-nhận như thế. Nhưng các em lâu nay đã thật lòng tin Chúa chưa? Các em

từng đi học lớp Chúa-nhật, các em có những dấu-hiệu gì minh-chứng rằng mình đã được xức dầu, thuộc về Chúa rồi? Này,

1) Sau khi Sau-lơ được Sa-mu-ên xức dầu, thì người được hóa ra một người khác. Chấn động lòng người ra mới. Các em nào nói mình đã thật tin Chúa, được xức dầu bằng Thánh-Linh Chúa, mà lòng chưa được đổi mới, đời sống chưa hóa ra khác, thì là nói dối đấy. Xin các em chớ giận tôi, tôi xin hỏi thật các em: Các em đã được tái-sanh chưa? Các em có dấu-hiệu của một người được hóa ra người khác chưa? Nếu chưa, các em không phải là con-cái Đức Chúa Trời đâu. Các em còn làm con-cái của ma-quỉ đấy.

2) Sau-lơ được xức dầu, thì cha người trông đợi người. Các em có biết gia-đình và Hội-Thánh đang trông đợi ở nơi các em không? Họ trông đợi gì ở nơi các em? Họ không trông đợi các em dấn «lửa» về dầu. Các em được xức dầu bằng Thánh-Linh, nên từ gia-đình đến Hội-Thánh và nước-nhà trông đợi các em làm những việc vĩ-đại, sáng danh Chúa Ich-lơ-ly cho Hội-Thánh và nước-nhà.

3) Chẳng thể thôi, sau khi được xức

dầu, Sau-lơ còn gặp ba người đem của-lễ lên Bê-tên thờ-phượng Chúa. Nếu các em thật được xức dầu, thì linh-hồn các em cũng có dấu-hiệu ham-mến sự thờ-phượng Chúa, thích lên Bê-tên, tức là đến nhà Chúa nhóm-hợp, vui-mừng dâng mình làm của-lễ cho Chúa.

4) Cuối-cùng Sau-lơ còn gặp đoàn tiên-tri và được Chúa cảm-động mà nói tiên-tri. Khi các em thật được xức dầu, thì thế nào cũng gặp đoàn tiên-tri và dấu-hiệu làm tiên-tri cho Chúa sẽ lộ ra. Ôi! Bao em tự-phụ mình đã được xức dầu, có ơn Chúa hơn người khác, mà chẳng bao giờ mở miệng làm chứng về Chúa chi cả. Vả, chức tiên-tri có bổn-phận làm chứng về Chúa cho mọi người. Hỡi các em, khi các em lớn lên, các em có muốn lãnh chức tiên-tri, làm Truyền-đạo, Mục-sư hầu việc Chúa không? Phải có dấu-hiệu ấy trong kỹ-thơ-ấu đã.

Làm chứng. — Các chủ-tôn và Giáo-su nên biết riêng ít phút để các em có dịp làm chứng ơn Chúa đối với các em từ khi nhập Trường Chúa-nhật. Các em có thể làm chứng về các dấu-hiệu Chúa đã cho các em gặp từ khi tin Ngài.

18 FÉVRIER. 1945

SAU-LO' SAU KHI ĐƯỢC THÂN CHÚA CẢM-ĐỘNG

(1 Sa-mu-ên 10: 9-16)

CÂU-GỐC: — Ấy là Đấng sẽ làm phép báp-têm cho các người bằng Đức Thánh-Linh và bằng lửa (Ma-thi-ơ 3: 11b)

Lời mở đầu. — Đại-y bài này là: Đức Chúa Trời đổi lòng Sau-lơ ra khác. Quả thật, khi Đức Thánh-Linh hành-động trong tin-đó, thì trước hết lòng người ấy được đổi khác. Người nào tự tưởng đã nhận-lĩnh Đức Thánh-Linh mà lòng không đổi ra thánh-khiết, nhu-mềm, khiêm-nhường, thì chắc đã tự gạt rồi. Nếu thật Thánh-Linh của Đức Chúa Trời ở trong lòng ta, thì tự-nhiên sẽ sanh ra những trái tốt-lành (Ga 6: 22).

Vậy, đang khi kê-cứu bài này, anh em hãy thành-lâm cầu-nguyện Đức Thánh-Linh ngự vào làm Chủ lòng mình.

I. Sau-lơ thấy mọi dấu-hiệu ứng-ngộ-ệ (câu 9). — Các dấu-hiệu ấy ứng-ngộ-ệ sau khi lòng Sau-lơ được thay-đổi. «Chúa ta thấy Đức Chúa Trời dành

sẵn cho con-cái Ngài mọi thứ phước thiêng-liêng ở các nơi trên trời» (Êph. 1: 3). Nhưng tại sao có tin-đó sống một đời thiêng-liêng khô-khau, đói-khát, nguội-lạnh? Ấy vì Đức Thánh-Linh chưa làm Chủ lòng họ. Nhưng anh em hãy nhận-lĩnh Đức Thánh-Linh đi. Tức-thì mọi phước cao-quí thực-hiện trong tâm lòng và đời sống anh em.

Ta có thể dùng thí-dụ đơn sơ này: Một người cha để cho con một gia-tài trăm triệu. Nhưng con đó mới sanh, nên tuy có gia-tài đó mà không hưởng được. Phải đợi con đó trưởng-thành, mới hưởng gia-tài đó được. Đức Chúa Trời ban cho ta mọi phước thiêng-liêng, nhưng nếu ta chỉ là «con đó trong Đấng Christ» (1 Cô 3: 1), thì hưởng sao được? Khi nào anh

em nhờ Đức Thánh-Linh mà nên bậc thanh-uơn, được làm-thước vóc-giac trọn-vẹn của Đấng Christ» (Êph. 4: 13), thì mọi ơn-phước ấy sẽ thực-hiện cho ta.

II. Sau-lơ nói tiên-tri (câu 10).—Sau-lơ chỉ nói tiên-tri sau khi được Thần của Đức Giê-hô-va cảm-dộng. Ngày nay có lắm người không được Thần của Đức Giê-hô-va cảm-dộng cũng nói tiên-tri. Ấy họ là họ không được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh đương lúc rao-truyền những chơn-lý của Tin-Lánh, thật là đáng tiếc. Đức Chúa Jê-sus biết rõ địa-vị quan-trọng của Thánh-Linh trong công-cuộc rao-truyền Tin Lánh, nên Ngài phán-bảo các môn-dõ đầu-tiên phải chờ Đức Thánh-Linh (Sứ 1: 48). Tiếc thay! Ngày nay phần đông tín-dõ có lòng sốt-sắng rao-truyền danh Chúa-Chúa nhưng không được đầy-dẫy Đức Thánh Linh, nên sự kết-quả không được mỹ mãn. Vậy, anh em hãy cầu-xin Chúa cho mình nếm-trải ban-phước của lễ Ngũ tuần trước khi bước ra làm chứng về ơn cứu-rỗi của Ngài.

IV. Sau-lơ bị kẻ quen-biết nhạo báng (câu 12 13). Họ cho rằng Sau-lơ ki-ông đáng nói tiên-tri; thậm-chi có kẻ nói: «Mà cha họ là ai?» Khi Đức Chúa Jê-sus về thành Na-xa-rét, là quê-hương Ngài, thì dân chúng cũng vấp-phạm vì có giá-thức của Ngài (Ma 13: 54). Trái què các

đời, tin-dõ Đấng Christ thường bị thế-gian coi là dại, yếu và hiền-hà (1 Cô 1: 26 29). Nhưng nếu anh em tìm cách làm cho mình tăng giá-trị theo tinh-thần 1 Cô 13, thì anh em đã mất ơn-phước bởi Đức Thánh-Linh rồi.

Người ta coi thường Sau-lơ đến nỗi đặt ngàn-ngừ mà nói. Nhưng Sau-lơ chẳng cãi: «Các ngươi không biết ta là vua sao?»

Trái lại, ông «đi lên nơi cao.» Tất cả sự hiểu lầm, chệch-nhạc của kẻ có tinh-thần hẹp-hoài chỉ đáng khiến cho ta lên cao hơn trong đời thiêng-liêng. Hãy nghĩ đến Đức Chúa Jê-sus (Hê 12: 3).

IV. Sau-lơ có tinh-thần khiêm-nhường (câu 14).—Khi chủ của Sau-lơ hỏi rằng Sa-mu-ên đã nói những gì, thì Sau-lơ «không tỏ gì về Sa-mu-ên đã nói về việc ước.» Sau-lơ chẳng vội khoe rằng mình đã được xức dầu làm vua Y-sơ-ra-ên. Ông đã bày-tỏ lòng khiêm-nhường.

Ngày nay chúng ta theo gót Đấng có lòng nhu-mi, khiêm-nhường;» (Mê 21: 29). Vậy, khi ông có lẽ nào ta lại dám tự-co. Ta phải giữ mình vì nghĩ rằng có lời tỏ của Đức Chúa Trời bị Ngài-lợi-hỗ vì đã tưởng mình ra chi. Khi nào ta thanh-thực nhìn-nhãn rằng mình là gì, làm gì, ra gì, đều là bởi ơn của Chúa cả, thì Chúa mới đem dụng ta trọn đời ta (1 Cô-rinh-tô 15: 8-10).



PHẦN «NHỊ-ĐỒNG GIẢNG-TẬP»

Đại-cương.— Hôm nay chúng ta học về Sau-lơ sau khi được Thần của Đức Giê-hô-va cảm-dộng. Vậy, ta có dịp-tiêu suy-nghĩ về Đức Thánh-Linh. Ngài là Ngôi Thứ Ba trong Ba Ngôi Đức Chúa Trời. Ngài đồng-dạng với Đức Chúa Trời, và Ngài chính là Đức Chúa Trời vậy. Đức Thánh-Linh là thiêng-liêng, và vô-hình; mắt ta không thấy Ngài được. Nhưng Ngài là một Đấng thật có. Và chỉ có một Thánh-Linh mà thôi.

Lúc ban đầu Ngài dự phần trong công-sáng-tạo và giữ-gìn trời đất, muôn vật, loài người. Trong đời Cựu Ước Ngài cũng thiêng-thơ đồng-góp xuống cảm-dội, và vẫn-giúp những người Ngài tuyển-chọn, và há hơi cho họ chép Kinh-Tiánh. Còn khi Chúa Jê-sus Christ giảng-sanh, thì Đức

Thánh-Linh cũng có dự phần vào: Nào Ngài đem Jê-sus vào đồng-vãng, nào xức dầu cho Jê-sus làm phép-lạ, ngự trên Jê-sus như bích-chemi hô-cầu, cũng hiển-tử kẻ chết sống lại, v.v. Sau khi Chúa Jê-sus lên trời, thì năm lễ Ngũ tuần, Đức Thánh-Linh xuống như lưỡi lửa trên môn-dõ và lập Hội Thánh.

Từ đó Ngài ở trong lòng tín-dõ và cai-trị mỗi mỗi, chờ ki-ông như trong đời Cựu Ước Ngài chỉ đến ở tạm với và ở trên loài người đầu. Hiện Thánh-Linh cai-trị và giữ-gìn Hội-Thánh Ngài cho đến khi Chúa Jê-sus trở lại. Kể ra thật lòng ăn-năn, là tội, tin Chúa Jê-sus, thì Đức Thánh-Linh tái-sanh cho và ban phép báp-têm và đầy-dẫy chính mình Ngài cho. Nhưng ai đã có dịp nghe Tin-Lánh mà không

chịu nghe theo sự cảm-dộng, sự cáo-trách, sự đoán-xét của Ngài thì chỉ chuốc lấy sự khốn-khổ.

Các em phải cần-thận với tiếng phán đoán của Ngài. Đừng làm buồn Ngài, đừng nói dối với Ngài, đừng chống-ngịch Ngài, c. Ngài tha-hộ ta chăng. Phải nhớ rằng tội phạm-thượng với Thánh-Linh thì không thể được tha thứ. Đêm ngày ta phải luôn cầu-xu Thánh-Linh đầy-dẫy lòng ta.

Truyện-tích Kinh-Thánh. — Bài học hôm nay nhắc lại việc quan-hệ xảy ra trong đời sống Sau-lơ. Ấy là khi Sau-lơ đi khỏi Sa-mu-ên và vừa đến Gít-bô-a, thì gặp một đoàn tiên-tri đến đón người. Thần của Đức Giê-hô-va cảm-dộng người. Người bèn nói tiên-tri giữa họ.

Khi những người quen-biết thấy thế, liền gièm-chiê rằng: «Con trai của Kịch đã xảy ra làm sao? Sau-lơ cũng vào số các tiên-tri ư?» Người khác lại khinh-khị và chế-nhạo rằng: «Mất cha họ là gì?»

Sau khi biết nói tiên-tri, thì Sau-lơ đi lên nơi cao. Người gặp chủ nhà. Người chủ nhà hỏi người đi đâu. Người trả lời rằng đi kiếm lửa củi, và vì không gặp nên có câu-vấn Sa-mu-ên. Chủ Sau-lơ yên-cầu người tỏ cho biết những điều của nhà tiên-tri đã báo. Nhưng Sau-lơ chỉ nói về việc lửa mà không nói việc nước.

Sự dạy-dỗ. — 1) Được Chúa đặt lòng ra mới rồi, Sau-lơ mới được Thần Đức Giê-hô-va cảm-dộng nói tiên-tri. Tôi từng gặp nhiều người nói rằng họ không cần tin Chúa cũng có thể giảng đạo Ngài được. Họ tưởng rằng cứ đa-mạng lòng củi đầy tội-lỗi mà vô thể giảng đạo thánh-khải của Đức Chúa Trời. Họ không biết rằng nếu chưa được Thánh-Linh Chúa ở một, thì lòng họ còn thuộc về ma-quỉ, và chỉ có thần ma-quỉ, xui-giục và cảm-dộng họ thôi! Vậy, các em muốn nói tiên-tri, giảng đạo, làm việc Chúa v.v., thì trước hết phải được đổi mới. Như thế, Thần Chúa mới ngự-trị lòng các em và cảm-dộng các em làm theo ý Ngài.

2) Sau-lơ được Thần Chúa cảm-dộng mà nói tiên-tri, thì bị dư-tội chế-nhạo người. Một người được Đức Thánh-Linh cảm-dộng làm việc theo phương-lược Đức Chúa Trời, luôn luôn bị bất-bõ và bị hiểu

sai. Họ chỉ thấy Sau-lơ là con ông Kịch, gã nhà-quê, anh chàng chân lười, tìm lửa, mà không nhận thấy Thánh-Linh ở trong tâm-hồn người. Cũng như họ chỉ biết Jê-sus là Con một ông thợ mộc, mẹ là Ma-ri, một người Na-xa-rét hiền-hạ, mà không thấy Ngài là Chúa cứu-van-vật. Bao người ở thế-gian này chỉ lấy mắt xác-thịt nhìn đời mà nhận và xét cớ thiêng-liêng, bảo sao không lầm-lạc được? Hỡi các em! Chẳng những người chưa tin Chúa nhận-xét sai về sự-vật thiêng-liêng mà thôi đâu, những kẻ tự-bào tin Chúa lẫn lắm nhiều khi cũng thiếu sự sáng-thiền-liêng để hiểu-biết sự thiêng-liêng nữa. Vì sao vậy? Thiếu Thánh-Linh là Đấng giết-bày sự-thiền-liêng, thì làm sao hiểu-biết được sự thiêng-liêng. Vậy, chúng ta khi nào: chặt tay Chúa, đừng buông ra, cố nói-xin Ngài ban Đức Thánh-Linh Ngài đầy-dẫy và cảm-dộng, dẫn-dắt chúng ta luôn luôn.

Truyện-thật nơi sống. — Một vị Mục-sư vừa đến một thành-phố nọ. Khi ông đi qua một hiệu buôn lửa, thì Thánh-Linh cảm-dộng, thúc-giục ông vào làm chủ g về Chúa cho chủ hiệu ấy. Chẳng hạn với thịt và huyết, ông bước vào hiệu, đưa danh-thiệp xin hầu chuyện ông chủ hiệu. Sau khi đợi ít phút, người ta bèn đưa Mục-sư vào một phòng làm việc rộng rãi. Chủ hiệu bắt tay niềm-nở hỏi Mục-sư có chuyện gì. Mục-sư đáp rằng ông có một vấn-đề rất cần-ấp, quan-lệ đến sanh-mạng chủ hiệu. Chủ hiệu xin Mục-sư giải-trá. Mục-sư liền mở Kinh-Thánh và cất nghĩa Đấng Cứu-Rỗi của Chúa Jê-sus cho chủ hiệu. Mục-sư cũng cho chủ hiệu hay rằng linh-hồn ông là quí-báu hơn cả thế-gian, nhưng đang bị hư-mất.

Được Thánh-Linh mở lòng, mở mắt, cũng cảm-dộng chủ hiệu. nên ông liền ăn-năn tội, tin Chúa. Chủ hiệu cũng tỏ cho Mục-sư hay rằng tại thành-phố này có hơn mấy chục Mục-sư và vô-số tín-độ hằng ngày giao-thiệp với ông trong sự buôn-bán, nhưng chẳng một ai nói cho ông biết những điều Mục-sư vừa nói đó. Hay, các em đã thấy thế nào một tội-lỗi CHƯA vắng theo sự cảm-dỗ g. sự thúc-giục của Thánh-Linh, nên cần được đổi linh-hồn. Và các em cũng thấy thế nào

một Hội-nhơn biết vâng theo sự cảm-động của Thánh-Linh mà tin-Chúa Jê-sus. Một Thánh-Linh cảm-động người này làm chứng về Chúa Jê-sus, cũng một Thánh-Linh ấy cảm-động người kia tin-nhận Chúa Jê-sus.

BÀI HỌC THẮNG SAU

25-2-1945. — Sau-lơ được công-nhận

là vua (I Sa 10: 17-24). Câu gốc: I Sa 10: 19a-4-8-1945. — Con đường của Đấng chịu xức dầu (I Sa 10: 25-27). Câu gốc: Hê 12: 3. 11-8-1945. — Na-bách vây thành Giê-be (I Sa 11: 1-3). Câu gốc: Rô-ma 6: 12. 18-8-1945. — Sau-lơ quyết chí giải-cứ Y-sơ-ra-ên (I Sa 11: 4-10). Câu gốc: Thi 68: 20.

25 FEVRIER, 1945

SAU-LƠ ĐƯỢC CÔNG-NHẬN LÀ VUA

(I Sa-mu-ên 10: 17-24)

CÂU GỐC:—Ngày nay các người từ-chối Đức Chúa Trời của các người, là Đấng đã giải-cứ các người khỏi mọi sự hoạn-nạn và nguy-hiểm (I Sa-mu-ên 10: 19a).

Lời mở đầu.—Bài học này bày-tỏ cho ta thấy Đức Chúa Trời giới-thiệu Đấng chịu xức dầu của Ngài, là vua Sau-lơ, với dân Y-sơ-ra-ên. Từ trước đến nay dân chưa hề biết Sau-lơ, nhưng họ công-nhận ông là vua ngay vì ông được Đức Chúa Trời lựa-chọn để đứng vào địa-vị đó. Ngày nay nếu trong gia-đình và Hội-Thánh thiếu ơn-phước và hiện-diện của Đức Chúa Trời, thì một phần lớn vì ta hay lựa-chọn theo mắt thấy và ý riêng, chớ không chờ-đợi thi-giờ và ý-chỉ của Ngài (Sứ 1: 23-26; Sáng 24: 12-21).

I. Sa-mu-ên nhận danh Chúa mà trách nhơn-dân (câu 17-19).—Lời trách này đã chép ở đoạn 8, câu 7-8; có điều khác là ở đây Chúa trách nặng hơn. Mấy tiếng đầu thật là nghiêm-nghị: «Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên.» Dân dân ấy đối một vua, nhưng Đức Chúa Trời không thoái-vị đâu: Ngài vẫn là Đức Chúa Trời của họ. Họ chớ lầm tưởng rằng khi họ đã có vua rồi, thì họ không còn ở dưới quyền Ngài nữa (I Cô 6: 19-20).

Đức Chúa Trời kể lại những ơn Ngài đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên:

(1) đem họ ra khỏi Ê-díp-tô.

(2) giải-cứ họ khỏi tay dân và vua Ê-díp-tô.

(3) giải-cứ họ khỏi mọi sự hoạn-nạn và nguy-hiểm.

Họ đã bội-bạc với Ngài mà xin-cho có một vua. Họ làm đại-biểu cho những tin-dở trái qua các đời cháu-ngôn «ách để chịu và gánh nhc-nhàng của Chúa» (Ma

11: 29-30), muốn mang ách của tội-lỗi và thế-giàu (Rô 6: 13; II Cô 6: 14; Phil. 3: 19).

II. Sa-mu-ên chỉ-định Sau-lơ làm vua (câu 20-21a).—Không biết rõ cách chỉ-định này thế nào, nhưng chắc là Đức Chúa Trời đã cai-trị trọn- vẹn. Anh em hãy suy-ngĩ: Trong cả nước Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã lựa-chọn Sau-lơ làm vua. Ngày nay Ngài cũng tìm-kiếm và lựa-chọn những người mà Ngài có thể giao-quyền-phép của Đức Thánh-Linh cho (II Sứ 16: 9). Anh em hãy tự-hỏi mình có đủ điều-kiện không? Anh em chớ chịu thỏa-lòng về địa-vị của mình trong Hội-Thánh hay là về những kết-quả nhỏ-mọn của công-việc mình, nhưng hãy mong-ước được Đức Chúa Trời lựa-chọn làm cột-trụ thiêng-liêng của Nước Ngài (Ga 2: 9).

III. Sau-lơ ra mặt giữa dân-chúng (câu 21b-23).—Kinh-Thánh chép rằng: «Người ta tìm Sau-lơ, nhưng không thấy.» Đó là lúc Sau-lơ gần được tỏ mặt. Khi nào người ta tìm anh em mà không thấy, nhưng chỉ thấy hình-ảnh chỉ-thánh của Đấng Christ ở trong anh em, thì anh em có thể tin rằng mình đang được Đức Chúa Trời lựa-chọn và đại-dụng. Ôi! Ước gì người ta không còn thấy một dấu-tích nào của đời sống cũ, của hôn-tánh xác-thịt, của tánh-tình hư-cao, tự-thị ở trong tôi (Ga 2: 20; II Cô 16: 17)!

Người ta không biết Sau-lơ ở đâu nhưng Đức Chúa Trời biết ông ẩn trong đồ-đặc kia.» Anh em có ẩn mình, giấu mình để bày-tỏ Đấng Christ ra không (3: 3)? Phải

chàng anh em có thể nói như Giăng Báp-tít rằng: «Ngài phải dậy lên, ta phải hạ xuống» (Giăng 3: 30)?

Sau khi Đức Chúa Trời phán, thì dân chúng chạy tìm Sau-lơ. Đều cũng làm chứng rằng Sau-lơ thật được Ngài lựa-chọn. Khi Đức Thánh-Linh giáng trên Hội-Thánh, thì dân-chúng chạy đến» (Sứ 2: 6). Người có Đức Chúa Trời ở với thì giống như đá nam-châm kéo kẻ khác đến (Gi. 12: 32). Hỡi anh em, anh em là nguồn nước hằng sống bởi có Đấng Christ ngự trong mình, hay chỉ là những «đồ nứt rạn» (Giê 2: 13)?

IV. Sau-lơ được công-nhận là vua (câu 24).—Sa-mu-ên làm chứng về Sau-lơ rằng: «Trong cả dân-sự không có ai giống như người.» Đó mới thật là «người mà Đức Giê-hô-va đã chọn.» Anh em có gì khác người đời không? Có gì hơn những tin-đồ không? Khi thấy và gần anh em, người ta có cảm thấy cái gì khác với trần-tục không (Rô-ma 12: 2)?

«Hết thấy đều tung-hô mà la lên rằng: Nguyễn vua vạn-tuế!» Thế là Sau-lơ chánh-thức làm vua Y-sơ-ra-ên, và sự lựa-chọn của Đức Chúa Trời đã thành sự thực.

PHẦN «NHỊ-DỒNG GIẢNG TẬP»

Lâu nay tiên-trì Sa-mu-ên làm quan-xét cai-trị dân Y-sơ-ra-ên dưới sự dắt-dẫn của Đức Chúa Trời. Khi ông già, ông bòn lập hai con mình tiếp lấy chức-vụ lớn-lao. Nhưng hai con trai ông không theo gương ông, nên làm sai sự công-bình. Vì vậy, dân-chúng tức-giận. Họ liền «lấy-chạy» hai ông «quan-xét sâu-mota» ấy đi và xin một vua.

Bởi vậy, Sa-mu-ên hiện-triệu dân-chúng tại Mich-ba để tuyển-cử một vua. Khi các chi-phái ứng-hầu trước mặt Chúa, thì Sau-lơ được chỉ-định làm vua. Hết thấy dân-sự đều vui-mừng. Hèn tung-hô: «Nguyễn Vua vạn-tuế!» Vậy, dưới đây chúng ta cũng nhau học biết Sau-lơ được cử làm vua thế nào.

Sau-lơ được cử làm vua trước mặt Đức Giê-hô-va. — Lúc bấy giờ dân-sự vâng theo lời kêu-gọi của Sa-mu-ên, nên hội-hợp tại Mich-ba mà thờ-phượng Chúa. Bấy giờ Chúa bảo Sa-mu-ên truyền-hào rằng: «Ta đã đem Y-sơ-ra-ên ra khỏi Ê-díp-tô; Ta đã giải-cứu các ngươi khỏi tay dân Ê-díp-tô và khỏi tay mọi vua bá-hiếp các ngươi. Ngày nay các ngươi từ-chối Đức Chúa Trời.... và xin lập một vua quản-trị....! Vậy bây giờ, hãy ứng-hầu trước mặt Đức Giê-hô-va từ chi-phái và từ hàng ngàn người.» Vậy, cả 12 chi-phái và vô-vạn người Y-sơ-ra-ên ứng-hầu trước mặt Chúa, nhưng chỉ một mình Sau-lơ được trúng-cử làm vua thôi. Tôi nghĩ cho những người kia! Có lẽ có người khi nghe lời hiện-triệu của Sa-mu-ên, thì ù-ò các-các đi đến họp cho xong chuyện.

Có người khác cũng ôm một cao-vọng sẽ được trúng-cử làm vua, nhưng họ không tự biết mình thiếu điều-kiện về cả mọi phương-diện. Cũng có một số khác sẵn tài dư sức. Trước mặt loài người, ai đây điều-trầm-trở khen-ngợi và đoán-quyết chắc sẽ được trúng-cử. Nhưng tất cả những người ấy đến ứng-hầu trước mặt Giê-hô-va, thì đều bị loại bỏ, mà chỉ một mình Sau-lơ được trúng cách thôi. Các em sẽ hỏi: «Tại sao vậy?» Các em hãy suy-nghĩ: «Đức Giê-hô-va chẳng xem đều gì loài người xem; loài người xem bề ngoài, nhưng Giê-hô-va nhìn thấy trong lòng» (1 Sa 16: 7). Và dấu lòng của Sau-lơ lúc ấy cũng chưa trọn- vẹn theo như ý Ngài, nhưng Ngài tạm lựa lấy cái tốt hơn hết giữa những cái không tốt. Hỡi các em! Khi các em có cái cao-vọng sẽ làm công-việc Chúa cách lớn-lao, thì các em có nên xem-xét lại đời sống mình không? Hãy luyện-tập nó luôn luôn, hầu khi ứng-hầu trước mặt Ngài, thì được trúng cách vậy.

Sau-lơ được cử làm vua theo sự chỉ-định của Đức Giê-hô-va. — Khi Sa-mu-ên bảo mọi chi-phái đến gần, thì chi-phái Bê-n-gi-min được chỉ-định; kẻ mọi họ-hàng của chi-phái Bê-n-gi-min đến gần, thì họ Mát-ri được chỉ-định. Khi cả họ Mát-ri đến gần, thì nhà ông Hích được chỉ-định; và khi nhà ông đến gần, thì Sau-lơ được chỉ-định. Xem thế, ta thấy cái người Sau-lơ bị che-lấp, phủ-khu sau bức tường người. Và đáng khi đến gần ứng-hầu trước mặt Chúa, thì họ mới đ

đồn vào những người tài-hạ lỗi-lạc, có tài cớ-động, ăn-nói xưa nay. Họ đều có đề ý đến câu thành-niệm qao, lỏng-không ấy. Ta nhìn vào đám đông, ta thấy họ xôn xao bàn-tán, cãi-nhạc, cãi sức, khen-chê, cổ vũ, tranh-giánh, nhưng khi ta nhìn lên, ta thấy ở trên cao, Đức Chúa Trời ngồi đó, và từ Ngai vinh-hiến dõi dõi Ngai chỉ-định Sau-lơ, kẻ Ngai lựa-chọn. Hỏi các em! Các em sẽ hầu việc Chúa cách nào? Muốn được chức gì trong Giáo-hội hay trong xã-hội? Chớ hối-rối, đừng tranh-giánh, đừng cớ-động. Hãy lượng lấy sức, tài, nhứt là ơn Chúa đã ban cho mình, và cứ cố-gắng trau-giồi thêm mãi, nhưng hãy nhớ: từ Ngai Ngai đã chỉ-định rồi.

Truyện thất soi sáng.—Các em đã xem người ta tuyển linh chưa? Tôi nhớ lại một năm kia, có rất nhiều người Jorai, Bannar đến Pleiku đầu quân. Họ quen biết tôi, nên đến trọ tại nhà tôi. Họ bảo tôi như thân-thù họ và đoán thử xem họ sẽ được tuyển vào quân đội không. Tôi không muốn làm họ buồn, nên chịu ý.

Sau khi nhìn-trước ngó sau, tôi thấy họ mập-mạnh, cao-lớn, nên đoán họ sẽ được tuyển linh. Họ thích quá.

Sáng ngày sau, họ đi căn-vê, họ đưa tôi xem mỗi người mỗi miếng giấy có ghi số. Họ vui-vẻ bảo rằng chiều họ sẽ còn phải đến để người ta đo. Chiều họ về và càng vui thêm. Họ bảo: «Mai sẽ thử mắt.» Kế trưa ngày sau, họ về bảo tôi rằng: «Chiều này còn phải quan, thầy thuốc khám nữa là xong.» Chiều ấy khi họ về, tôi hỏi mấy người trong họ: «Anh có được tuyển không?» Họ: «Tôi bị loại vì có hình.» Tôi hỏi người khác: «Còn anh?» Họ: «Tôi cũng bị bỏ vì yếu tim.» Tôi hỏi thêm: «Ừ vậy anh ấy?» Họ: «Tôi có tật.» Tôi hỏi dồn: «Thế thì anh kia?» Họ: «Tôi yếu phổi. Và trong làng chúng tôi chỉ có anh Wék được mà thôi.» Sau đó họ buồn-buồn ra về.

Trong sự tuyển-chi thiêng-liêng cũng thế đấy, các em. Chớ nghe lời ai khen các em là thiêng-liêng, là tốt. Hãy tự hỏi rằng: «Khi ứng-hầu trước mặt Đấng chiều-mộ, tôi sẽ thế nào? Được tuyển, hay bị loại vì linh-hồn có bệnh?»

4 MARS, 1948

CON ĐƯỜNG CỦA ĐẶNG CHỊU XỨC DẤU

(I Sa-mu-ên 10: 25-27)

CÂU GỐC: Anh em hãy nghĩ đến Đấng đã chịu sự dôi-nghịch của kẻ tội-lỗi đường ấy, hầu cho khỏi bị mỗi-một sorn lòng (Hê 12: 3)

Lời mở đầu.—Người nào nhận-lãnh Đức Thánh-Linh bên bước vào một cuộc đời mới lạ. Con đường người ấy đi đầy đầy phước lành dưới sự dắt-dẫn của Đức Thánh-Linh. Thiên-đàng chẳng tiếc với người một sự dịu-ngọt, tốt đẹp nào. Người giao-thông thân-mật với Đức Chúa Trời, và tình phụ-tử giữa Ngai và người thực-hiện hằng ngày cùng đầy-đủ (Rô 8: 15-16). Người trở nên nguồn phước cho mọi kẻ đến gần mình.

Nhưng Thiệp-tự-giá dẫn đến lễ Ngũ-tuần như thế nào, thì lễ Ngũ-tuần cũng dẫn đến Thiệp-tự-giá thế ấy. Người đã nhận-lãnh Đức Thánh-Linh phải đáp-lập chống-gọi, chịu nhiều cay-đắng (Sô 20: 22, 23; Lu-ca 4: 28, 30).

1. Sau-lơ nghe Sa-mu-ên tuyên-giải luật-pháp (câu 25); + đây là luật-pháp của

nước. Một nước mới thành-lập thì phải ban-hành luật-pháp ngay cho dân-chúng vâng theo (Xuất 19: 5). Sau-lơ phải vâng theo luật-pháp ấy, rồi mới khiến dân-chúng vâng theo được. Dám chắc người chăm-chủ nghe tuyên-giải luật-pháp hơn hết là chính Sau-lơ. Đó là phận-sự của kẻ làm lãnh-tự (Giô 1: 8; Mát, 1: 5-7).

Nếu anh em chưa ham-mến Lời Chúa, thì rõ-ràng Thiên-cử Chúa Giê-sô-xa chưa ngự trên anh em (Ê-sai 61: 1). Hãy nhớ Đức Chúa Giê-sô-xa: Sau khi Đức Thánh-Linh giáng trên Ngai, thì Ngai dùng Kinh-Thánh mà giảng-đọc (Lu-ca 4: 17-19).

Hãy Y-sa-ia đến rất quý Lời Chúa, vì được phán-ý người ta sẽ trước mặt Đấng Giê-sô-xa. Anh em sẽ kinh-thanh ở đây? Có lẽ ở chỗ thanh-đọc trong nhà mình không? Rất buồn cười là những người

Kinh-Thánh, để cho mốc-meo, rách-nát, bỏ mặc ở góc nọ, chỗ kia (Thi 119: 21).

II. Sau-lơ được những đồng-sĩ đi theo (câu 26).—Sau khi được công-nhận là vua Y-sơ-ra-ên, Sau-lơ phải về nhà mình tại Gil-bê-a. Ấy cũng như khi Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh rồi, thì Ngài phải «đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng-dục Ngài» (Lu-ca 4: 16). Tại đó «các mặt nạ rơi xuống,» và những khổ thân-yêu, gần-gũi với ta có thể nhận thấy ta thật «được đi theo Thánh-Linh» (Ga 4: 16) chẳng. Một tôi-tớ Chúa nói rằng: «Làm tín-đồ trong nhà mình,» ấy cũng là theo ý trên.

Đây ta thấy Sau-lơ làm hình-hóng về Đấng Christ: Các đồng-sĩ được Đức Chúa Trời cảm-động mà đi theo Sau-lơ thế nào, thì chúng ta cũng được Đức Thánh-Linh cảm-động mà đi theo Đấng Christ thế ấy.

Cũng còn một điều dạy nữa: Các đồng-sĩ được Đức Chúa Trời cảm-động là vì Sau-lơ đã được Thần của Đức Giê-hô-va cảm-động (so-sánh 10: 6, 9 với 10: 2). Nếu chính anh em không có Đức Thánh-Linh hành-động trong mình, thì không thể khuyên ai theo gương mình (1 Cô 11: 1).

III. Sau-lơ bị một số người khinh-dễ (câu 26a).—Những người pầy dui-mù về phần thiêng-liêng, nên không nhận thấy

Sau-lơ đã được Đức Chúa Trời xức dầu để làm vua Y-sơ-ra-ên. Đối với Sau-lơ, họ (1) phỉ-dở; (2) nói rằng không cứu-giúp được họ; (3) khinh-dễ; (4) không dâng lễ vật chi hết.

Anh em hãy nhớ lại Đức Chúa Jê-sus: Hành-động theo sự dắt-dẫn của Đức Thánh-Linh, Ngài thường bị dân-chúng công-kích, chế-nhạo và bắt-bớ (Ma 8: 34; 9: 11; 12: 14; v.v. Nếu anh em muốn nhận-lãnh Đức Thánh-Linh, thì chờ mong rằng thiên-hạ sẽ hoan-nginh, sùng-bái mình; trái lại, phải chờ mà chịu những sự chống-ngịch càng ngày càng dữ-dội. Ấy vì người sống theo Thánh-Linh không thể dung-hòa với người sống theo xác-thịt (1 Cô 2: 14, 15).

IV. Sau-lơ làm thỉnh, nín-chịu (câu 26b).—«Sau-lơ giả-dò không nghe.» Ấy vì ông biết rằng dầu họ khinh-dễ mình, nhưng mình vẫn là đáng chịu xức dầu của Đức Giê-hô-va, vẫn là vua Y-sơ-ra-ên. Ông bày-tỏ một tâm-tình cao-thượng vì không dùng thế-lực của mình mà phạt kẻ ngạo-ngược kia. Đây Sau-lơ bày-tỏ tinh-thần khiêm-nhưong, như-mi của Đấng Christ (Ê-sai 52: 7; Ma 11: 29).

Nếu anh em bị người ta chống-ngịch, công-kích, nói hành hay nói vu mà nổi nóng và «trả miếng» lại, thì hãy biết rằng lúc đó mình đã bày-tỏ sự sống của A-đam.

PHẦN «NHI-ĐỒNG GIẢNG-TẬP»

Đại-cương.—Trong những năm tôi giảng đạo giữa người Thượng-du, tôi có dịp gần-gũi các em Thượng-du. Khi tôi nói về Con Đường của kẻ chịu xức dầu, thì các em ấy lắm tưởng là con đường người ta đi, con đường kẻ xe-ô-tô, xe kéo, xe đạp chạy.

Còn các em có khi nào suy-nghĩ về «Con Đường của kẻ chịu xức dầu» không? Tâm-trí các em phác-họa con đường ấy ra sao?

Đường ấy là đường Thập-tự-giá, đường của Chúa Jê-sus đã đi. Các thầy-tớ Ngài trong đời Cựu-Ước như Nô-ê, Áp-ra-ham, Giô-sép, Đa-ni-ên v.v., và trong đời Tân-Ước như Phi-e-rô, Gia-côb, Phao-lô v.v., đã noi theo. Đường ấy là đường cứu-rỗi nhưng cũng là đường rèn-luyện; đường hành-phước mà cũng là đường đau-

khổ; đường hẹp-hoài nhưng thanh-thời, Đường ấy như xa mà lại gần, có Đấng Christ làm chủ-đích, Thiên-dàng làm cuối-cùng, Thánh-Linh hướng-dẫn, Chúa Cha phù-hộ, Kinh-Thánh làm địa-bản, lương-thực, khí-giới. Ấy là Đường đi thẳng đến Ngôi Đức Chúa Trời. Cho nên, dầu thù-ngịch của kẻ noi theo đường này, là ma-quỉ, thế-gian, xác-thịt thật ghê-gớm lắm, nhưng họ cứ bình-tĩnh bước đi. Và Đường ấy thật mở rộng cho mọi người, nhưng ít người muốn đi đường ấy. Đường ấy cũng không ép-buộc, đòi-hỏi ai điều gì, nhưng kẻ nào yếu đức-tin và không hết lòng yêu Chúa mình, cũng nhẹn-nhục, hi-sinh, «coi mọi sự như sự lỗ,» thì không thể đi đường ấy nổi.

Hỡi các em! Chớ sợ, hãy cậy ơn Chúa mà bước vào, bước tới và cứ bước mãi

trên đường đầy «giọt huyết hồng, mồ hôi, dấu đinh» ấy đi.

Truyện-tích Kinh-Thánh. — Sau khi Sau-lơ được đặc-cử làm vua rồi, thì Sa-mu-ên liền truyền-giảng luật-pháp của nước trước mặt toàn-quốc. Người ta chấp luật-pháp ấy vào một quyển sách và đặt trước mặt Chúa. Xong-xuôi ai về nhà ấy, và Sau-lơ cũng về nhà mình. Bấy giờ có nhiều anh-hùng, đồng-sĩ được Chúa cảm-động, nên theo phò-tá vua Sau-lơ. Song cũng có những quân vô-lại khinh-dễ, gièm-chê vua Sau-lơ rằng: «Hắn cứu-giúp được việc gì cho chúng ta? Chẳng những gièm-chê, mà cũng không đem lễ-vật cho Sau-lơ nữa. Dầu vậy, Sau-lơ tin-chịu, giả-đo không nghe biết gì hết.

Sự dạy dỗ. — Dưới đây chúng ta cùng nhau lần bước theo Con Đường của kẻ được xức dầu là vua Sau-lơ đã đi để học lấy những bài học quý-báu.

1) Sau-lơ được xức dầu và cử làm vua, thì chấp-chỉ nghe luật-pháp để cai-trị mình, cai-trị nhà, rồi mới cai-trị nước được. Các em có biết tác-giả Thi-thiên 119 nói mấy lần về hai chữ luật-pháp Chúa không? Và ông ấy kể «luật-pháp miệng Chúa là quí», ông «yêu-mến luật-pháp Chúa», «Luật-pháp Chúa là chơn-thật, là rộng-rãi», «nên ông xin Chúa cho «đang xa» ông, nhưng cho ông «biết về luật-pháp Ngài». Vậy, các em hãy làm theo lời Chúa đã truyền cho Giô-suê rằng: «Quyển sách luật-pháp này chớ xa miệng người»,.... (Giô-suê 1: 8). Vả, luật-pháp Chúa tức là Kinh-Thánh, Lời Đức Chúa Trời vậy.

2) Nghe xong luật-pháp, Sau-lơ trở về nhà. Và chắc cả gia-đình ông vui-mừng về ông lắm. Hỏi các em! Con đường của kẻ được xức dầu chẳng những nghe luật-pháp Chúa và làm cho vô-số người xa-lạ ngạc-nhiên thôi đâu. Điều-thứ nhất của kẻ được xức dầu làm là khiến cho gia-đình mình vui-mừng nhận Chúa bởi thấy gương sáng của mình (Mác 5: 19).

3) Con đường của kẻ được xức dầu bao giờ cũng kết quả. Sau-lơ không trở về nhà trống-đầu. Có rất nhiều anh-hùng, đồng-sĩ theo giúp người. Các em khá nhớ rằng nếu ta thật hiểu-biết ý Chúa, thì thế nào cũng có người hiểu-biết ta. Nếu ta thật theo đường Ngài, thì thế nào cũng có người bởi sự làm chứng của ta mà theo Ngài. Nếu ta thật nhận một công-việc, một chương-trình của Chúa, thì thế nào cũng có người được cảm-động mà tình-nguyện cộng-tác với ta.

4) Kẻ được xức dầu hay làm việc lớn cho Chúa. Vì vậy, hay bị hiểu lầm và bị công-kích. Ma-quỷ muốn dè bẹp hoặc phá-tan người ấy, nên xui người chỉ-trích cách cay-nghiệt, làm cho người ấy ngã lòng. Sau-lơ cũng gặp từng-trải này, nhưng ông biết chịu-nhục. Ông cũng chán biết cỗi-vả là vô-ích. Muốn bị miệt-mạng kẻ khinh-dễ mình và bắt người ta tôn-trọng mình, hoặc binh-vực danh-dự, thì không phải bằng lời nói suông, mà bằng việc làm. Việc làm sẽ chỉ-tỏ ai là khôn-ngois, tài-trí, đạo-đức. Việc làm sẽ đánh đổ mọi lời chê-giễu ngông-cường, mọi sự công-kích xằng-bậy.

11 MARS. 1945

NA-BÁCH VÂY THÀNH GIA-BE

(I Sa-mu-ên 11: 1-3)

CÂU GỐC:—Chớ để tội-lỗi cai-trị trong xác hay chết của anh em, và chớ chiều theo tư-dục nó (Rô-ma 6: 12)

Lời mở đầu.— Có người nói rằng: «Kẻ thù-nghịch nguy-hiểm nhất của ta là chính mình ta». Ấy có nghĩa nói rằng hèn-tàn, xác-thật do Á-đam truyền lại cho ta hay gây cho ta vấp-phạm và làm trở ngại bước đường thiêng-lêng của ta. Ai là kẻ thật làm môn-đồ Đấng Christ mà lại không từng bị đau-khổ và cay-đắng vì thua-tán xác-thật (Rô 7: 24)? Khức Kinh-

Thánh mà chúng ta kể-cứu hôm nay tỏ cho ta thấy những sự tàn-khốc của hèn-tàn xác-thật đối với đời thiêng-lêng của ta là thế nào.

I. Na-bách vây thành Gia-be (câu 1a).—Anh em hãy suy-nghĩ về một thành bị vây: Quân thù đóng kín bốn phía, họ thiếu lương-thực nước uống, và mỗi lúc có tỉ lệ mất mạng sống. Họ không có

phương nào tự giải-thoát, trừ ra sự cứu-viên bên ngoài. Bỏn-tánh xác-thịt cũng «vậy» đời thiêng-liêng của tín-dồ như thế. Người ấy chịu đói-khát trong tâm-hồn, sự sống thiêng-liêng bị ngột-ngòi, và không sao tự cứu khỏi sự dè-nén của bỏn-tánh xác-thịt (Rô 8: 13).

Tín-dồ hoặc tội-lớ của Chúa bị bỏn-tánh xác-thịt «vậy» thì chẳng là vô-ích cho công-việc Ngài, mà lại còn là một trở-lực rất lớn.

II. Dân Gia-be xin lập ước với Na-bách (câu 1b).—Họ chịu thua Na-bách mà rằng: «Chúng tôi sẽ phục-sự ông.» Giao-ước mà họ tạo lập với Na-bách thì chẳng cho họ vinh-hiến hoặc lợi-lộc gì. Có tín-dồ bị bỏn-tánh xác-thịt tấn-công dữ-dội, hèn chịu phục tòng nó (Rô-ma 8: 6). Anh em hãy xét mình trong ánh sáng của Đức Thánh-Linh, thử xem mình có lập ước nào với bỏn-tánh xác-thịt không?

Có một tấm gương răn-dạy chúng ta, tức là Lót. Ông dường mất thấy đồng-hạng phi-nhiều (Sáng 13: 10), bèn đến ở chung với dân thành Sô-dôm (Sáng 19: 1), nên đến sau đã mất hết mọi sự (Sáng 19: 16). Nếu anh em đã lập ước với bỏn-tánh xác-thịt, thì hãy kịp ăn-năn, kẻo không tránh khỏi tai-vạ (Ga 6: 8).

III. Điều-kiện nặng-nề của Na-bách (câu 2).—Na-bách bắt dân thành Gia-be phải khoét mắt phía hữu. Vậy thì họ chỉ còn nhìn mọi sự bằng một con mắt, và về mặt của họ cũng thành xấu-xa. Người sống theo bỏn-tánh xác-thịt, thì dấu mặt-mây xinh-đẹp, ta vẫn cảm thấy họ thiếu hẳn vẻ tươi-đẹp của Thiên-dàng; sự thiếu-thốn đó hiện hẳn trên nét mặt họ. Khi Ca-in «giận lắm mà găm một mặt» (Sáng 4: 6), thì chàng lộ hết vẻ xấu-xa, gớm-ghiếc của quỷ Sa-tan.

Con mắt phía hữu sẽ bị đui, họ chỉ còn nhìn bằng con mắt phía tả. Họ phải nhận-xét sự-vật cách bất-toàn. Sự này dạy cho tín-dồ biết rằng nếu họ phục-sự bỏn-tánh xác-thịt, thì họ sẽ chỉ thấy hư-danh, lợi-lộc, tiền-bạc và tư-dục, chứ không thể nào nhận-biết quyền-phép và sự vinh-hiến mà Đức Chúa Trời dành cho những kẻ đồng đi với Ngài (II Cô 4: 18). Con mắt phía hữu của anh em còn nguyên-vẹn, hay đã bị khoét rồi?

Na-bách định khoét mắt dân thành Gia-be «để gieo sự si-nhục cho cả Y-sơ-ra-ên.» Dân một thành bị khoét mắt, thì tất cả người Y-sơ-ra-ên bị si-nhục. Nếu có một tín-dồ sống theo bỏn-tánh xác-thịt, thì cả Hội-Thánh phải thất-bại và xấu-hổ. Hãy nhớ tội của A-cun đã gây cho quân Y-sơ-ra-ên thua lớn tại thành A-bi (Giô-suê 7: 20-21). Nếu anh em thật là con-cái và tội-lớ Đức Chúa Trời, thì chớ gây cho Danh Ngài và Nhà Ngài bị si-nhục.

IV. Các trưởng-lão Gia-be không chịu điều-kiện đó (câu 3).—Khi xin lập ước, chắc họ tưởng được điều-kiện nhẹ-nhàng, chớ có ngờ đâu Na-bách làm ngặt quá vậy. Những tín-dồ sống theo bỏn-tánh xác-thịt, phục-sự nó, chắc nghĩ rằng bởi đó sẽ được thông-thải, dễ chịu. Đến khi nó làm chủ lòng mình, mới thấy là đắng-cay, đau-dớn và nhục-nhĩ (Rô 7: 24).

Các trưởng-lão biết rằng trong thành Gia-be không ai giải-cứ được họ, nhưng họ mong tăng-ekháp địa-phận Y-sơ-ra-ên sẽ có một người giải-cứ được. Họ không đành chịu cho Na-bách si-nhục. Anh em chắc cảm-biết sâu-xa rằng mình không thể nào tự giải-thoát khỏi bỏn-tánh xác-thịt; vậy, hãy xin Đức Chúa Jesus-Christ cứu-giúp mình (Rô 7: 25; 8: 2; Ma 1: 21).

18 MARS, 1946

SAU-LÔ QUYẾT CHÍ GIẢI-CỨ Y-SƠ-RA-ÊN

(I Sa-mu-ên 11: 4-10)

CÂU GỐC: — Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải-cứ chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết (Thi-thiên 68: 20).

Lời mở đầu. — Trong tình-cảnh bối-rối của dân thành Gia-be và của cả dân Y-sơ-ra-ên, Đức Chúa Trời đã sắm-sẵn một người giải-cứ, là Sau-lô.

Trong lúc ai nấy đau-thương, thất-vọng, thì một mình Sau-lô, bởi nghị-lục và đức-tin và nhưt là nhờ Đức Thánh-Linh, đã làm vững chí mọi

người (tham-khảo Giô-suê 14: 6-9).

Cũng một thể ấy, trong lúc chúng ta bị cay-dắng vì thua hồn-tánh xác-thịt, thì Đức Chúa Jê-sus-Christ có quyền và bằng lòng huông-thu chúng ta (Gi. 8: 36). Nguyên mỗi anh em học bài này đều lưng-trải sự giải-cứ trọn-vẹn bởi Con Đức Chúa Trời!

I. Nhơn-dân khóc vì tình nguy-hiểm (câu 4).—Nhận được tin-tức chi-nghy, nhơn-dân thành Ghi-bê-a «cất tiếng lên khóc.» Họ khóc vì nhận thấy sự thiếu-cực, nhục-nhã mà Nabab có thể đem đến cho họ. Nước mắt đó thật quý-giá trước mặt Đức Chúa Trời (Thi 56: 8), và Ngài chắc kịp giải-cứ họ.

Trong những cuộc giảng đặc-biệt, có nhiều người cầu-nguyện, khóc-lóc và xưng-tội. Tiếng-khóc ấy phải xuất-tự cõi lòng cảm-biết sâu-xa sự thất-bại trước hồn-tánh xác-thịt và thành-thực ước-mong được giải-cứ. Bằng không, thì chỉ là khóc dối hoặc khóc-a-dua. Anh em hãy nhớ luôn thể nào Đa-ni-ên đã nhìn-nhận tội của dân mình (Đa 9: 3-9), và Đa-vít đã xưng-tội của chính mình (Thi 51: 1-5).

II. Sau-lơ biết rõ tình-hình nguy-hiểm (câu 5).—Câu này tỏ ra tình-thần khiêm-nhuợng của Sau-lơ. Ông đã nghe dân-chúng tung-bô: «Nguyên vua vạn-luế!» nhưng ông cựa đi cây ruộng. Thật đáng làm gương cho những ai mới có chút địa-vị đã không chịu hầu-việc Chúa bằng những việc thấp-thỏi. Họ quên rằng Đức Chúa Jê-sus đã rửa chơn cho môn-đầu Ngài (Gi. 13: 5; Ma 11: 29).

Sau-lơ vừa hồi, người ta bèn thuật cho ông biết rõ tình-hình nguy-hiểm. Cũng một thể ấy, tin-đô nào đã bị thua hay gần bị thua hồn-tánh xác-thịt, thì phải trình-bày nong-nổi với Thầy Tế-lê Thượng-phẩm hay cảm-thờng của chúng ta (Hê 4: 14-16).

III. Sau-lơ huy-động quân-đội Y-sơ-ra-ên (câu 6-8).—Sau-lơ chỉ nghĩ-giận sâu khi được Thần của Đức Chúa

Trời cảm-động. Sự giận của ông đã nên thánh; chỉ người nên thánh mới có sự giận thánh; sự giận này có kết-quả tốt-đẹp cho công-việc Chúa, và không phải là do hồn-tánh xác-thịt mà ra.

Anh em hãy suy-gẫm về những cử-chỉ của Sau-lơ trong cơ-hội này: (1) sẵn cặp-bỏ ra từng miếng; (2) cho sứ-giã đi rao-báo dân-chúng ra trận; (3) dọn phạt kẻ nào không theo mình; (4) kiểm-diểm một đạo quân rất lớn. Thật là một thái-độ quyết-thắng đáng kinh. Những ai đứng đầu một công-việc nào của Chúa phải có lòng hăng-hải, sốt-sắng như vậy, mới mong được đại-thắng và kết-quả trong cõi thiêng-liêng (Giăng 2: 17).

Đức Chúa Trời đóng ấn cho lòng sốt-sắng của Sau-lơ bằng cách giăng sự kinh-khủng trên dân-chúng, «nên hết thấy chúng đều đi ra như chỉ một người.» Sự hiệp một rất cần-yếu cho sự thành-công của Hội-Thánh, và bao phen chúng ta chỉ hiệp một sau khi bị Chúa giăng sự kinh-khủng cho (I Cô 1: 10; Êph. 4: 3).

IV. Sau-lơ đem hi-vọng đặc-thắng cho người Gia-be (câu 9-10).—Họ hẹn rằng ngày hôm sau, khi mặt trời nắng-nóng, thì thành Gia-bê sẽ được giải-cứ.

Sự giải-cứ này là gấp-rút, chó không phải chờ-dợi lâu, ngày chầy tháng (Ê-sai 58: 9a).

Sự giải-cứ này nhằm khi mặt trời nắng-nóng, thì khiến ta suy-nghĩ rằng «Mặt Trời Công-hình,» là Đức Chúa Jê-sus-Christ, hiện-diện ở đâu, thì ở đó có sự giải-cứ trọn-vẹn (Ma. 4: 2; Rô 7: 25). Sự nắng-nóng cũng chỉ về lòng sốt-sắng trong Hội-Thánh. Nếu Hội-Thánh có sự nguội-lạnh thì không cứu-vớt tội-nhơn được (Rô 1: 14, 15; I Cô 9: 16).

Phước thay cho «những sứ-giã đi về thuật lại các lời này cho dân Gia-be!» Tin-lành đó làm cho dân này lấy làm vui-mừng. Anh em có kiên-nhẫn và sốt-sắng đem Tin-Lành rao-truyền cho đồng-bào hư-mất không?

MỘT CÁCH BẢO THÙ

CÁCH đây mười năm, ở tỉnh Sơn-dông nước Tàu có một người tên là Wang-chính-Yu, rất nghèo, sống độc-thân với một người họ-hàng xa đã có tuổi.

Cùng làng cũng có một chàng trẻ tuổi Wang, nhưng thân-thể khác nhau xa, bởi vì anh này thì rất giàu-sang, danh-giá.

Ngày kia, sau khi đã chế-chén say-sưa, anh chàng giàu nọ gặp Wang ngoài phố, cũng nhau chào hỏi chuyện-trò; nhưng về sau vì một câu tức-khi nên thành cuộc đấu-đá. Wang thắng vì mạnh hơn, song anh kia trong lúc điên-cuồng chạy thẳng về nhà lấy súng sáu ra bắn vào mặt kẻ thù-dịch mình và những viên đạn đã làm cho chàng nhà-quê này bị mù cả hai mắt.

Hết cơn giận vì đã đánh bại được kẻ thù, lúc này anh nhà giàu mới nghĩ lại sự tàn-nhân phi-lý của mình, cũng một vài người bạn đến thăm Wang, giải-hòa. Song bao giờ Wang lại chịu để tâm nghe những lời dụ-dỗ. Sự đui-mù đã làm chàng tức-giận, đến cực-diểm và chỉ khao-khát báo được thù mà thôi; còn tiền bạc của anh nhà giàu cho không khi nào Wang chịu nhận cả.

Wang bèn kêu-cầu đến luật-pháp, nhưng về phương-diện này, Wang chẳng bao giờ được thỏa lòng. Tiền-tài áp công-lý, kẻ thù giàu-sang lo-lót nhiều nơi, nên Wang đành ngậm-bồn chỗ cơ-hội khác.

Nhưng ở đời cái họa thường nổi đuổi nhau, Wang có chút ít của-cải cũng bị mất sạch.

Hai bàn tay trắng lấm sạo bây giờ? Một người bạn liền khuyên chàng đến nhà thương chữa mắt, họa may có hi-vọng nào chăng. Song thầy thuốc bảo rằng mắt chàng không thể nào chữa khỏi được.

Thật là một cái tin sét đánh ngang tai, chàng này ý-định tự-tử để kết-liều

cuộc đời chán-nản, buồn rầu vô-hi-vọng của mình. Dầu vậy, chàng cũng còn lần-lối hành-khất để nuôi thân cho đến khi gặp người chủ quán gợi ý khuyên chàng nên đến nhà thương của các giáo-sĩ ngoại-quốc xem sao.

Thoạt-tiến Wang chưa quyết-định, vì không thích đạo Tin-Lành. Nhưng sau vì lẽ phải thúc-giục, chàng phải đến.

Wang được ở lại điều-dưỡng trong nhà thương này ba tháng; nhờ những sự săn-sóc tận-tâm, những sự chữa-chay rất công-phu và có phương-pháp, nên chẳng bao lâu cặp mắt của Wang lại thấy được ánh hồng tươi-sáng, và còn hạnh-phước hơn thế nữa, TIN-LÀNH được tỏ ra cho chàng. Chàng được biết Jê-sus-Christ là Cứu-Chữa của mình đến nỗi lòng khao-khát báo-thù của Wang đã được đổi ra một tấm lòng tha-thứ. Wang trở lại nhà, mang theo Lời của Chúa và một hòa-ước sẵn-sàng ký-kết.

Lúc Wang về, chàng nhà giàu rất sợ-hãi. 'Một ngày kia, Wang gặp kẻ thù cũ, chàng chào hỏi ân-cần và làm chứng những ơn lành, phước-lạ của JÊ-SUS và chứng-thực quyền Chúa đã thay-đổi cõi lòng của mình được tươi-mới, kể lại đoạn đời đầy tối-tâm cực-khổ và nói:

— Nếu tôi không được Đức Chúa Jê-sus cảm-hóa, thì tôi đã giết anh lúc tôi mới trở về; nhưng bây giờ anh không còn e-sợ gì nữa.

Wang khuyên chàng nhà giàu mau trở lại cùng Cứu-Chúa.

Kể cứu-dịch lúc này vẫn chưa tin, nhưng vài tháng sau, những hành-vi của Wang đã chứng-thực cho lời nói của chàng:

Về sau, Wang và chàng nhà giàu trở thành một đôi bạn chí-thân, vì kẻ thù-nghịch nhờ Wang chỉ lối nên cũng nhận được sự sống mới của Đấng Ngon-từ. — Nguyễn-văn-Mộ.

NẾU BẠN CHỈ CÒN SỐNG MỘT NĂM NỮA!

NẾU bạn biết, mình chỉ còn sống thêm một năm nữa, bạn sẽ làm gì? Nếu bạn không biết đến trường-hợp đó, thì bạn tưởng rằng mình sẽ làm việc nhiều hơn hay ít hơn? Bạn sẽ thích làm việc nào nếu bạn biết mình chỉ còn sống đúng một năm? Bạn có tưởng đến một sự khác thường sẽ xảy-ra trong đời thiêng-liêng của bạn chẳng? Nếu bạn biết mình sẽ qua đời nội trong mười hai tháng sau đây, thì bạn có nghĩ đến bổn-phận của một tín-đồ mà bạn đã bỏ qua từ lâu để mong làm trọn lại chẳng? Các tài-năng của bạn sẽ ra sao? Nó có được dùng cho Chúa nhiều hơn là dùng cho bạn năm trước chẳng?

Khi bạn biết mình chỉ còn một năm sống trên đất, thì bạn có ham-mến sự cầu-nguyện hơn các năm đã qua không? Bạn có cầu-nguyện nhiều hơn vì bạn biết thời-hạn bạn phải từ-giã buổi cầu-nguyện là một năm không? Bạn có ham-mến Lời của Chúa và tra-xem nhiều hơn trong năm chót của đời bạn không? Đối với Hội-Thanh, bạn có thái-độ nào? Bạn sẽ là một thu-ộc-viên hoạt-động hơn hết trong Hội-Thanh bạn đang sống chẳng?

Nếu bạn chỉ còn sống 52 tuần-lễ nữa, thì bạn sẽ thôi đi nhà thờ mỗi khi có nhóm lại thờ-phượng Chúa không? Mục-sư chỉ-hội các bạn có thể tin-cậy vào bạn hơn xưa chẳng? Hay bạn vẫn cứ đứng nguyên tại chỗ bạn trong

năm chót của đời mình? Phải chăng sự quá nguội-lạnh, bạn-hữu, thế-gian, tiền-bạc sẽ khiến bạn xa nhà-thờ, xa các thánh-đồ, xa Chúa trong năm cuối-cùng của đời bạn? Nếu bạn biết mình chỉ còn được nghe một bài giảng chót trong năm nay, thì bạn sẽ đi về sau khi học bài học trường Chúa-nhật chẳng? Mưa hay lạnh có thể ngăn-trở bạn đi nghe giảng chẳng?

Về của-cải của các bạn, nếu bạn đã biết từ nay bạn chỉ còn một năm để đáp-tiền, sau đó chẳng còn dịp nào nữa, thì bạn sẽ dâng nhiều hơn trước chẳng? Nếu bạn đã biết dám xác bạn sẽ cử-hành nội trong một năm nữa, thì bạn có giảng Tin-Lành cho người ngoại nhiều hơn không? Nếu bạn chỉ còn 365 ngày để sống, thì bạn sẽ sống cách xứng-đáng với đạo của Chúa không?

Có ai dám mạnh-bạo mà nói rằng năm nay chưa phải là năm chót của đời mình! Bạn có thể làm chỉ còn sống vừa đúng một năm! «Vi sự sống của anh em là chi? Chẳng qua như hơi nước, hiện ra một lát rồi lại tan ngay» (Giã 4: 14). Vậy, chầy-lợi-dụng thì-giờ, vì những ngày là xấu» (Êph. 5: 16); «chớ xự mình như người đại-dốt, nhưng như người khôn-ngោan» (Êph. 5: 15b). «Cầu-xin Chúa dạy chúng tôi biết đếm-các ngày chúng tôi, hầu cho chúng tôi được lòng khôn-ngោan» (Thi 90: 12). — *Vũ-vân-Cư*.

TUYỆT-GIAO VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI.

THEO phép xā-giao, thì người lēch-sự không tuyệt-giao ngay với kẻ khác. Thí dụ tôi muốn tuyệt-giao với anh, thì phải làm như thế này: Trước kia mỗi tuần-lễ đến thăm anh một lần, nay hai tuần-lễ mới một lần, nói thắc là bạn việc hoặc yếu-một. Rồi ba tuần một lần, một tháng một lần, hai tháng

một lần, một năm một lần. Rồi thôi luôn. Như vậy, kẻ bị mình tuyệt-giao không còn thấy khiếp-hi và không có thể chế mình là không lēch-sự, trang-nhĩ.

Anh em có tuyệt-giao với Đức Chúa Trời không? — «Không! Ai cũng đáp thế. Tôi là ai mà dám tuyệt-giao với Ngài!»

(Coi tiếp trang 192)

TÍN-ĐỒ CÓ NÊN CHO VAY KHÔNG?

CHO vay là gì? — Nói chung là cho mượn tiền lấy lời. Cho nên hễ ai làm cách nào giống như vậy, cũng gọi là cho vay. Như cách chơi hội, cầm thế đồ-đạc, v. v.

Vì sao không nên cho vay? — Nhiều người coi sự cho vay là một nghề cũng như mọi nghề khác. Song Kinh-Thánh và sự từng-trải chứng rằng nghề ấy chẳng thuận-hiệp cho một con-cái của Đức Chúa Trời làm.

Đầu chẳng phải một tội khiến cho linh-hồn, bị hư-mất, song chắc-chắn sẽ là một cớ làm cho mất cả hạnh-phước thiêng-liêng.

1) Vì Chúa không đẹp lòng. — Xem ở Xuất 22: 25-27, Lê 25: 35-37 cùng nhiều chỗ khác, Chúa cấm tuyền-dân Ngài làm việc ấy; chắc Ngài cũng chẳng vui mà thấy con-cái Ngài (cũng là tuyền-dân đời Tân-Uớc) làm như vậy. Cho nên một tín-đồ muốn đẹp lòng Chúa, tất chẳng bao giờ nên cho vay.

2) Vì có hại đến người khác. — Đứng tưởng cho vay là cách cứu-giúp kẻ nghèo trong cơn túng-ngặt; trái lại, làm hại cả xác lẫn hồn. Vì đã nghèo-khổ lại mang thêm một mối nợ hằng ngày, hằng tháng, hằng năm phải lo trả vốn và lời rất nặng, thì sự khổ tăng gấp trăm lần. Nhiều khi trả không nổi, lại phải đi vay chủ khác dặng trả cho chủ kia, cứ thế làm mãi thì cả đời khác nào làm nổi-lẽ.

Cũng gây cho kẻ ấy có tánh ỷ-lại nơi người, biếng-nhác công-việc, vì hễ thiếu là có người cho vay liền. Nếu chẳng có ai cho vay, ắt phải cần-mẫn, tiết-kiệm hơn, chắc ít khi bị thiếu-hụt.

Nhiều người trả không nổi, bỏ xứ trốn đi. Nếu là tín-đồ, thì cũng sa-ngã luôn nữa.

Nếu ta thật có lòng thương-yêu của Chúa, thì hãy xét rõ duyên-cớ của những kẻ nghèo chung-quanh ta mà

đầu họ không đến yêu-cầu ta; nếu có cần, ta cũng nên bớt sự tiêu-phí của mình mà bố-thí cho họ. Hoặc có cho mượn, thì không hao giờ nên lấy lời; và nếu họ không trả, thì hãy kể như là dâng cho Chúa, vì «ai thương-xót kẻ nghèo tức cho Đức Giê-hô-va vay-mượn. Ngài sẽ báo lại việc ơn-lành ấy cho người» (Châm 19: 17; 11: 24-25).

3) Vì có hại đến chính mình. — Tưởng vì có nẩy hơn hết mà Chúa cấm con-cái Ngài làm việc này. Bởi người cho vay thường hay lo-lắng sợ người ta không trả mà mình phải bị mất tiền-của. Vì vậy, lòng khó mà bình-lịuh được. Hãy xem tín-đồ nào chuyển việc ấy, thường vắng mặt trong các buổi nhóm lại. Hoặc có rón nhóm, thì lòng rất ngượng-lạnh, không thể học-hiểu sự thiêng-liêng gì. Còn nói chi đến việc làm chứng cho người ngoại, thì chẳng có thì giờ. Có lẽ ngày Chúa-nhật, đang khi các hạn thờ-phượng Chúa, thì mình mắc đi đòi nợ. Tâm-trí bao giờ cũng đầy-dẫy những cơn nợ và những số nợ. Lòng-dạ chất-chứa bao nhiêu nỗi tức-giận, buồn-phấn kể lão-xược muốn cướp giật của mình. Miệng chắc cũng không đứng được mà phải thốt ra những lời thô-lỗ. Chẳng còn có thì-giờ đâu mà suy-nghĩ đến đời thiêng-liêng của mình và làm sáng danh Chúa.

Có lẽ nhờ cách ấy của-cải mình được thêm lên, đó cũng là phước chớ? Hãy nghe lời Chúa: «Kể nào nhờ lời và sự ăn lời quá phép mà làm cho của-cải mình thêm lên, ắt chưa dễ dành của ấy cho người có lòng thương-xót kẻ nghèo-khổ» (Châm 28: 8).

Vậy, vì cơ mạng-lịnh Chúa, vì lợi cho anh em ta và cho chính mình ta, Chúa phán quyết rằng kẻ nào không cho vay tiền dặng lấy lời thì có phước. (Thi 15: 5). — *Trung-nôn*.

ĐỨC CHÚA TRỜI KHÔNG THAY-ĐỔI

«*Chúa vẫn y-nguyên, các năm của Chúa không hề cùng*» (Hê-bơ-rơ 1: 12)

ĐÓ là một đặc-tánh tối-trọng của Đức Chúa Trời, và cũng là một đặc-tánh qui-bá hơn hết. Ngài phán rằng: Ta là Đức Giê-hô-va, Ta không hề thay-đổi» (Ma-lai-chi 3: 6). Mọi người và mọi vật chịu đựng đều đều thay-đổi, duy có Đấng Tạo-Hóa là không hề thay-đổi. Ngài «bơm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay-đổi» (Hê 13: 8). Ngài là Đấng có sự thực-hữu vĩnh-viễn, ở ngoài sự chi-phối (cải-trị) của thời-gian; đối với Ngài, muôn đời chỉ là một sự hiện-tại mãi mãi.

Ngài là Đấng Tự-hữu Hằng-hữu (Xuất 3: 14)), không hề đổi-một hoặc giả-yếu (Ê-sai 40: 28); tuy Ngài là «Đấng Thượng-cố» (Đa 7: 13), nhưng Ngài vẫn có sự thanh-niên không-cùng.

Đặc-tánh không hề thay-đổi của Đức Chúa Trời đem phước lành cao-quí cho con-cái trung-tin của Ngài, nhưng cũng đem kết-quả tai-hại cho tội-nhơn và tin-dở, say-dắm tư-dục và thế-gian.

1. Vì Ngài không hề thay-đổi, nên «các sự ban-cho và sự kêu-gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề đổi lại được bao giờ» (Rô 11: 29). Ngài «đã gọi anh em ra khỏi nơi tối-tăm, đến nơi sáng-láng lạ-lùng của Ngài» (I Phi-e 2: 9). Ngài từ thiên-thượng kêu-gọi chúng ta (Hê 3: 1); Ngài đã «gọi anh em đến nước Ngài và sự vinh-hiến Ngài» (I Tê 2: 12).

Ngài không hề đổi ý về sự kêu-gọi của Ngài, nên chúng ta sẽ ở trong sự sáng Ngài đời đời, sẽ tới và hưởng được nước và sự vinh-hiến đời đời. Ngài đã ban chúng ta cho Đấng Christ (Gi. 17: 6), và Ngài chẳng hề lấy sự ban-cho đó lại. Thế thì chúng ta sẽ thuộc về Đấng Christ đời đời.

Ngài đã ban cho chúng ta sự sống (Rô 6: 23), sự bình-an (Gi. 14: 27), sự tha tội (Sứ 13: 38), và Đức Thánh-

Linh (Gi. 14: 16, 17). Đó là cơ-nghiệp của chúng ta, không bao giờ bị giữ mất (Gi-a 1: 17).

2. Vì Ngài không hề thay-đổi, nên tri-nhớ của Ngài sẽ không hề kém-bớt. «Đòn-bá há dễ quên con mình cho bú, không thương đến con trai ruột mình sao? Dầu đòn-bá quên con mình, Ta cũng chẳng quên người» (Ê-sai 49: 15).

«Đức Chúa Trời không phải là không công-bình mà bỏ quên công-việc và lòng yêu-thương của anh em đã tỏ ra vì danh Ngài» (Hê 6: 10). Ngài sẽ chẳng quên công-việc nhô-mụn hơn hết mà ta đã làm cho Ngài, hoặc sự yêu-thương của lòng ta đối với Ngài, hoặc lời ta than-thở vì thua tội-lỗi.

«Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội-lỗi gian-ác của chúng nó nữa» (Hê 10: 17). Chẳng những Ngài tha-thứ, song cũng xóa hết, quên hết. Tội-lỗi ta đã được Ngài tha rồi, thì không bao-giờ còn dấy lên nghịch cùng ta nữa. Ngài nhớ chúng ta, nhưng quên hết tội-lỗi của ta. Còn tội-lỗi của kẻ không tín Đức Chúa Jê-sus, thì Ngài nhớ rõ hết. Đáng sợ thay!

3. Vì Ngài không hề thay-đổi, nên lòng yêu-thương của Ngài đối với chúng ta không hề đổi-đổi. Vậy, Ngài chăm-nom, săn-sóc chúng ta không ngừng. Ngài phán rằng: «Ta sẽ chẳng là người dẫu, chẳng bỏ người dẫu» (Hê 13: 5). Lòng yêu-thương của Ngài mạnh-mẽ, bền-vững và đáng tin-cậy cho đến cuối-cùng (Gi. 13: 1).

4. Vì Ngài không hề thay-đổi, nên ân-diễn Ngài cứ y-nguyên. Bởi ân-diễn của Đức Chúa Trời, chúng ta đã được cứu, đang được gìn-giữ, và sẽ được cất lên không-trung được biến-hóa ra giống như hình-ảnh của Đấng Christ, và được «tỏ ra.... đầy vinh-hiến, không vết, không nhăn, không chỉ giống như vậy» (Êph. 5: 27).

5. Vì Ngài không hề thay-đổi, nên sự thành-khuyết của Ngài, cứ y nguyên. Suốt đời đời, Ngài vẫn thành-khuyết như trên núi Gò-gô-ta; tại đó Ngài là-bổ Đấng Christ vì Đấng Christ «đã trở nên tội-lỗi vì chúng ta» (II Cô 5: 21).

6. Vì Ngài không hề thay-đổi, nên Lời Ngài không hề thay-đổi. «Hỡi Đức Giê-hô-va, Lời Ngài được vững lập đời đời trên trời» (Thi 119: 89). «Đức Chúa Trời không thể nói dối» (Tit 1: 2). «Kinh-Thánh không thể bỏ được» (Gl. 10: 35). «Lời Chúa còn lại đời đời» (I Phi 1: 25; cũng coi thêm Thi 119: 152, 160; Mt 5: 18; 24: 35).

Sự-nghiệp của loài người trên mặt đất là mau qua, sự vinh-hiến của họ sẽ biến mất, nhưng Đức Chúa Trời và Lời Ngài y nguyên cho đến đời đời. Các lời hứa của Ngài sẽ được ứng-nghiệm; Ngài không bao giờ bội lời hứa; mọi lời Ngài phán sẽ thực-hiện. Giô-suê có thể nói rằng: «Hãy hết lòng hết ý nhận-biết rằng trong các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, đã phán về các người chẳng có một lời nào sai hết, thủy đều ứng-nghiệm cho các người; thật chẳng một lời nào sai hết. Và, hễ các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán được ứng-nghiệm cho các người thế nào, thì Đức Giê-hô-va cũng sẽ làm ứng-nghiệm những lời hăm-dọa của Ngài trên các người thế ấy, cho đến chừng Ngài diệt các người khỏi xứ tốt-đẹp này mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã ban cho» (Giô 23: 14, 15).

Nếu con-cái Đức Chúa Trời không vâng lời Ngài, thì đáng-sợ biết bao! Ngài sẽ sửa-phạt họ. Kẻ không-tin Đức Chúa Jê-sus cũng đáng-sợ biết bao! Ngài sẽ làm ứng-nghiệm lời Ngài mà hình-phạt tội-nhơn đời đời. Ngài làm trọn lời hứa ban phước, nhưng cũng chẳng bỏ qua lời hăm-dọa nữa-sa. Các Ngài đối-đãi tội-nhơn trong cuộc quá-khứ bày-tỏ rõ-ràng cách Ngài đối-đãi tội-nhơn trong lúc hiện-tại và tương-lai.

Ngài không tha-thứ các thiên-sứ phạm tội, không tha-thứ như-loại trong đời Nô-ê, không-nin-chịu mãi thành Sô-dôm và Gô-mô-rô. Các sự đoán-xét của Ngài chắc sẽ thi-hành. Đức Chúa Trời không hề thay-đổi! Đặc-lưu-hữu của Ngài là một tiếng rất mạnh mẽ, cáo-kê có tội không chịu, ăn-năn, nhưng cũng làm vững lòng kẻ đã nhờ Đức Chúa Jê-sus mà được tha-thứ.

Vì Ngài không hề thay-đổi, nên các mưu-định và phương-lược của Ngài đối với loài người và trái đất sẽ không hề thay-đổi (Hê 6: 17-19). Ngài không phải như loài người; tâm-trí của Ngài không hề đổi-đổi, ý-chỉ của Ngài là nhưt-định đời đời. Ngài không hề tê-lách khỏi mưu-định của Ngài. Các sự quyết-đoán của Ngài là mạnh-mẽ và vĩnh-viễn. Các phương-lược của Ngài chẳng hề hư-hỏng, nhưng sẽ được thành-tựu cả. Quí Sa-lan và loài người không thể nào ngăn-trở ý-chỉ của Đức Chúa Trời, hoặc phá-hại mưu-định của Ngài, vì Ngài làm mọi sự hiệp với ý quyết-đoán» (Êph. 1: 11). Theo sự khôn-ngoaan vô-cùng vô-tận của Ngài, đã thảo một chương-trình hoàn-mỹ hơn hết; và Ngài có quyền-phép vô-cùng vô-tận để thực-lành chương-trình đó. «Mưu của Đức Giê-hô-va được vững lập đời đời, ý-tưởng của lòng Ngài còn đời này sang đời kia» (Thi 33: 11; xem thêm Dân 23: 8; I Sa 15: 29).

Đức Chúa Trời phán rằng: «Ta làm ra in-gân-cám Ta được?» Ê-sai 43: 13). Lại rằng: «Mưu của Ta sẽ lập, và Ta sẽ làm ra mọi sự Ta đẹp ý. Ta gọi chim ó đến từ phương đông, và gọi người làm-mưu Ta đến từ xứ xa. Đền Ta đã rêu-ra, Ta sẽ làm hoàn-thành; đền Ta đã định, Ta cũng sẽ làm» (Ê-sai 46: 10-11; xem thêm 43: 2).

Vậy nên các mưu-định của Đức Chúa Trời đối với dân Y-sơ-ra-ên (Rô 11: 26, 27), đối với các dân ngoại (Rô 11: 15), đối với trái đất (Rô 8: 19-21; A-môi 9: 13) và đối với Hội-Thánh (Khải

22: 5; Êph. 1: 12), đều sẽ được ứng-nghiem trọn-vẹn.



Tạ ơn Đức Chúa Trời, mặc dầu chúng ta thay dạ đổi lòng đối với Ngài, nhưng Ngài không hề thay đổi đối với ta. Ngài phán rằng: Vì Ta là Đức Giê-hô-va, Ta không hề thay đổi; bởi có đó, các ngươi là con trai Gia-cốp, chẳng bị diệt-vong» (Ma-la-chi 3: 6). Chúng ta hay thất-tin, nhưng Ngài trung-tin luôn. Ngài là Đấng yêu-thương không hề dờn-dối, Đấng giữ trọn các lời hứa

của Ngài. Đức Chúa Jê-sus-Christ bao giờ cũng là Cứu-Chúa của tôi.

Sứ-dõ Phao-lô biết rõ Đức Chúa Trời không hề thay đổi, nên có tuyên-bố khải-hoan rằng: «Tôi chắc rằng bất kỳ sự chết, sự sống, các thiên-sứ, các kẻ cầm quyền, việc bây giờ, việc hầu đến, quyền-phép, bề cao, hay là bề sâu, hoặc một vật nào, chẳng có thể phân-rẽ chúng ta khỏi sự yêu-thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho chúng ta trong Đức Chúa Jê-sus-Christ, là Chúa chúng ta» (Rô 8: 38, 39).

LỜI CHÚA QUÍ NHẤT

MỘT Mục-sư mới giảng xong, có một bà tin-dõ cao tuổi tiến đến nói rằng:

—Thưa ông, bài giảng của ông hôm nay được Chúa ban phước nhiều lắm.

—Thưa bà, Mục-sư hỏi, phần nào, câu nào đã cảm-dộng lòng bà hơn hết?

—Tôi được phước hơn hết khi ông nói rằng: «Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian đến nỗi đã ban Con một của Ngài hầu cho hề ai tin Con ấy không bị hư-mất mà được sự sống đời đời.» Ôi! Quý hóa thay, lòng yêu-thương sâu-rộng của Ngài!

Mục-sư giục mình tỉnh-thức mà nhận-biết rằng Đức Chúa Trời chỉ ban phước cho Lời của Ngài, và chỉ có Lời Ngài cảm-dộng lòng người ta mạnh-mẽ hơn hết.

Hỡi quí-vị Mục-sư, Truyền-đạo, hỡi các nhơn-viên ban Chứng-đạo, đừng tin-cậy lời các bậc danh-nhơn, hiền-triết Đông, Tây, kim, cổ, hơn là «Lời

hằng sống và bền-vững của Đức Chúa Trời» (I Phi-e 1: 23). Chỉ có «Lời Đức Chúa Trời là Lời sống và linh-nghiem, sắc hơn gươm hai lưỡi, thấu vào đến đổi chia hồn, linh cốt, tủy, xem-xét tư-tưởng và ý-dịnh trong lòng» (Êph 4: 42). Đức Chúa Trời lập anh em làm người giảng Tin-Lành; anh em chớ làm như giảng triết-lý của đời. Anh em là chiến-sĩ của Vua Thiên-đàng, thì chỉ cần «cầm gươm của Đức Thánh-Linh, là Lời Đức Chúa Trời» (Ê-phê-sô 6: 17).

Các bậc Truyền-đạo trứ-danh trong lịch-sử Hội-Thánh đi đâu cũng chỉ đem theo một quyển Kinh-Thánh. Các bậc ấy chỉ đọc Kinh-Thánh, chỉ suy-gẫm Kinh-Thánh, chỉ rao-truyền sứ-mạng trong Kinh-Thánh. Cuộc phục-hưng thiết-thực nào cũng bắt đầu ở sự thành-kinh trở lại tìm-kiếm những chơn-lý tối-cổ mà cũng tối-tân trong Kinh-Thánh.

TUYỆT-GIAO VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI (Tiếp theo trang 188)

Nhưng nếu trước kia anh đọc Kinh-Thánh mỗi ngày hai đoạn, nay đọc một đoạn; nếu trước kia anh cầu-nguyện mỗi ngày ba lần, nay còn hai lần; nếu trước kia mỗi tuần anh đi nhà-thờ hai lần, nay đi một lần; nếu trước kia anh dâng mỗi tuần một ngày đi làm chứng, nay thôi đi vì bận làm-

ăn quã, thì anh nên biết rằng anh đang đi đến chỗ tuyệt-giao với Đức Chúa Trời, nguy-hiêm vô-cùng.

Đức Chúa Trời thấy lòng anh em còn thân-mật với Ngài chẳng; anh em không thể đối-xử với Ngài như với hình-tượng bằng gỗ, bằng đá (Giê-rê-mi 10: 5-7; 25: 5-7).

ĐĂNG CHRIST CỦA NHÀ TRUYỀN-ĐẠO

«Ấy là Ngài mà chúng tôi rao-giảng» (Cô-lô-se 1: 28)

CÁU ngán-ngủi này gồm-tám chức-vụ của cả một đời. Trải qua một phần tư thế-kỷ, sử-dò Phao-lô, người viết câu ấy, đã đi khắp đế-quốc La-mã. Ông chỉ có một sứ-mạng để rao-truyền cho thời-đại đầy-dẫy nghi-ngờ và tội-lỗi đó.

Sứ-mạng của ông chẳng phải chỉ là lý-thuyết, nhưng cũng là thực-hành tốt bậc. Ông nhận sứ-mạng ấy trong khi chính mình giao-tiếp với một sức mạnh siêu-nhiên. Dầu bị chìm tàu, bị đánh đòn, bị ném đá, ông vẫn không-kháng rao-truyền sứ-mạng ấy. Sứ-mạng ấy yêu-ù ông khi nghèo-túng, bỏ sức cho ông khi yếu-đuối, và ban hi-vọng cho ông khi ngã lòng. Hiện lúc này ông bị giam lỏng trong nhà nhốt, chờ ngày xử-đoàn định-doạt số-phận mình. Trong thời-kỳ chờ-đợi đó, ông có thì-giờ suy-gẫm kỹ-càng, hơn về sứ-mạng mà Thánh-Linh Đức Chúa Trời đã giao cho ông. Ông có thể nhớ kinh-nghiệm mà xem-xét giá-trị của sứ-mạng ấy; rồi ông tóm-tắt sứ-mạng ấy để giúp ích thiêng-liêng cho hững Hội-Thánh mà có lẽ ông không còn được thấy trong đời này nữa.

Vậy, trong đoạn thư nhưt thư Cô-lô-se, chúng ta thấy yếu-tố của Tin-Lành mà ta rao-giảng, gồm cả trong câu này: «Ấy là Ngài mà chúng tôi rao-giảng.»

Một Thân-vị

Anh em nên chú-ý, Phao-lô không nói: «Đầu mà chúng tôi rao-giảng,» nhưng nói: «Đấng mà chúng tôi rao-giảng.» Trung-tâm-điểm của Tin-Lành ông không phải là một triết-lý, nhưng là một Thân-vị một Người (*une Personne*). Một người đã nằm ông lại trên con đường Da-mách và thay-đổi kể bất-hờ hung-đừ ra nhà giáo-sĩ sốt-sắng. Một Người đã hiện ra với ông trong giờ tối-tâm tại thành Cô-rinh-tô để giục lòng ông khi ông muốn bỏ đi vì vừa mệt-nhọc, vừa ngã lòng. Một Người, tức là Đấng Christ, làm trung-tâm-điểm và chủ-ý cho đời sống và sứ-mạng của Phao-lô. Vậy, ông nói rằng: «Ấy là Đấng mà chúng tôi rao-giảng.»

Muốn hiểu Thân-vị này, Người này là ai, thì phải xem-xét đoạn Kinh-Thánh ở trên câu này. Chữ «Đấng» chỉ về Người

mà Phao-lô mời giải-luận đó. Ngài là ai? Trước hết Ngài là

Đấng Christ bày-tỏ Đức Chúa Trời cho ta...

Cách đây ít lâu có một quyển sách bán rất chạy, nhan-đề là: «Đức Chúa Trời là ai và ở đâu?» Sự đó tỏ ra lòng người ao-ước tìm thấy Đức Chúa Trời «trong Ngài chúng ta được sống, động và có» (Sứ 17: 28). Sự tăng-trải của loài người chỉ là tiếng vang-đội lời thờ-thần của Gióp rằng: «Ôi! Chớ chi tôi biết nơi nào tìm được Chúa» (Gióp 23: 3).

Người ta đã tìm-kiếm Đức Chúa Trời trong công- việc của Ngài. Cõi thiên-nhiên bày-tỏ Ngài ra. Tác-giả Thi-thiên nói rằng: «Các tầng trời rao-truyền sự vinh-hiến của Đức Chúa Trời, bầu trời giải-tỏ công-việc tay Ngài làm. Ngày này giảng cho ngày kia, đêm nay tỏ sự tri-thức cho đêm nọ» (Thi 19: 1-2).

Chúng ta thấy vẻ đẹp của Đức Chúa Trời khi nhìn-xem mặt trời lặn; thấy sự oai-nghiêm của Ngài khi nhìn-xem núi-ao-hùng-vĩ. Chúng ta nghe tiếng Ngài khi biển gầm, sấm động. Chúng ta thấy quyền-phép đáng sợ của Ngài khi nhìn-xem chớp nhoáng. Chúng ta ngắm-xem muôn ngàn ngôi sao vận-hành trên trời không hề sai thứ-tự, thì nhận-biết rằng Đấng dựng nên các ngôi sao là Đức Chúa Trời có tài-trí vô-cùng. Nhưng chẳng có một hiện-tượng nào của cõi thiên-nhiên bày tỏ sự liên-lạc của chính mình Ngài với chúng ta. Theo thư Rô-ma 1: 20, thì mọi sự đó tỏ cho ta thấy «quyền-phép đời đời và bất-tánh Ngài.» Nhưng chỉ có thể thôi. Cõi thiên-nhiên không cho ta biết tình-cảm của Đức Chúa Trời đối với ta là thế nào.

Ta sẽ tìm đầu cho thấy sự khải-tại mà ta có cần? Chỉ ở trong Đấng Christ, «Ngài là hình-ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được» (câu 15). Hình-ảnh là gì? Ngày kia, một bọn người đến hỏi Đức Chúa Jê-sus rằng: «Có nên nộp thuế cho Sê-sa hay không?» Ngài bèn bảo đem cho Ngài một đồng tiền, rồi Ngài hỏi rằng: «Hình và hiệu này của ai?» Họ đáp rằng: «Của Sê-sa» (xem Mác 12: 13-17). Mặt-mày của Sê-sa in rõ trên miếng bạc, làm chứng

cho cả thế-giới biết căn-cước của vụ ấy. Đức Chúa Jê-sus là hình-ảnh của Đức Chúa Trời in trên thân-thể loài người. Bởi sự Ngồi-Lời thành nhục-thể, Đức Chúa Trời đã làm nên một thân-thể loài người, và dùng thân-thể ấy làm cơ-quan bày-tỏ Ngôi-vị của Ngài, đến nỗi cả thế-giới có thể biết Ngài trong chính sự tưng-tãi của họ.

Kìa, với một hình-hồn khao-khát vô-cùng, Phi-líp thưa với Đức Chúa Jê-sus rằng: «Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi thì đủ rồi.» Ngài bèn đáp rằng: «Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi?» (Gi. 14: 8-9). Trong Đức Chúa Jê-sus-Christ, Thân-vị và tư-tưởng của Đức Chúa Trời được bày-tỏ cho chúng ta. Hoặc trong cõi thiên-nhiên, hoặc trong cõi thiêng-liêng, Ngài đều đem ta đối mặt với Đức Chúa Trời.

Nhưng sự bày-tỏ Đức Chúa Trời chưa đủ đem phước lành cho ta, vì sự oai-nghiêm của Đức Chúa Trời làm cho ta khiếp-sợ; sự thành-thiết của Ngài làm cho ta run-rẩy vì tội-lỗi của mình; quyền-phép của Ngài nghiêm-dọa hình-phạt ta. Vậy nên ta cần phải biết

Đấng Christ cứu-chuộc ta.

Đấng Christ đã đến thế-gian chẳng những để bày-tỏ Cha, nhưng cũng để cứu-chuộc chúng ta và đem ta trở về cùng Cha.

Sự cứu-chuộc tức là sự tha-thứ—«Trong Con cho chúng ta có sự cứu-chuộc, là sự tha-tội» (câu 14). Ngày kia, ông đồ Phao-lô, người viết câu này, nhìn lại việc quá-khứ xấu-xa của mình, bèn nói rằng: «Ta ngày trước vốn là người phạm-thương, hay bắt-bớ, hung-bạo, nhưng ta đã đổi ơn thương-xót» (1 Ti 1: 13). Ông luôn luôn được yên-đi vì cảm-biết rằng Đức Chúa Trời đã bỏ-xóa mọi sự vi-phạm của mình, chẳng khác chi đám mây đen tối tan đi trong vùng trời xanh biếc. Ông cảm-biết rằng giữa mình và Đức Chúa Cha chẳng còn gì ngăn-trở nữa. Đức Chúa Trời đã tha-thứ và quên-bỏ hết.

Sự cứu-chuộc tức là sự phục-hóa. Chẳng những Đức Chúa Trời xóa nợ tội-lỗi cho chúng ta, nhưng Ngài cũng đem lòng yêu-thương dịu-dàng-bền bỉ mà tiếp-nhận chúng ta trở lại. «Còn anh em ngày trước

vốn xa-cách Đức Chúa Trời, và là thù-nghịch cùng Ngài bởi ý-tưởng và việc ác mình, nhưng bây giờ Đức Chúa Trời đã nhờ sự chết của Con Ngài chịu lấy trong thân-thể của xác-thịt mà khiến anh em hòa-thuận...» (câu 21).

Sự cứu-chuộc tức là sự biệt riêng ra thánh. Chúng ta đã được chuộc bằng giá cao rồi, nên không còn thuộc về mình nữa. Giữa chúng ta và thế-gian tội-lỗi có một vực sâu không ai vượt qua được. Ngày xưa Biển Đỏ ở giữa dân Y-sơ-ra-ên và xứ Ê-díp-tô phân-rẽ họ với thời-hy tội-mọi đã qua; cũng một thể ấy, huyết của Đấng Christ phân-rẽ chúng ta, là tín-đồ Ngài, với mọi tội-ác. Vì huyết của Đấng Christ đã làm chủ chúng ta thuộc về Đức Chúa Trời, nên chúng ta buộc phải đổi đời hầu việc Ngài cách sốt-sắng hết lòng.

Nhưng chúng ta làm thế nào để giữ vững cuộc đời đã được cứu-chuộc? Chúng ta làm thế nào để «chân-rõ và lập nền trong Ngài, lấy đức-tin làm cơ-bền-vững» (2: 7)? Nếu sự cứu-chuộc chỉ được coi như một sự giao-dịch bề ngoài; y như là ký một tờ khế hoặc làm một ngáp-phấn, thì sự cứu-chuộc ấy không có hiện-nghiem lâu-bền. Sự cứu-chuộc phải biến-cải các sở-năng của chúng ta. Từ xưa đến nay, loài người bởi sức riêng thì chỉ có thể làm một điều, là phạm tội. Chúng ta đã được tha-thứ, phục-hóa và biệt riêng ra thánh, thì phải làm thế nào cho trọn những đặc-quyền và phận-sự của mình? Tạ ơn Đức Chúa Trời, chúng ta có

Đấng Christ tái-diễn đời Ngài trong ta.

Sứ-đồ Phao-lô nói rằng: «Đấng Christ ở trong anh em, là sự trông-cậy về vinh-hiến» (1: 27). Ngài đã bày-tỏ Đức Chúa Trời cho ta, và đã cứu-chuộc ta; rồi Ngài tái-diễn đời Ngài trong ta. Sự cứu-rỗi chúng ta phải là bất-chước Đấng Christ, nhưng là chính Đấng tự tạo Ngài ở trong chúng ta.

Sau 25 năm cách-biệt, một ông kia đến dự một cuộc hội-hop các cụ-sanh-viên trưởng cao-đẳng mà chính ông đã theo học. Khi ông bước vào phòng hội-hop, chẳng một người bạn cũ nào nhận-biết ông, vì với thời-gian ông đã thay-đổi hẳn. Nhưng khi con trai ông bước vào, thì hết thấy đứng dậy đón-tiếp, vì trong người con đó họ thấy người cha mà họ đã quen-biết lúc còn thanh-niên. Sự con giống

cha không phải do khéo bất-chước mà được, nhưng do sự sống của cha ở trong con lần lần nảy-nở ra.

Về phần chúng ta cũng vậy. Trong đời này và đời sau, tâm-lành và hành-vi của ta sẽ là sự sống của Đấng Christ nảy-nở trong ta. Hãy xem hạt lúa mì mọc thành cây lúa rồi trổ ra bông lúa, không có gì ngăn-trở được; hãy xem nụ hoa lần lần nở thành bông hoa tươi-đẹp. Cũng một thể ấy, nếu Đấng Christ ở trong ta, thì sự vinh-hiến của Ngài sẽ lộ ra, «bầu cho Con này được làm Con-cả ở giữa nhiều anh em» (Rô 8: 29).

Sứ-đồ Phao-lô có tư-tưởng đó đối với đời hiện-tại khi ông nói rằng: «Tôi đã bị đóng đinh vào thập-tự giá với Đấng Christ, mà tôi sống, không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi; nay tôi còn sống trong xác-thịt, ấy là tôi sống trong đức-tin của Con Đức Chúa Trời, là Đấng đã yêu tôi và đã phó chính mình Ngài vì tôi» (Ga 2: 20).

Đấng Christ phải tái-tạo Ngài trong tư-tưởng của chúng ta. Đấng Christ phải nói bằng môi-miệng chúng ta. Đấng Christ phải cai-trị tâm-hồn chúng ta. Đấng Christ ở trong ta phải cai-trị cả đời sống của ta.

Sứ-đồ Giăng nói rằng: «Hỡi kẻ rất yêu dấu, chính lúc bây giờ chúng ta là con-

cái Đức Chúa Trời, còn về sự chúng ta sẽ ra thế nào, thì đều đó chưa được bày-tỏ. Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ giống như Ngài, vì sẽ thấy Ngài như vốn có thật vậy» (1 Giăng 3: 2). Đó nam-châm hút sắt và tái-tạo sức-lực của nó trong sắt; cũng một thể ấy, khi Đấng Christ hiện đến, Ngài cũng bày-tỏ chúng ta «giống như Ngài» vì Ngài đã tự tái-tạo Ngài trong chúng ta. Khi sự cứu-chuộc được trọn-vẹn, thì quyền-phiếp và cơ-nghiệp của Ngài sẽ là của chúng ta.

Chúng ta sẽ rao-giảng Đấng Christ nào? Đấng Christ ở trong máng cổ, Đấng Hải-nhiệch chung sự yếu-đuối của loài người, chẳng? Tốt lắm, nhưng nếu chỉ có thế, thì Ngài không thể giải-cứ chúng ta. Đấng Christ ở trên sườn núi và trong nhà hội, phán những lời cao-xu, miễn-nhiệm, trời hơn mọi người, chẳng? Tốt lắm, nhưng các lời dạy-dỗ của Ngài chỉ miễn-mai chúng ta vì ta không thể nào làm theo được. Đấng Christ trên Thập-tự-giá, chết vì nhọc-vì chúng ta chẳng? Tốt lắm, nhưng nếu Ngài chết luôn, thì chúng ta thật phải tuyệt-vọng và bị quên-bỏ. Chúng ta cần phải có Đấng Christ-phục-sanh, bày-tỏ Cha cho chúng ta, cứu-chuộc ta khỏi tội-lỗi, và hằng ngày tái-tạo Ngài trong ta. Đó là Đấng Christ mà chúng tôi rao-giảng.

GÁNH ÁCH CỦA CHÚA

«Hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta» (Ma-thi-ơ 11: 29)

CHÚA phán gì đó với những tin-đồ đã thuộc về Ngài rồi? Theo ý-nghĩa cổ-huyền, thì cái ách không cốt dùng cho một người, nhưng dùng cho một con vật chở nặng, như ta thường thấy ở phương Đông. Nhưng người ta lần lần dùng chữ «ách» theo nghĩa bóng để chỉ về sự làm tôi-mọi, như ta thường thấy trong Tân-Uớc.

«Hãy, gánh lấy ách của Ta» Tôi tưởng câu ấy có nghĩa là: «Các người chẳng chừng phải làm tôi-tớ Ta, nhưng cũng phải làm tôi-mọi của Ta.» Đức Chúa Jesus đòi môn-đồ Ngài phải làm Ngài làm Chủ đời-hiện và đời sau; Ngài buộc họ phải hoàn-toàn vâng-phục Ngài. Anh em hãy tự đặt mình dưới quyền của Đấng Christ

trọn-vẹn. Khi nào Ngài bảo anh em đầu-phục, thì anh em phải đầu-phục ngay, chẳng chút lưỡng-lự. Đó tức là «gánh ách của Đấng Christ. Tin-đồ phải gánh ách của Chúa một cách rõ-rệt, tỏ-tường.

Bởi đức-tin, chính lúc này, anh em hãy cầu-nguyện rằng: «Lạy Cứu-Chúa, bây giờ, một cách trọn-thiện, trừớc mặt Ngài, có Ngài nghe và thấy, tôi xin tinh-nguyên gánh ách của Ngài trên vai tôi, từ nay về sau làm tôi-mọi của Ngài đến tận đời.»

Khi nào anh em thực-hành đúng như lời cầu-nguyện trên đây, thì anh em sẽ thấy lợi-hữu này ứng-nghiem trong đời mình: «Linh-hồn các người sẽ được yên-nghỉ.»



DẪN CON ĐẾN CÙNG CHÚA

Người ta đem những con trẻ đến cùng Ngài, dâng Ngài rờ chúng nó (Mác 10: 13)

KINH-THÀNH không chấp ai «đem những con trẻ đến cùng Đức Chúa Jê-sus, nhưng tôi sung-sướng mà nghĩ rằng chắc là mẹ chúng. Các bà mẹ ở xứ Giu-đê nông-nẫy nước-nô Đức Chúa Jê-sus đặt tay trên con-cái mình mà ban-phước; các bà kéo đến rất đông chung-quanh Chúa, mặc dầu bị «môn-đồ trách». Phước thay cho các bà mẹ ấy, vì đã nhận-biết con-cái mình cần được ơn-phước thiêng-liêng!

Ở một nước kia người ta hay dạy cho con trẻ chạy đến cùng các tôi-tớ Chúa mà xin ban phước cho. Nguyên chúng ta tỉnh-thức mà nhìn thấy trách-nhiệm của mình, kịp đem con-cái đến cùng Chúa, dâng Ngài rờ chúng nó. Ngày nay Ngài rờ thì vẫn còn quyền-phép như xưa, đó là một chơn-lý vĩnh-hiễn thay!

Gia-đình thiếu sự kính-sợ Chúa

Trong thời đại nầy có một thực-sự rất mực quan-hệ, ấy là con-cái chúng ta cần được Đức Chúa Jê-sus-Christ rờ đến, cần chịu ảnh-hưởng của Ngài. Ấy vì chúng phải trở nên những người rất mực thành-liêm, mến-chuông sự công-bình và sẵn lòng hầu việc Đức Chúa Trời. Muốn được như vậy, trước hết chúng phải được thay-đổi hẳn phần thiêng-liêng, đạo-đức, vì được «đem đến cùng Đức Chúa Jê-sus».

Hiện nay khắp mọi nơi ta thấy sự không kính-sợ Đức Chúa Trời lên đến tuyệt-đỉnh. Nhất là trong chốn gia-đình, tại đó có sự sợ-lùng, sợ-thợ, vâng-tin, nên con-cái lớn lên, chẳng biết kính-sợ Đức Chúa Trời là gì. Trong nhiều trường-hợp, cha mẹ phải chịu trách-nhiệm về tình-hình đó, vì họ đã bỏ qua cơ-hội ghi-khắc vào lòng con-cái mình những nguyên-tắc của một cuộc đời kính-sợ Đức Chúa Trời.

Ngày nay người ta cho sự nhóm-hợp gia-đình lễ-bái là một việc tối-cổ. Quả thật, ta ít khi thấy con-cái họp lại cầu-nguyện trước khi đi học. Buổi thay, chính cha mẹ cũng xao-lãng «Mạch Nước Hằng Sống», nên con-cái họ chết khát thiêng-liêng. Người ta nói nhiều đến cuộc phục-hưng trong Hội-Thánh, nhưng gia-đình há lại chẳng cần được một cuộc phục-hưng thiêng-liêng mau-kịp sao? Người làm cha mẹ đáng phải lại dâng mình và hầu việc Đức Chúa Trời, hầu cho con-cái họ cũng được Đấng Christ rờ đến, cai-trị, biến-cải và đặt-đưa trên con Đường Đời Đời.

Hãy nghe lời quan Chánh-án

Một quan Chánh-án chuyên xử những vụ con trẻ phạm tội, có nói rằng: «Hàng năm tôi xử 6.000 vụ án, thì hết 70% phải trả là con-cái của những gia-đình không kính-sợ Đức Chúa Trời. Tôi biết rằng lòng-tin-thờ Đức Chúa Trời là rất cần-yếu cho đời đạo-đức và tương-lai của con trẻ. Đạo Tin-Lành cần cho hạnh-phước của thanh-niên, nhưng chỉ cho con-cái đi nhà-thờ thì chưa đủ. Chính cha mẹ phải đi nhà-thờ, vì con-cái tự-nhiên theo gương của cha mẹ.»

Hỡi ôi! Biệt-bao người làm cha mẹ tẻ-tách khỏi đường-lối công-bình của Đức Chúa Trời! Sự không kính-sợ Đức Chúa Trời đã làm lay-chuyển đến tận nền-lảng của rất nhiều gia-đình. Có người nói rằng: «Gương sáng tốt hơn châm-ngôn.» Hỡi người làm cha mẹ, ông bà có hằng nghĩ hoặc đi trong sự thông-công với Đức Chúa Trời, đến nỗi treo gương đạo-đức, tin-kính trước mắt con-cái mình chăng?

Một người cha gần qua đời, gọi con gái đến bên giường mình mà nói rằng:

—Con ơi, ba đã thiếu phần phận đối với đời thiêng-liêng của con.

—Ồ, thưa ba, con tưởng ba đã làm đầy đủ phần-phận rồi. Ba đã để con đi nhà thờ và học trường Chúa-nhật.

Người cha gần chết buồn rầu nói rằng:

—Phải, nhưng đáng lẽ chính ba phải cùng đi với con.

Thực-hành đạo-lý trong gia-đình

Ngày nay nhiều người chủ-tương công-việc Hội-Thánh có cái khuynh-hướng về lễ-ngghi và hình-thức. Nhưng kể-cứu Lời Đức Chúa Trời, thì hẳn thấy rằng Cựu-Uớc và Tân-ước ràng-buộc đạo-lý với những sự tâm-thường của đời sống hằng ngày. Đạo-lý mà không tự phản-chiến trong gia-đình thì không phải là đạo-lý của Kinh-Thánh. Nếu đạo-lý không làm cho vợ chồng, cha mẹ và con-cái hóa ra tốt-lành hơn, thì đạo-lý ấy không phải là của chính Đức Chúa Jê-sus truyền-dạy.

Nếu trong chốn gia-đình không thực-hành sự đọc Kinh-Thánh và sự cầu-nguyện, thì hẳn trên tường có treo câu Kinh-Thánh, tranh-ảnh tin-kính và lời-lời cấm-động, cũng là vô-ích cả. Ta có thực-hành như trên, thì Đấng Christ mới có thể trở nên Đầu của gia-đình, khách vô-hình dự mỗi bữa cơm, và Đấng yên-lặng nghe mỗi câu chuyện. Chẳng những nghe Lời Chúa, chúng ta cũng hãy làm theo Lời ấy.

Tôi vững lòng tin rằng đạo-lý mà cha mẹ hằng ngày dạy cho con-cái là có hiệu-tyc hơn cả. Sau nhà-thờ, chốn gia-đình há chẳng phải là nơi thiêng-liêng và sanh-động hơn hết để tạo nên hình-phức cho đời người?

Hãy xem-xét lịch-sử dân Y-sơ-ra-ên. Dầu trải qua bao nhiêu đời, họ bị vây-bọc bởi những dân-tộc thờ-lạy hình-tượng có tâm-hồn và đạo-lý rất thấp, nhưng họ vẫn vững-vàng hiểu-biết Đức Chúa Trời chơn-thật và cử-trọng-thánh với Ngài. Hiện nay họ ở rất-rắc khắp thế-gian, nhưng đến đầu, chẳng những còn nguyên đặc-tánh, mà lại giữ vẹn được cuộc sanh-hoạt rất thanh-cao trong gia-đình và lòng hiếu-kính cha mẹ. Chỉ có một duyên-cớ, ấy là Kinh-Thánh chiếm một địa-vị tối-cao trong cuộc sanh-hoạt gia-đình của họ. Họ đã nhận-lãnh và

làm theo những lời Môi-se khuyên-báo, lại cũng truyền-dạy cho con-cháu về sau. Những người cha mẹ ngày nay chắc-chẳng phải làm như vậy. «Chỉ hãy giữ lấy người, lo cách cần-thận lĩnh-hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người; phải dạy cho các con và cháu người» (Phục 4: 9, 10; 5: 29).

Cha mẹ phải nhận thấy trách-nhiệm của mình

Sự xu-hướng của đời người đã nhất-định từ lúc còn thơ-ấu (Châm 22: 6). Ngày nay lợi-dù còn đúng như khi Sa-lô-môn mới viết ra. Các ấn-tượng (*impressions*) mà con trẻ nhận được trong khoảng từ bốn đến mười tuổi sẽ quyết-định con đường chúng phải noi theo khi đời chúng bước vào chỗ rẽ. Lâu lắm trước khi chúng đến tuổi trưởng-thành, thì gương tốt hay xấu của cha mẹ đã thấm rỏ vào tâm-hồn chúng, sau này không ai dứt-hỗ được. Ngay từ khi chúng mới biết ăn biết nói, ta đã phải ghi khắc những lời dạy-dỗ của Đức Chúa Jê-sus vào lòng chúng. Những lời cầu-nguyện của cha mẹ, những truyện-tích Kinh-Thánh của cha đọc cho, tất cả cái đó chìm xuống đáy lòng của chúng và cứ ở đó.

Chớ hề quên rằng chúng ta phải chịu trách-nhiệm về con-cái mình. Chỉ có một phương-pháp chắc-chắn nhất để dẫn-dắt con-cái chúng ta vào đường thẳng-sạch, ngay lành, ấy là dạy-dỗ chúng theo khuôn-khổ trọn- vẹn của Kinh-Thánh. Có lẽ chúng ta rứa tay không chịu trách-nhiệm về những sự hành-động của con-cái mình, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng ta vẫn phải chịu trách-nhiệm. Không một tin-dở nào được phép chối-hở những trách-nhiệm đối với gia-đình và con-cái.

Nguyên Đức Chúa Trời giúp chúng tôi trung-thành với phần-sự dạy-dỗ con-cái kính-sy Ngài và đi theo đường-lối của Ngài! Để được như vậy, gia-đình chúng ta phải được phục-hưng bởi Đức Thánh-Linh, phải có sự hăng-hái và quyền-phép của Ngài ban cho.

YÊU GÌ HƠN CHÚA?

«Ai yêu cha mẹ hơn Ta thì không đáng cho Ta» (Ma 10: 37)

NHỮNG kẻ muốn theo Đức Chúa Jê-sus từng bước một cho đến hết đường, thì nghe hai tiếng kêu-gọi, ấy là Thập-tự-giá và các dây ràng-buộc của đời. Tiếng kêu-gọi đến Thập-tự-giá gần sự chết trong Đấng Christ, nghĩa là chết về tội-lỗi, chết về mọi cách hoạt-động của sự sống thiên-nhiên, thường gọi là «sự sống của loài». Có lẽ sự sống này không vấn-vương tội-lỗi tổ-tông, nhưng nó thuộc về đất, về đời này. Nó không còn mãi, nhưng sẽ quá đi với thế-gian và các tham-dục của thế-gian.

Nhiều kẻ bị cảm-dở phục theo sự sống đó. Họ không muốn hoàn-toàn đầu-phục sự sống siêu-nhiên. Họ thấy những điều êm-đẹp quá, thỏa-thích quá, đến nỗi họ muốn có và muốn giữ các điều ấy. Cứ như vậy mãi cho đến khi Lời sâu-sắc và quyền-năng của Đức Chúa Trời sẽ «hấp vào đến nỗi chia lìa, lìa» (Hê 4: 42). Nếu Đức Thánh-Linh chưa cầm quyền kiểm-sát trọn vẹn, thì Ngài không thể thật cai-trị tin-dở, và do đó tin-dở cũng không thể «sống trong Thánh-Linh». Vậy nên cần phải có sự phấn-rồ lâu cho chúng ta có thể sống như Chúa muốn ta sống.

Những kẻ không chịu vào Thập-tự-giá, thì sẽ «phải ứng-phần trước tòa án Đấng Christ» với một cuộc đời sống ửng (1 Cô 5: 10). Dây ràng buộc phải luận về sự cứu-rỗi, nhưng luận về sự ban thưởng. Có tin-dở sẽ được phần thưởng cao-qui; nhưng, buồn thay có tin-dở sẽ bị thua-thiệt lớn, họ được cứu, song dường như qua lửa vậy» (1 Cô 3: 15)!

Đề sự sống thuộc về đất hành-động trong mình, ấy nghĩa là thuộc trong số những kẻ không chịu nỗi sự thử-thách. Đến cuối-cùng họ sẽ thấy công-trình của Đức Chúa Trời «bị thiếu-hủy». Đau-đớn thay cho những ai đến lúc đó mới tỉnh-thức! Họ có thể được cứu nhưng không có phần thưởng, không có mũ triều-thiên. Ấy vì trong đời này họ đã chịu ảnh-hưởng của những kẻ dưng như muốn gì được nấy, thêm gì có nấy, tìm gì thấy nấy.

Các dây ràng-buộc của đời gây nên tai-hại cho bao người đáng lẽ được đại-dùng trong tay Đức Chúa Trời Toàn-năng.

Những dây ràng-buộc đó chánh-đáng làm chớ! Phải, chắc là chánh-đáng nhưng không có ích. Sự-đó Phao-lô từng nói rằng: «Mọi sự đều có phép làm, nhưng chẳng phải mọi sự đều có ích» (1 Cô 10: 23). Nhiều lin-đồ dính chặt vào những dây ràng-buộc của đời, đến nỗi phải có Thập-tự-giá mới dứt họ khỏi được. Khi ấy họ mới đứng vào địa-vị xứng-hợp ở trong Chúa.

Phải có một lúc Thập-tự-giá xung-đột với những dây ràng-buộc của đời. Vì cơ đó Đức Chúa Jê-sus phán rằng: «Người ta sẽ có kẻ thù-nghịch, là người nhà mình» (Ma 10: 36). Nếu không muốn những dây ràng-buộc của đời giết chết mình thì phải đem chúng dâng lên trên bàn-thờ của lễ thiêu. Chúa phán rằng: «Ai vì cơ Ta mất sự sống mình, thì sẽ tìm lại được» (Ma 10: 39). Một mình Đức Chúa Trời có thể ban lại cho anh em những dây ràng-buộc dịu-dàng mà Ngài muốn anh em ứng-nghận. Nếu anh em quyết-định nộp lấy những dây ràng-buộc nào mà Ngài không muốn anh em nộp lấy, thì Ngài có thể khiến và chắc sẽ khiến mọi cảnh-ngộ hiệp lại để giết khỏi anh em những dây ràng-buộc đó. Đến cuối-cùng anh em sẽ mất hết.

Anh em muốn theo Chiến Con chiến? Vậy, hãy sẵn-sàng đi đường phân-rẽ, đóng đinh vào Thập-tự-giá, chết, chôn và sống lại. Hãy noi gương Môi-se mà «coi sự sỉ-nhục về Đấng Christ là quý hơn của châu Âu-xu Ê-díp-tô» (Hê 11: 26). Nhưng anh em có «đứng vững như thủy» Đấng không thấy được» (Hê 11: 27), thì mới làm như vậy được. Hãy sẵn-sàng vâng theo sự hiện-thủy của Thiên-đàng, và cố sức giết giã chung với những người «coi hết thấy mọi sự như là sự lỗ, vì sự nhận-biết Đức Chúa Jê-sus-Christ là quý hơn hết» (Phil. 3: 8).

Trải qua các đời, Thập-tự-giá là nơi thử-nghiem những ai muốn hết lòng theo Đấng Christ. Nhưng tạ ơn Chúa, Thập-tự-giá bao giờ cũng vừa sức chịu-đựng của mỗi một con-cái Ngài, tùy theo sự hiểu-biết, sự trưởng-trĩ và địa-vị của mỗi người, hầu cho ai nấy có thể kinh-nghiem lời Ngài phán rằng: «Chắc Ta sẽ chịu và gánh Ta như-nhàng» (Ma 11: 30).

GẠCH KHÔNG RƠM

Người ta chẳng phát rơm cho, lại cứ biểu chúng tôi rằng: Hãy làm gạch đi!
(Xuất Ê-díp-tô Kỳ 5: 16)

ĐỨC KINH-Thánh trên là tiếng kêu náo-núng của dân Y-sơ-ra-ên khi họ phải tới-mọi tại xứ Ê-díp-tô. Hai vị thủ-... là Môi-se và A-rôn, vừa mới yết kiến vua để xin cho họ được hưởng-tha; nhưng đến yêu-cầu ấy chẳng những không được chuần-ý, lại còn khiến cho vua gán thêm gánh nặng trên tuyển-dân của Đức Chúa Trời. Họ phải làm gạch cho xứ Ê-díp-tô. Thoạt đầu có rơm của vua Pha-ôn phát cho; thế mà bây giờ họ không được lãnh rơm nữa, phải tự tìm lấy và tự làm cách nào mặc-kê, miễn số gạch ông được thiếu một viên nào.

Xứ Ê-díp-tô làm hình-bóng về địa-vị tội-lỗi, và những sự-cực-khổ dân Y-sơ-ra-ên đã phải chịu trong thời-kỳ kiêu-ngạo đất ấy chỉ về những từng-trải của đời sống trong tội-ác. Chúng ta nên ý rằng khi dân Y-sơ-ra-ên mới bước vào đất Ê-díp-tô, họ được tiếp-rước cách long-trọng theo vương-lễ, lại được đặc-án kiêu-ngạo rất bình-an, thối-nhĩ ở Gô-sen, là một miền rất màu-mỡ. Dần dần họ trở nên tội-mọi của vua Ê-díp-tô, phải ra công làm gạch cho vua ấy, chẳng bao lâu bị đuổi ra khỏi địa-giới Gô-sen. Nhưng họ càng bị khốn-khổ hơn khi buộc phải làm gạch không rơm. Sự sa-sút lần lần trong đời sống của dân Y-sơ-ra-ên làm hình-bóng về sự sa-sút lần của mọi kẻ sống trong tội-lỗi. Họ hồi bước vào tội một cách cực-kỳ vui-vướng, nhưng rút-cực gặt lấy sự buồn-hảm vô-cùng. Đó là phương-pháp của Sa-tan cầm-hãm linh-hồn nhơn-loại trong xiềng-xích của tội-khiến.

Nếu chúng ta có thể hỏi chuyện những linh-hồn trong địa-ngục và họ cũng có thể nói với chúng ta, thì chắc-chắn họ sẽ than-thở với chúng ta rằng họ phải sa xuống vực sâu khổ-nỗi này là vì họ đã khởi-sự bước vào thú vui, và lần lần bị kéo xuống đáy địa-ngục. Lịch-sử của nhơn-loại cũng nhắc đi nhắc lại cho chúng ta điều đó. Phải, sự quan-sát hằng ngày của chúng ta xác-chứng cho chúng ta biết là một sự thực trầm-phấn trầm. Tội không dám nói rằng trong tội-lỗi ông có thú-vui. Chắc-chắn là có chứ!

Người thiên-nhiên vui-thích sống trong tội cũng như theo lẽ tự-nhiên cá thích nước. Họ thấy có sự khoái-lạc trong tội-lỗi. Họ ham-thích tội-lỗi vô-cùng. Họ sống trong tội-lỗi một cách sung-sướng và thỏa-mãn. Họ khoe-khoang, kiêu-hãnh về tội-lỗi, và cũng thờ-lạy nó nữa. Sự khoái-lạc trong tội-lỗi là một miếng mồi béo của Sa-tan đánh-bẫy loài người.

Thật vậy, anh em có thể vui-thích trong tội-lỗi lúc ban đầu; nhưng càng sống lâu và đi sâu trong tội-lỗi chừng nào, anh em sẽ thấy gay-go, khốn-khổ chừng ấy, và cuối-cùng anh em chỉ ở trong sự thất-vọng, tru-sầu. Ban-đầu anh em thấy mình tự-do và khoan-khoái. Nhưng lần lần anh em trở nên tội-mọi của tội-lỗi cho đến nỗi anh em bị bắt-buộc phải làm gạch không rơm. Nói cách khác, thì mọi sự khoan-khoái trong tội buổi đầu dần dần biến mất cả; khi đó Sa-tan hành-quyền trên anh em cách khác-khác-nghiệt, buộc anh em phải cứ phạm tội, đầu lòng có muốn hay không mặc-kê. Thật Sa-tan là một đũa lừa-dối quỷ-quyết biết đường nào! Nó cũng là một tay đốc-công tàn-ác vô-cùng.

Ái là người thấy tình-cảnh khốn-nạn của dân Y-sơ-ra-ên lúc bấy giờ mà lại không động-lòng trắc-ân, cảm-mối từ-tâm? Nhưng than-ôi, còn có một thảm-cảnh đáng thương hơn nữa, ấy là hằng ngày anh em thấy trước mắt mình vô-số linh-hồn đang bị Sa-tan ép-buộc phải làm gạch không rơm. Và anh em cũng phải tự hỏi rằng chính mình có đang làm gạch không rơm chẳng?

Cuối-cùng dân Y-sơ-ra-ên chỉ nhờ quyền-phép tối-cao của Đức Chúa Trời mà được giải-phóng. Cũng một lẽ đó, hôm nay người ta chỉ nhờ ân-diễn của Đức Chúa Trời mà được hưởng-tha khỏi địa-vị tội-mọi của Sa-tan. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: «Nếu Con buống-tha các người, các người sẽ thật được tự-do.» Vậy, anh em thấy đồng-linh với Sô-dô Phao-lô mà lớn tiếng kêu rằng: «Ta ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thanh nhàn Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta» (1 Cô-rinh-tô 15: 57). — Nguyễn-văn-Vạn dịch.

YÊU NGỌC HAY YÊU CHA?

MỘT ông kia đi xa quê-hương và gia-dình để làm-ăn. Sau mấy chục năm lăn-lộn và tranh-dấu, ông trở nên giàu-có, bèn trở về nhà, kêu hạ con trai đến mà nói rằng:

—Ngày nay cha đã già-cả, muốn chia sản-nghiệp cho ba con. Đây cha có hai viên ngọc quý, đáng giá bạc triệu, và chính mình cha. Kể là ba phần, tùy ý ba con lựa-chọn mỗi đứa một phần.

Người con trưởng suy-nghĩ một lúc, rồi thưa rằng:

—Cha đã cho phép lựa-chọn, thì con xin lãnh một viên ngọc.

Người con thứ hai chẳng chịu kém anh, cũng đáp như vậy. Đến người con thứ ba cung-kính thưa rằng:

—Thưa cha, giàu út nhờ, khó út chịu. Con xin nhận cha làm gia-tài. Xin mời cha về ở với con, con xin phụng-dưỡng cha cho đến khi cha trăm tuổi.

Người cha cảm-dộng quá, ôm con mà nói rằng:

—Con ơi, con thật là hiếu-thảo, nhưng ông thật là khôn-ngoa. Cha

đã để dành phần tốt nhất, quí nhất cho đứa con nào chọn cha đấy làm gia-tài.

Rồi ông mở bao lấy ra mười viên ngọc và một tập văn-khế, trao cho út mà nói rằng:

—Đây cha cho con mười viên ngọc và tất cả nhà cửa, đất-ruộng mà cha đã tậu được ở nơi cha làm-ăn bấy lâu. Cha cũng cho con tất cả tiền-bạc của cha gói trong các ngăn-tàng.

Hỡi tin-dỗ Đấng Christ, có chăng anh em đồng-thình và đồng-tâm với tác-giả Thi-thiên mà nói rằng: «Ở trên trời tôi có ai trừ ra Chúa? Còn dưới đất tôi chẳng ước-ao người nào khác hơn Chúa. Thịt và lòng tôi bị tiêu-hao; nhưng Đức Chúa Trời là sức-lực của lòng tôi, và là phần tôi đến đời» (Thi 73: 25-26)?

Nếu anh em yêu phước của Chúa hơn chính mình Ngài, thì anh em tự chứng rằng mình tham-lam, ích-kỷ, không đáng hưởng ơn tối-cao của Ngài. Còn nếu anh em yêu Chúa hơn mọi sự, thì Ngài sẽ ban mọi sự cho anh em (Ma 6: 33). —*Thuật theo Mục-Ông-vân-Trung.*

ĐỨC CHÚA TRỜI BAN THÁNH-LINH CHO AI?

«Đức Thánh-Linh mà Đức Chúa Trời đã ban cho kẻ vâng lời Ngài» (Sứ 5: 32)

THẾ-GIỚI vô-hình cũng như thế-giới hữu-hình, được chi-phối bằng luật (công-lệ). Muốn cùng-nước cho một thành-phố, người ta phải chừa nước ấy trên một cái lầu cao. Bấy giờ, theo luật của nó là chảy xuống chỗ thấp, người ta muốn có bao nhiêu nước, và muốn có lực nào cũng được. Muốn có điện khí, người ta phải chừa dây và đường để cho các dây điện, bằng điện khí này, và các dây điện đi tới nơi cần có. Đức Thánh-Linh, là phước tặng theo luật mà Đức Chúa Trời đã định về Đức Thánh-Linh. Luật ấy bảo

giờ cũng trái với xác-thịt. Vì xác-t có những điều ưa-muốn trái với Thánh-Linh» (Gal. 5: 17). Khi chúng ta đứng-lực trước một việc mà không biết là ý Chúa hay ý riêng, hãy xét xem nó thuận hay nghịch với xác-thịt. Nếu thuận với xác-thịt, không phải ý Chúa; bằng nghịch, thì biết ấy là ý Chúa. Nếu thuận với ý xác-thịt, thì Đức Chúa Trời luôn luôn trao-ban một sự bình-anh. Kể theo luật này mà sống, thì tâm-hồn được yên-lạc, và Thánh-Linh của Chúa đậu trên mình. —*Một độc-giã.*

TIN-TỨC CÁC HỘI-THÀNH

(tiếp theo trang 170)

quĩ ông bà cầu-nguyện cho Ban Thanh niên Long-trạch lớn lên. Rất đa-tạ.
— *Thơ-lý Ban Thanh-niên Đ-n-Từ.*

TRONG GIA-ĐÌNH

HÌ TÍN

— *Thầy Nguyễn Kim Ngán, Truyền-đạo và trưởng nam ông Nguyễn và bà Nguyễn-Dạ, thâu-tập với cô Lê-ngọc-Diễm tại Thái-lai, Lào-Hà, ngày 22 Nov. 1944.*

— *Cậu Vũ-vân-Sinh đẹp-duyên cùng cô Hách-Nội, trưởng-cử ông bà Hồ-lưu-Quảng, tại Haiphong ngày 25 Dec. 1944.*

— *Cậu Bùi-quang-Nhiệm kết hôn với cô Trê-thị-Mỹ tại Hanoi ngày 25 Dec. 1944.*

— *Cậu Lê-vân-Nguyễn thứ nam cụ bà Xui-Sinh đẹp-duyên với cô Bùi-minh-Chất trưởng-cử ông bà Bùi-vân-Lưu tại Hanoi ngày 31 Janvier 1945.*

Còn Đức Chúa Trời đã Thắm của Ngài-dậy trên các gia-đình mới. T.K.H.

AI TÍN

Tr Lê-van-Quyên, nguyên Truyền-đạo Long-mỹ, Hòa-tư, Dương miếp và Cai-đã chiến năm tận-tụy vì chức vụ mà bị bắt, đánh về nhà gần 3 năm để đi đường, mong có thể trở lại lãnh chức đi ra vật người; nhưng càng ngày sức yếu, thân thể, nên đêm 9 Decore 1944 phải đi về với Chúa, để lại trên thơ cùng vợ yếu.

Cảnh lễ an-tàng vào chiến Chua-Nhữ Decembre vào lúc 4 giờ.

Tin thay mặt cho Hội-Tin Lành Long-xuân phân-ru cũng có Lê-van-Quyên và qui-quốc. — *Truyền-đạo Lương-miếp.*

Cô Phạm-thị-Ngân (Lành) con ông bà Phạm-vân-Nghị đã về an-nghỉ nơi Nước Chúa hồi chúng tuần trước Mười một An-nam. Cầu xin Chúa an-nghỉ ông bà Nghị và qui-quốc. — *Truyền-đạo Ng-t-Sĩ.*

CẦU-NGUYỆN

Còn trái lớn tôi là Nguyễn-huy-Thanh đau phổi rất nặng đã bảy tháng nay. Xin quý ông bà anh chị trong các Hội-thành, lấy lòng về-thương nhớ cầu-nguyện để Chúa chữa lành cho, rất cảm ơn lắm.
— *Nguyễn-vân-Quảng, Phú-tho.*

Xin cầu-nguyện Chúa sớm chữa lành cho chị Lê-Trúc đang đau nặng. — *Nguyễn-vân-Tái.*

Thánh-Thơ Công-Hội nhận của quý Hội và quý ông bà đóng như sau đây:

Novembre. — Các bà: Xuân-Sinh 2.00, Kỳ-Cung 3.00; các ông bà: V-d-Thơ 5.00, V-d-Ba 2.00, V-v-Giang 2.10, Ng-t-Dao 1.00, H-k-Sinh 10.00.

Decembre. — Bà cụ Xuân-Sinh 2.00; các ông bà: V-d-Ba 2.00, V-d-Tiêu 5.00, Ng-t-Dao 1.00, V-v-Giang 2.00, cụ Giang 2.10; Hội Phú-lành 100.00. — *Thơ-lý: Tôn-thất-Thôn.*

Quý Bắc-bạt nhận của quý Hội Thánh và quý ông bà đóng như sau đây:

Novembre. — Các ông bà: V-d-Thơ 5.00, Á-d-Trinh 10.00, Đ-d-Trí (F.M.A.) 21.00, Đ-d-Trí (Oct.) 5.00, cụ Quân-dy nhà ta 20.00, P-c-Huê 2.00, L-v-Dức 1.00, Ng-v-Tường 3.00, V-d-Giang 3.00, Henry Liou Cerf 5.00, Ng-t-Dao 2.00, Á-Anh 2.00, Đ-v-Bảo (Anh) 5.00, L-d-Quảng 2.10, L-v-Viên 5.00; các bà: Phan-Sung 5.00, B-t-Ba 3.00, cụ X. S. 30.00, Ng-d-Tiểu 5.00, Chef Kiên 5.00, T. K. 10.00; ông T-n-Tôn 2.00; Hội Hà-nội 60.00; Nhận nơi ông Chủ-nhiệm 800.00; Nhận quý Hội-Thành dâng 10.00 65.50; Nhận của quý ông Mục-sư và Truyền-đạo dâng 10.00; vì quý Bắc-bạt thiếu (theo như Biên-Bản của Hội-Đồng 221.80).

Decembre. — Các ông bà: Ng-v-Tường 3.00, Á-d-Trinh 10.00, V-d-Tiêu 5.00, L-v-Dức 1.00, V-Tiến 20.00, Henry Liou Cerf 5.00, L. Tôn 10.00, Ng-t-Dao 42.00, P-c-Huê 2.00, Á-Anh 2.00, cụ Quân-dy nhà ta 20.00, Đ-v-Bảo 1.00, Ng-d-Tiểu 50.00, L-d-Quảng 1.00, Quách 20.00, Hồng 5.00, Mục-sư L-v-Long 20.00, V-v-Lay 10.00; các ông: Đ-d-Cư 10.00, L-v-Nguyễn 20.00; các bà: Phan-Sung 5.00, B-t-Ba 3.00, Ng-d-Tiêu 5.00, T. K. 10.00, Chef Kiên 3.00, X. S. 30.00, Cai Thiệu 50.00; các cô: Diệp 5.00, T-t Liou 3.00; Nhận nơi ông Chủ-nhiệm 800.00; Nam-Hat 100.00; các Hội-Thành: Tân-an 125.50, Phú-lành 200.00, Mỹ-tho 50.00, Hà-nội 60.00, Nha-trang 12.00; V-d-Giang 3.00; Nhận bất thường 100.00; Nhận bất thường Noel 100.00; 300.00; nhận 10.00 các Hội-Thành 81.37. — *Thơ-quý: Tôn-thất-Thôn.*

XIN CHÚ Ý. — Vì phải thêm nhiều chi phí bất thường trong việc gửi về Trung và Nam Hát nên bản-quản bất-dắc-dĩ phải tăng giá sách dưới đây để các Hội-Thánh Trung, Nam. Còn ở Bắc Hát không thêm phí-lưu nào, nên cả vẫn như cũ. Các thứ sách dưới đây đã có bán:

JÉSUS Ở NA-XA-RÉT

1 quyển 0.80 10 quyển 7.00

GỜ LƯỚI SA-BÁT I và II

10 quyển 2.30 100 quyển 21.00

SÔNG HAY CHẾT

10 quyển 3.50 100 quyển 30.00

CHÂN GIÁ LUẬN

10 quyển 5.00 100 quyển 45.00

THẾ-GIỚI ĐI ĐÂU?

10 quyển 1.20 100 quyển 12.00

CÓ NHẤT MÀ MỜI NHẤT

10 quyển 1.20 100 quyển 12.00

PHƯỚC-AM YÊU-CHÍ

10 quyển 3.50 100 quyển 35.00

TRANG MINH TÂM

10 quyển 2.30 100 quyển 23.00

THẾ-GIAN CÓ MÂY CHƠN THẦN?

10 quyển 2.30 100 quyển 23.00

THƠ THÁNH NHỎ

1 quyển 2.50 5 quyển 11.00 10 quyển 17.00

THƠ-THÁNH NÓT-ĐƠN

bìa vải, 1 quyển 7.50

bìa giấy hoa bằng sơn, mẫu: xuân, hạ, thu, đông

1 quyển 5.50

GIẢI-NGHĨA SÁNG-THỂ KỲ I và II

1 quyển 1.30

GIẢI-NGHĨA LÊ-VI KỲ

1 quyển 1.30

GIẢI-NGHĨA RÔ-MA

1 quyển 1.50

GIẢI-NGHĨA ĐA-NI-ÊN

1 quyển 1.50

GIẤY MỜI SỐ 1 (4 trang)

100 tờ 2.80 500 tờ 13.00 1000 tờ 21.00

8 BÀI HÁT ĐẶC-BIỆT (1 tờ: 4 trang giấy trắng):

— 1) Tán-Mỹ Danh Jê-sus, — 2) Ngợi-khen Đức

Chúa Trời Ba Ngôi. — 3) Một mình Jê-sus.

10 tờ 2.50 50 tờ 11.00 100 tờ 20.00

LỊCH XÉ HẰNG THÁNG, NĂM 1945

1 tấm 1.50 10 tấm 15.00 100 tấm 150.00

Xin nhớ thư-từ và tiền-bạc, xin gửi cho: Ông Mục-sư Trần-văn-Đê.

Quản-lý Nhà-in, số 1 Phố Nguyễn-Trãi, — Hà-nội

Autorisé: (publication créée antérieurement à la loi du 13 Décembre 1941)

Imp. Evangélique, 1 Rue Nguyễn-Trãi, Hanoi. Le Gérant: Trần-văn-Đê

Tirage exemplaires.